

Wason
DS 531
D642 +

ĐỒI



ĐỜI

66

CHỦ ĐỀ : ĐIỆN ẢNH

- THỰC TRẠNG ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM của đời
- CÁC NGƯỜI ĐẸP VIỆT NAM ĐÓNG PHIM của hậttúđạo
- PHÍA SAU ỐNG KÍNH của tập đoàn p/v đời
- NGHĨ NÁT VỀ ĐIỆN ẢNH của tềđề

CHÁNH TRỊ

- MỘT VẾT NHƠ CỦA CHẾ ĐỘ của uyềnthao
- THIÊN CHỈ CỦA NHÀ NƯỚC ĐANG ĐƯỢC THỬ THÁCH của đời
- VI TRÙNG HỒNG BẢO HIỀN Ở BỜNG SƠN của ngọcvễn
- SV VN NGHĨ GÌ VỀ 11 THẮC MẮC LỚN CỦA SV MỸ của ngọcthứlang
- CÁC ĐẠI HỌC SĨ RA TRƯỞNG LÀM GÌ của phuchưng

VĂN NGHỆ

- CÁI CHẾT CỦA THUẬN của trầndiểmphương

CÁC MỤC THƯỜNG XUYỀN

- NÓI VỚI ĐẦU GỐI • THƠ ĐỜI • SINH TỬ PHÙ • TRANG THƠ
- NGƯỢC ĐỜI • ĐỜI GỖ GHỀ • TÍNH SỞ ĐỜI • SINH HOẠT VĂN HỌC NGHỆ THUẬT

ĐỜI • NĂM THỨ HAI • SỐ 66 • TUẦN LỄ TỪ 07-01-1971 ĐẾN 14-01-1971

Tòa soạn
143-145 Cống Quỳnh
Saigon
Đ.T. 22.323

▼
Chủ nhiệm
Bà Trần thị Anh Minh

Chủ trương biên tập

CHU TỬ
và nhóm Sống

GIÁ 40đ

Giao dịch quảng cáo
Hội ông Linh
143-145 Cống Quỳnh
SAIGON



THIỆN CHÍ CỦA NHÀ NƯỚC ĐANG ĐƯỢC THỬ THÁCH

Trong bản điều trần về tham nhũng gửi tới Tổng thống Thiệu, Nhóm HTN đã đòi hỏi Nhà Nước phải khẩn cấp ban hành một sắc lệnh bảo đảm cho các nhân chứng dám ra khai trước Tòa những tội trạng của các nhân vật thối nát, nhưng có uy quyền. Qua đòi hỏi này của Nhóm HTN, một điểm mấu chốt trong vấn đề bài trừ tham nhũng tại Việt Nam đã được soi sáng. Nhiều người vẫn thường thắc mắc về các lý do gây trở ngại cho việc tiến hành thực hiện vấn đề trên. Một câu hỏi đã được nhắc lại nhiều lần là : « Tại sao cả nước thù ghét tham nhũng, tại sao chính các nhà lãnh đạo quốc gia cũng chủ trương bài trừ tham nhũng mà tham nhũng vẫn tồn tại ? » Trả lời cho câu hỏi trên, mỗi người đã nêu ra một số lý do khác biệt. Người thì cho rằng tệ nạn tham nhũng đã bành trướng tới một mức độ khủng khiếp nên có đầy đủ khả năng đè bẹp tan mọi công cuộc lành mạnh hóa xã hội tại VN. Người khác thì cho rằng tệ nạn tham nhũng xuất phát ngay từ chính những người có trách nhiệm lớn với quốc gia nên chủ trương bài trừ tham nhũng, lành mạnh hóa xã hội thường chỉ hữu danh vô thực bởi đã mang nặng tính chất là một thủ đoạn chính trị.

Theo nhận định riêng của chúng tôi, tất cả những nhận xét trên đều có phần thiên kiến. Đành rằng tệ trạng tham nhũng đã bành trướng tới một mức độ rộng lớn, nhưng không thể vì thế mà cho rằng đã mất hết điều kiện vươn lên cho những ý chí chuyển đổi đời sống xã hội hiện nay. Dân tộc Việt Nam đã hơn một lần bề bầy gông xiềng thống trị của đủ mọi loại đế quốc thì không thể khoanh tay chịu thua một số người thối nát, dù ở trong hoàn cảnh nào.

Trong khi đó, người ta sẽ thấy là hết sức phi lý nếu bảo rằng những người đang ngồi ở địa vị lãnh đạo guồng máy quốc gia lại chủ trương làm ung thối xã hội. Bởi, ai cũng có thể nhận thức một cách dễ dàng rằng hậu quả đầu tiên của một xã hội bị ung thối chính là sự tan vỡ của guồng máy quốc gia. Như vậy, nếu không đủ cao vọng biến mình thành một anh hùng của dân tộc, không một nhà lãnh đạo nào lại đại dốt lẫn mình xuống vực thẳm thẳm bại nhục nhã, dù đó là những nhà lãnh đạo tầm thường nhất.

(XEM TIẾP TRANG 26)

TUẦN TỚI PHÁT HÀNH
Đời Xuân Tân Hợi
SAU SỐ XUÂN LÀ SỐ :
Tất Niên « XẢ XUI »

Phim « Chiều Kỷ Niệm » đã vào hàng 40, 50 triệu. Các bà bầu ở miền Tây, đôi khi phải chèo ghe từ các xã, các quận lỵ xôi lên Mỹ Tho, Cần Thơ để xem. Tiếp theo sự thành công của Thẩm Thúy Hằng, những phim « Loan mất nhưng », « Chân tím » cũng đạt tới những số tiền vượt xa phim ngoại quốc.

Thế là bỗng dưng nghề làm phim Việt Nam lôi kéo bao nhiêu người nhập cuộc : tài tử, đạo diễn và đông nhất là giới « áp phớt » Chợ lớn.

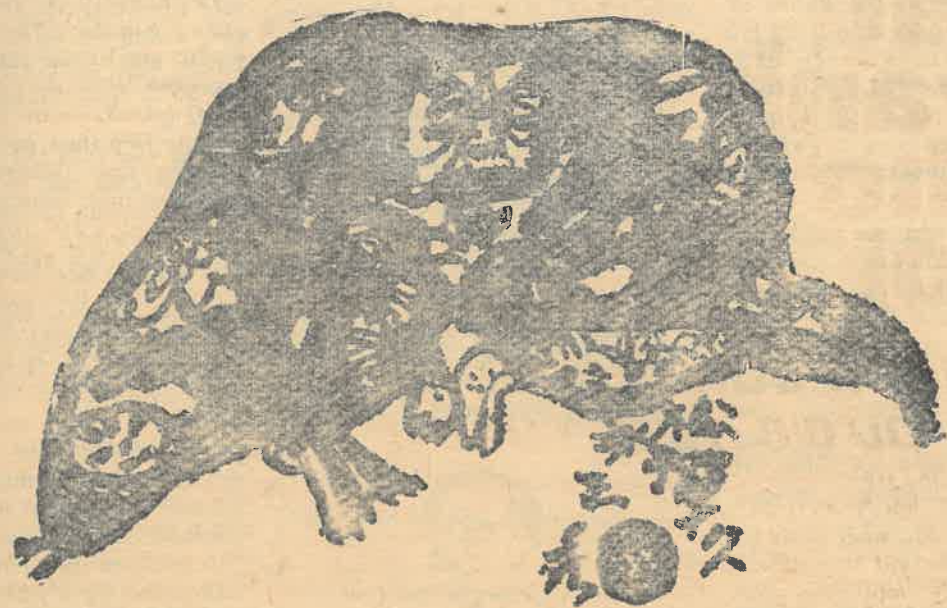
Sự xuất hiện ào ạt của các hãng phim tư nhân, có phần ảnh hưởng thực sự tiến bộ của nền Điện Ảnh VN hay không ? Chúng tôi chỉ cần kiểm điểm sơ qua về những phương tiện và thực lực của các nhà làm Điện ảnh xứ ta, để độc giả có một số dữ kiện về thực trạng phim ảnh miền Nam này.

VN hiện nay có gần 30 hãng phim đã được phép hoạt động, và vì chưa có hồ sơ lập hãng đang được cứu xét. Ngoài ra còn vô số người đang định nhảy từ các lãnh vực thương mại khác sang nghề sản xuất phim ảnh, vì mấy phim vừa chiếu được tính như một vốn lãi mươi lời. Trong tất cả các hãng đang hoạt động như Mỹ Vân, Cosmos, Thăng Long, Giao Chỉ, Sống, Kim Cương, Việt Nam phim v.v., ngoại trừ một số máy móc lẻ tẻ chỉ có hãng « Alpha Films » là có phim trường.

Kết quả là hầu như tất cả các sinh hoạt điện ảnh ở VN đều phụ thuộc Trung tâm QG Điện Ảnh (TTQGĐA) tức nha Điện Ảnh cũ.

Nơi này trước đây chỉ chuyên sản xuất phim thời sự và phim tài liệu hay phóng sự ngắn. Trong mấy năm gần đây, TTQGĐA đã sản xuất phim truyện dài, và nay trở nên trung tâm của mọi sinh hoạt điện ảnh VN yểm trợ hay hợp tác cùng các tư nhân để sản xuất phim dài.

NHÓM PHÓNG VIÊN ĐỜI :
duybinh • nguyennngocdien •
hạquyen • trambánguylat



THỰC TRẠNG ĐIỆN ẢNH VIỆT NAM

❶ 25 hãng phim, chỉ một hãng có cơ sở !

❷ Các hãng phim giành giật chuyên viên và máy nhà nước thế nào ?

Máy móc của TTQGĐA do Mỹ viện trợ, tuy là những máy móc tối tân nhất ở VN, nhưng chính là máy Mỹ cho Phi luật Tân xài 1 thời gian rồi. Nay Phi được viện trợ máy mới, nên mới thấy máy cũ cho ta. Cả nước ta có cả thấy vài chục cái máy quay phim, đa số thuộc TTQGĐA. Về cơ sở in sửa, ráp nối, khâu âm v.v... Chỉ có 2 trung tâm của chính quyền (Phòng điện ảnh quân đội và TTQGĐA) cùng hãng Alpha là làm trang bị đủ để thực hiện 1 cuộn phim đen trắng.

Riêng vấn đề chuyên viên thì lại càng hiếm hoi, loại nào cũng đem trên đầu ngón tay được : Chuyên viên ráp nối gồm 4 người, chuyên viên ánh sáng thứ thiệt chỉ có một ông. Chuyên viên âm thanh và ban chuyên âm mỗi thứ 2 « kíp » ; chuyên viên xảo thuật, kỹ chú viên

v.v. thì giới làm cũng đếm được hai người cho mỗi bộ môn là cùng.

Các đạo diễn đông đảo nhất cũng không được đủ 10 vị ; chúng ta thường nghe đến nghe lại « danh tiếng » các ông Lê hoàng Hoa, Hoàng Vĩnh Lộc, Lê mộng Ho ng, Nguyễn ngọc Liên, Lê Quỳnh v.v..

Vì phương tiện giới hạn như thế, TTQGĐA ngày nay biến thành một môn hàng hấp dẫn của các hãng phim không có cơ sở.

Những nhà sản xuất tư nhân, phần lớn do ba Tàu bỏ vốn đều ngấp nghé TTQGĐA. Chuyện giành giật, mua bán, tất nhiên không tránh được. Có hãng phim xin được hợp tác với TTQGĐA rồi, bèn tới bề hết máy về nhà, dù máy cần dùng hay không, để cho hãng khác.. hết đường làm ăn.

Các chuyên viên thì tha hồ mà ra giá. Chuyên viên ráp nối được

« mệnh danh » là « phim phiệt » là ông Tai. Ông rất « quyền », sai được cả đạo diễn ! Gần đây vì ký giao kèo và làm việc với 4 hãng phim 1 lúc, làm việc quá độ, ông này phải vào Cộng Hòa nằm chữa bệnh. Còn các đạo diễn, Cameraman cũng là những chuyên viên hiếm hoi được bộ Thông Tin cho biệt phái dài dài ăn lương đầy đủ, để đi làm cho các hãng phim tư với số thù lao lớn hơn lương công chức gấp bội.

Các phim Việt Nam mới chiếu gần đây thu hút số khán giả đông đảo khiến cho các nhà tư bản nóng mặt. Có rất nhiều người, không hiểu gì về vấn đề sản xuất phim ảnh, là một kỹ nghệ đòi hỏi rất nhiều vốn và chuyên viên, đã bỏ « đại » ra mười triệu để rồi zoay sỏ, nhờ bộ Thông Tin, mà làm phim.

Họ quan niệm như một áp phơ thương mại đầu tiên biết cái lỗi làm phim tiêu công nghệ, không cơ sở đồ thực khó mà thành công lâu dài, mà chỉ làm hại cho nền Đ.A. Việt Nam. Nay mai khi ngưng tiếng súng, các hãng phim ngoại quốc với phương tiện khổng lồ, sẽ ủa sang mà quay phim và lột bạc thế chỗ họ ngay!

Đó là vấn đề của các chủ hãng phim tư nhân. Còn chính phủ, thì Bộ Thông Tin đã làm gì để phát triển nền Điện Ảnh?

Ông chủ sự phòng Kỹ Thuật của Trung Tâm QGĐA, đã vì sự giúp đỡ của chính phủ chỉ như «máy phao lợc phụ dây máy bay Đ.A lên không gian» mà thôi, vì ngân sách Quốc gia eo hẹp, phương tiện của trung tâm nghèo nàn.

Nhưng thực tế ra sao? Ngày nay, Trung Tâm QGĐA phải «theo lệnh trên» yểm trợ và hợp tác với 3,4 hãng tư nhân một lúc. Phim thì nhờ chuyển âm, phim nhờ ráp nối, phim đang thu hình, phim chờ in rửa... Bộ thông Tin đặt nguyên tắc chỉ yểm trợ và hợp tác với những phim chống cộng hoặc ích quốc lợi dân, không hiểu bộ sẽ giải thích ra sao trước công luận khi cho TTQGĐA hợp tác làm một phim đề cao hận thù giai cấp?

Hiện nay, giới làm phim Giao chỉ xôn xao vì sự chạy giầy dễ dàng của hãng phim Kim Cương. Trong khi ông Minh đang khánh nộp đơn cho Bộ Thông Tin đã một năm nay, xin phép sản xuất phim ảnh, cứ ngỡ có chờ hoài; thì cô Kim Cương chỉ mất ít bữa, là đã có phép tác đày đủ.

Các chuyên viên Đ. Ảnh VN

Nói đến điện ảnh là phải nói đến kỹ thuật; mà người có kỹ thuật, xử dụng được kỹ thuật là gì, nếu không phải là các chuyên viên.

Như vậy Điện ảnh rất cần và cần rất nhiều đến chuyên viên, từ đạo diễn, cameraman, chuyên viên ánh sáng tới chuyên viên âm thanh ráp nối, rửa phim v.v... Tất cả các chuyên viên này đều phải có trình độ kỹ thuật cao thì phim được sản xuất ra mới có giá trị.

Nhưng tại VNCH hiện nay, nếu chúng ta có một tình trạng lạm phát các hãng phim, lạm phát các

nhà sản xuất thì trái lại, các chuyên viên điện ảnh trên toàn quốc có thể đứng trên đầu ngón tay. Có nhiều hãng phim hoàn toàn không có 1 chuyên viên nào cả. Cơ sở có nhiều chuyên viên nhất lại là một cơ sở của nhà nước: TTQGĐA... sự kiện này ảnh hưởng tới tình trạng của nền Điện Ảnh nhà không ít vì đa số chuyên viên có khả năng nhất bị tập trung lại để sản xuất phim cho Bộ TT như loại phim thời sự hàng tuần.

Chúng tôi xin lần lượt giới thiệu các chuyên viên mà chúng tôi đã có dịp gặp, với những ý kiến, những hoạt động và hoài bão của họ.



— ĐẠO DIỄN: (1) Chúng tôi được gặp đạo diễn Nguyễn ngọc Liên trong một buổi sáng đẹp trời, khi anh đang đi tìm chuyên viên cho một buổi quay phim, cuốn phim Bụi Phấn Hồng mà anh đang thực hiện. Đây là 1 trong những đạo diễn có «máu» nhất trong các đạo diễn ở VN: Tốt nghiệp trường Kỹ Thuật Nhiếp ảnh và Điện ảnh Pháp quốc. Anh Liên cho biết làm đạo diễn ở VN khó khăn vô cùng, khó khăn hơn tại các nước Âu Mỹ nhiều vì, theo lời anh, làm đạo diễn ở đây là phải «làm đầu tôi 3 bà mẹ chồng»: chuyên viên, nhà sản xuất và tài tử. Tài tử VN thì phần nhiều không ý thức được vai trò của nhân vật trong phim, không thuộc đối thoại của mỗi phân cảnh cho nên không thể hòa mình với nhân vật mà họ diễn xuất. Có người lại đóng 2, 3 phim cùng một lúc, mới hơi nổi tiếng, được một số khán giả hâm mộ là

đã vội quên nghệ thuật, không chịu trau dồi nghề nghiệp và chỉ làm việc tùy hứng. Ông Liên đã tâm sự: «Nếu chúng ta có độ 10 cô Thanh Nga, 10 cô Thẩm Thúy Hằng hay 20 cô Kiều Chinh thì hay biết mấy!»

Nhà sản xuất thì đa số không biết một chút nào về điện ảnh; họ chỉ có tiền cho nên đạo diễn không thể đem chuyện nghệ thuật ra mà thuyết phục họ được, họ chỉ cần làm sao thực hiện một phim thật rẻ và khi chiếu thu được một số lợi thật lớn. Họ rất sợ tốn kém dù sự tốn kém đó cần thiết cho cuốn phim.

Chuyên viên thì ở xứ Giao Chỉ này hiếm hoi như lá mùa thu, mỗi người phải làm ở 2, 3 nơi cho nên nhiều buổi quay, đã được sửa soạn xong, lại phải đình hoãn vì thiếu ông... cameraman vác máy quay rề rề chẳng hạn.

(2) Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc, người đã đoạt huy chương vàng giải Văn học Nghệ thuật của Tổng Thống VNCH năm 1969, cũng đồng ý kiến trên. Anh cho biết tại Việt Nam muốn thực hiện một cuốn phim là cả một chuyện khó khăn, nhất là trong giai đoạn thu hình. Dân chúng VN khi thấy tài tử đến ảnh thường xúm xít lại xe hoặc cứ nhìn vào ống kính camera làm mất cả sự tự nhiên. Anh Lộc nói: «Anh cứ nhìn tôi đây thì biết, sau 10 cuốn phim thực hiện được từ năm 1959 tới nay tôi đã sụt từ 93 ký xuống còn có hơn 50 ký».

Tuy nhiên ước vọng lớn nhất của đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc không phải là ở tài tử, nhà sản xuất hay chuyên viên mà là ở những người viết về điện ảnh, nghĩa là những kỹ giả điện ảnh. Theo anh, kỹ giả điện ảnh nước nhà thường có ảnh hưởng tới số khán giả nhưng họ lại không có kiến thức về kỹ thuật điện ảnh nên thường phê bình sai lạc và hấp tấp. Vì vậy anh chỉ mong những người phê bình điện ảnh là những người am tường đối với ngành này và thận trọng trước khi đặt ngòi bút viết.

Chúng tôi đã được xem phim Giã Từ Bóng Tối và nhận thấy đạo diễn Lê Quỳnh nói có phần đúng. Phim có giá trị không thua bất cứ phim ngoại quốc loại trung nào,

nội dung lành mạnh, diễn biến hấp dẫn tuy quá chậm, tài tử diễn xuất vững, kỹ thuật khá, hình ảnh đẹp, nghĩa là không có gì đáng chê cả ngoại trừ một vài sơ hở rất nhỏ. Nhưng tiếc rằng phim này do T. tâm Quốc gia Điện ảnh sản xuất nên cho tới nay chưa có rạp nào chịu chiếu và khán giả VN chưa được thưởng thức.

Các chuyên viên khác

1) Ông Trần ngọc Quỳnh, cameraman cho biết tình trạng của chuyên viên điện ảnh hiện thời khá bi đát, vì chuyên viên thì ít, đa số phải làm việc cho nhà nước vì lương vào tuổi quân dịch mà làm cho nhà nước ăn lương còn bộ hoặc công chức thì không đủ sống. Do đó họ phải đi làm thêm; làm việc nhiều quá thì lẽ dĩ nhiên năng suất và kỹ thuật phải giảm. Công việc cho nhà nước lại nhiều vì ông lớn nào cũng muốn có hình trong phim thời sự hàng tuần. Ông Quỳnh tâm sự: «Có hôm, tất cả mọi chuyên viên phải đi thu hình ở xa hết, chỉ trừ có 1 người ở lại trực phòng thì một vị Đại tá trưởng phòng họ cho người tôi nhất định phải mới cho bang được một cameraman đi thu hình cảnh ông khánh thành công trình dân vận của một đại đội ĐPQ tại một ấp Tân sinh. Người trực phòng đành cho ông cử sở để ra đi thu hình».

2) Ông Nguyễn ba Lộc, chuyên viên ráp nối cũng đồng ý về tình trạng của chuyên viên hiện tại. Ông cho biết người nào vừa quá tuổi động viên là xin thôi ngay để đi làm cho hãng tư (một chuyên viên ráp nối làm cho TTQGĐA lương từ 1 tới 2.000, trong khi làm cho Taspa lương 60.000) Người nào còn trong tuổi quân dịch thì phải nhận làm việc cho hãng tư vào những giờ rảnh rỗi. Chính chúng tôi đã được thấy ông Lộc phải ráp nối phim Trăm Thập Điện Châu trong ngày ca nước người lễ Giáng sinh.

Ngoài vấn đề lương bổng, theo ông Nguyễn ba Lộc thì người chuyên viên điện ảnh Việt Nam gặp rất nhiều khó khăn về phương tiện máy móc. Ngoài hãng phim Alpha có một số máy móc cần thiết, các hãng khác hoàn toàn không có, phải mượn của TTQGĐA mà máy móc của Trung tâm này thì



CHIỀU TRONG VIỆN CỔ

Chiều lạc lõng một mình trong viện cỏ
hồn mới vào mấy thước đã xa xưa
nghe mơ hồ hơi chạm, có chân khua
hồn dĩ vãng về vầy tôi lớp lớp
như cỏ thụ êm đêm che lá rợp
tưởng đang vào lối ngắt bụi thời gian
đời bên này hết thấy đã mơ màng
đầu mặt thắm yên phần trong bóng tối
đủ sâu một bên ngoài ẩn lờ lỏi

phần bên trong cổ thủ lấy tùy xương
hình dáng đây hầu hết biến lạ thường
chẳng còn nữa màu tươi hay nét nhả
này hàng tượng lạnh lùng tro đáng đá
thịt đá như cũng bỏ mốc khô rồi!
gươm giáo kia còn thích dọc ngang đời
hay đã tằm cái nghề xương máu cũ
mục phu nào sừng này xưa quý giữ
đã từng làm vang động những đời non
chiếc lư kia nằm nhứt lại từng hồn
trong hương khói xa xưa thường quyến luyến...
tôi một phút mơ hoang mình hóa nhện
gom hết về ngày cũ đề giăng tơ.

DIỄN NGUYỄN

được HK viện trợ từ năm 1959 nghĩa là hiện nay đã quá cũ, lại không được bao trì dưỡng dục. Vì vậy mọi công việc thực hiện thường có tình cách thủ công.

3) Ngoài những ý kiến trên, ông Nguyễn quang Hạ, chuyên viên âm thanh, còn cho biết thêm, các chuyên viên điện ảnh VN thường chỉ được huấn luyện ở trường Điện ảnh của Bộ Thông tin, họ không có dịp xuất ngoại để học hỏi thêm và cải tiến nghề nghiệp; vì vậy chúng ta đang đối mặt ở họ những điều kiện lý tưởng của một chuyên viên điện ảnh Tây phương.

Gần đây lại có dư luận cho rằng đa số các hãng phim tại VN đều do người Việt gốc... Cholon cầm đầu, họ cố thực hiện những phim không có giá trị để giết chết nền điện ảnh VN và giữ vững thị trường cho phim nhập cảng từ Đài Loan và Hương Cảng. Tuy nhiên, theo ông Nguyễn quang Hạ thì các chuyên

viên VN có thể chống lại ý định đen tối này, bằng cách đoàn kết lại và từ chối không thực hiện những phim lem nhem, có thể làm mất sự tin nhiệm của khán giả.

Cuối cùng ước vọng chung của các chuyên viên điện ảnh là được trọng dụng hơn nghĩa là được hưởng một số lương công khá hơn để bảo đảm đời sống vật chất thì họ mới yên tâm mà phục vụ cho ngành điện ảnh. «Cố thực mới việc được đạo».

Một buổi chuyển âm

Bên ngoài thính phòng của Tr. Tâm Điện Ảnh, sau tấm kính lớn ngăn làm vách, đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc và hai chuyên viên điều khiển máy hòa âm và máy thu âm đang bận rộn vừa chăm chú nhìn hình ảnh của một cảnh chiếu trên màn ảnh vừa nghe tiếng đối thoại của phim chuyển âm cho hòa nhịp

với cử động trên màn ảnh. Thỉnh thoảng và thỉnh thoảng âm thanh toàn yên lặng dưới hai ngọn đèn vừa đủ sáng cho các chuyên viên làm việc, chỉ có tiếng động đều đều của hệ thống máy lạnh.

Màn ảnh chiếu phim « Người tình không chân dung » cảnh hai người lính gặp lại bạn mình trước cửa một ngôi thành đường nhỏ, trong đó Mỹ Lan đang cầu nguyện. Họ ca hát, vui đùa vì còn thấy nhau và họ tỏ cho nhau nghe người đẹp:

— ... « đẹp quá xá rồi... dzây nè »

Tiếng « dzây nè » ác độc đến nỗi phải chiếu đi chiếu lại hơn mười lần lại một cảnh không lâu hơn một phút để người đọc câu đối thoại tập được « dzây nè » cho đúng với môi tai từ mấp máy trên màn ảnh.

Vừa khi cuộc tập được hoàn hảo tiếng tai từ La thoại Tân vội vã:

— Tắt máy lạnh. Máy Book 13. Thâu lần thứ nhất.

Hai chuyên viên thu âm vội vã tắt máy lạnh ấn nút máy thu âm vào băng magnétique.

Một phút hồi hộp trôi qua. Câu nói và hình ảnh cuối cùng vừa dứt. Đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc thở nhẹ nhõm. Tinh ra mất 30 phút để thu âm cho một cảnh chừng một phút đó. Máy lạnh lại bật lên, tiếng động rào rào như nước chảy, máy chuyên viên chuyên âm mở cửa chạy ra ngoài ngửi ngửi.

Chúng tôi vội hỏi chuyện đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc người đã được giải thưởng qua phim « Xin chọn nơi này làm quê hương ». Ông cho biết đã sau mười cuốn phim, hiện đang đạo diễn cho phim « Biên động » của hãng Kim Cương.

— Các anh biết không ! Cảnh vừa rồi tại tôi phải quay mất ba ngày đó !

— Thế thưa ông đạo diễn, giai đoạn khó khăn nhất của cuốn phim có phải là giai đoạn thu âm, chuyên âm không ?

— Không, cực nhất là giai đoạn thu hình, có khi phải chờ hàng mấy giờ để quay một cảnh vài phút.

Trong thính phòng nhóm La th. Tân đang chuẩn bị « học bài »

để thu cảnh kế tiếp. Chúng tôi tiếc không còn thì giờ để hỏi đạo diễn Hoàng Vĩnh Lộc thêm nữa vì còn phải đi ông làm việc.

Máy lạnh được mở lên. Book 14 được chiếu lên màn ảnh và nhóm chuyên âm lại « học bài » tiếp tục.

Chúng tôi quay sang hỏi ông chủ sự phòng âm thanh của Trung Tâm và được biết một phim thời sự chúng ta vẫn xem, chiếu mười phút, phải thu âm mất khoảng một ngày rưỡi. Trường hợp phim chuyên dài như phim « Cúi mắt » phải mất 35 đến 40 ngày. Nhưng không phải công việc âm thanh chỉ đơn giản như vậy. Sau những lời đối thoại, còn tiếng động, tiếng xe chạy, tiếng gió thổi, lá rơi, sóng biển... và tiếng nhạc đệm. Mỗi thứ mỗi bằng thâu riêng rẽ. Sau khi ráp nối: làm nhiệm vụ liên kết những hình ảnh với nhau, tất cả âm thanh và hình ảnh còn được cho chạy đồng bộ để kiểm soát và máy hoá âm với tâm đường âm thanh (channel) sẽ phối hợp lẫn chót và điều chỉnh mạnh yếu, lớn nhỏ cho thích hợp. Công việc đòi hỏi hàng tháng làm việc liên tục kiên nhẫn, tốn nhiều mồ hôi, nước bọt và tim óc...



Một nhà sản xuất: Thái th. Nha

« Nhà sản xuất phim ảnh phải có khả năng chuyên môn, yêu chuộng và có tâm huyết phục vụ nghệ thuật đó là lời khẳng định của ông Thái th. Nha, khi phòng viên Đối tới thăm hãng phim Alpha của ông là hãng điện ảnh tư nhân duy nhất tại VN có cơ sở, máy móc, hãng Alpha hiện gồm 2 dãy nhà ba tầng tọa lạc tại số 232B Hiền Vương Saigon.

Ông Nha thường tự hào là người đầu tiên đã bỏ vốn (hiện nay đang giá vài trăm triệu bạc) đầu tư vào ngành kỹ nghệ điện ảnh nước nhà, với một phim trường khang trang đầy đủ phương tiện.

Ngoài các phòng kỹ thuật như

ráp nối, in rửa, âm thanh vv..., hãng Alpha còn có năm phòng trang bị đầy đủ để quay nội cảnh cho phim.

Ông TT Nha cho biết đang cố gắng đặt máy rửa phim màu để khỏi phải đưa phim qua ngoại quốc (tất cả những phim màu của ta hiện đều được in rửa ở Nhật Bản hay Hong Kong). Ngoài lớp diễn viên do 2 ông Mỹ Tin, Đình Xuân Hòa huấn luyện, ông TT Nha còn mở khóa đào tạo các chuyên viên nữa.

— « Xin ông cho đọc giả báo Đời biết về các hoạt động hiện tại của « Alpha films »

— « Hiện nay, chúng tôi đang phim trường để sản xuất các phim « nhà », hoặc chuyên âm phim ngoại quốc nói tiếng Việt, hoặc phụ đề chữ Việt vào phim ngoại quốc.

Ngoài ra chúng tôi còn cho các hãng khác thuê máy móc và kỹ thuật.

Về đề tài phim ảnh, thì dịp Tết này, chúng tôi sẽ chiếu « Tiếng Hai Học Trò » do Thanh Lan đóng vai chính. Các phim sắp quay là hai phim cho giới trẻ. Chúng tôi cũng đang thương lượng để quay các tiểu thuyết « Ngày Tháng » của Nguyễn Đình Toàn và « Sấm Hối » của Minh Đức Hoài Trinh.

Để thực hiện các phim đó, ông Thái th. Nha thường đạo diễn lấy, với sự cộng tác của một chuyên viên Nhật, Phi và Đại Hàn.

Phát biểu ý kiến về các nhà sản xuất phim ảnh VN, ông TT Nha cho biết:

— « Các nhà làm phim nếu muốn góp phần vào việc phát triển nền Điện Ảnh VN, thì phải kết hợp với nhau để mở mang các cơ sở kỹ thuật chứ đừng ao ao làm phim nhỏ, chạy chơi xoay xở. Tôi rất buồn khi thấy một số người nhúng vào làm phim mà không hề biết gì về kỹ thuật, không thêm gây được cơ sở. Tôi có thể nói họ là những kẻ phá hoại, nếu tình trạng này kéo dài, nền Điện Ảnh nước nhà sẽ có thể sẽ suy sụp như hồi 1959. »

Ông T.T. Nha cũng tỏ ý mong mọi sự ra đời của một đạo luật Điện Ảnh. Báo chí, theo ông, cũng nên góp phần xây dựng và giúp đỡ các nhà sản xuất, vì báo chí là mối liên lạc thường xuyên giữa khán giả và phim ảnh.

GIẢI PHẨM

XUÂN TÂN HỢI CỦA BÁO ĐỜI

- KHOÁI HƠN LÀM TỔNG THỐNG !
- KHOÁI HƠN MÀN GIÁO CHỦ !
- KHOÁI HƠN NGỦ VỚI ĐÀN BÀ !

❖ Đọc GIẢI PHẨM XUÂN TÂN HỢI của BÁO ĐỜI
phát hành ngày 14-1-1971 tức 18 tháng Chạp AL.

Xuân TÂN HỢI tức Xuân CON HEO là Xuân của lá đa. Do đó, báo Đời treo giải thưởng 10 triệu thách đố bạn đọc giải thích được bài ca dao dưới đây:

Thằng cuội ngồi gốc cây đa
Bỏ trâu ăn lúa gọi cha ời ời,
Cha còn cắt cỏ trên trời
Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời quan viên
Ông thì cầm bút cầm nghiên
Ông thì cầm tiền đi chuộc lá đa.

Lá đa của ai mà quý đến nỗi phải một ông quan viên cầm tiền đi chuộc và một ông khác cầm bút cầm nghiên đi kè kè bên cạnh ?

GIẢI PHẨM XUÂN TÂN HỢI với chủ đề « YÊU ĐỜI » không những mang lại một cái Tết vui tươi tới bạn đọc, mà còn mang Tin Tưởng, Yêu Đời tới các bạn.

Sau số Xuân Tân Hợi, báo Đời thực hiện một số TẤT NIÊN phát hành ngày 21-1-71 tức 25 tháng Chạp âm lịch rồi nghỉ Tết. Số Tất Niên lấy Chủ đề là « XÁ XUI ».

PHÓNG SỰ

CÁC NGƯỜI ĐẸP VIỆT NAM ĐÔNG PHIM

● HÀ TÚC ĐẠO



Trước khi đóng phim, họ đã từng là kịch sĩ, ca sĩ, đào cải lương, vũ nữ sexy hoặc nữ sinh viên, nghĩa là họ thuộc rất nhiều tầng lớp khác nhau ngoài xã hội. Tuy xuất thân ở các lãnh vực khác biệt như vậy, nhưng họ lại thường gặp nhau ở một đặc điểm: đa số đều đã là những « người của đám đông ». Họ đây là Kim Cương, Kim Vui, Thanh Lan, Bích Liên... những nữ tài tử đã được khá nhiều tờ báo khi viết về các khuôn mặt nữ của nền điện ảnh VN, nhắc nhở tới.



KIM CƯƠNG : Đúng là 1 kỳ nữ

Ngay từ hồi đặt chân tới ngưỡng cửa nhà Kim Cương vào lúc 10g sáng, tôi đã định sẽ tìm cách yêu cầu nàng biểu diễn một màn « khóc nhè » cho nhà báo xem. Xưa nay Kim Cương vốn lừng danh là cao thủ số 1 VN trên lãnh vực mau nước mắt này. Nhưng Kim Cương sáng hôm đó không thể khóc được, vì nàng còn đang ngủ: « Tối hôm qua, Kim có thức ở 1g sáng để quay phim, nên bác không dám đánh thức nó dậy con à. Chờ dịp khác gặp nó phỏng vấn nghe con... » Nữ nghệ sĩ lão thành Bảy Nam, thân mẫu Kim Cương đã thân mật nói với nhà báo như thế. Không chịu thua, ngay tối hôm đó, nhà báo lại đặt chân tới nhà nàng thêm một lần nữa. Nhưng lần này Kim Cương cũng không hề khóc, dù chỉ là để biểu diễn. Nàng đã nói với nhà báo: Trong phạm vi nghệ thuật, nước mắt tôi có thể tuôn ra bất cứ lúc nào nhiều khi chỉ cần phải nói một câu bí hiểm là nước mắt tôi có thể trào ra liền. Nhưng ở ngoài đời, dù

đối diện bất cứ hoàn cảnh nào, tôi cũng khó mà mau nước mắt được lắm.

Không biết làm toán

Bản tính của Kim Cương vốn cứng rắn như thép đó. Cho tới nay, Kim Cương vẫn chưa cho phép ai xỏ lỗ mũi mình dẫn đi cả. Người kỳ nữ này có thật nhiều đặc điểm kỳ cục mà rất ít người hiện nay biết tới. Nàng kể lại từ nhỏ tới lớn, chưa bao giờ nàng làm toán nhanh được, bởi vì « tôi vẫn chưa thuộc hết bản cửu chương ». Bởi làm toán dở ẹc cho nên Kim Cương cũng không biết đếm tiền. « Chỉ cần đếm tới một ngàn là tôi đã đứng lạng quạng rồi ». Một điểm khác nữa là nàng không thể tự viết kịch mà chỉ có thể soạn kịch bằng cách đọc cho người khác chép. Thường thì một vở kịch nàng phải soạn mất ba ngày ba đêm. Và nguồn cảm hứng nhiều khi đã đến với nàng thật bất ngờ: « Đôi lúc chỉ cần một câu nói khiến tôi xúc động là tôi có thể viết thành một vở kịch liền ».

Biết hát từ hồi chưa biết nói

Với những người quen thân, có lẽ hai tiếng kỳ nữ mà báo chí đã đặt cho nàng từ hồi nhỏ không có gì quá đáng. Kim Cương « biết hát từ hồi chưa biết nói » và « nổi tiếng trong lúc mới có 9,10 tuổi » trên sân khấu các gánh cải lương Năm Phi và Năm Phóng.

Xuất thân từ một gia đình nổi tiếng vì truyền thống « từ ông cố, ông nội tới cha mẹ tôi, tất cả đều là nghệ sĩ cải lương » nhưng khả năng diễn xuất

vảy vẩy của Kim Cương không hẳn chỉ thu hẹp nơi địa hạt này. Sang lãnh vực thoát kịch, nàng còn sáng chói hơn nữa. Chỉ trong vài năm trời hoạt động, Kim Cương đã trở thành kịch sĩ lừng danh số một trong giới thoát kịch với tài « vớt nước mắt khán giả » trong những vở kịch xã hội tình cảm, do chính nàng tự sáng tác với bút hiệu Hoàng Đăng.

Ngoài bộ môn cải lương và thoát kịch Kim Cương còn xuất sắc cả về bộ môn ca vũ nhạc. Và người đàn bà đa dạng này hình như vẫn chưa vừa ý. Vòm trời điện ảnh Việt Nam, Kim Cương hiện cũng là một trong những vì sao sáng chói từ 1955 tới nay. Nàng đã đóng khoảng 35, 36 phim. Với cuốn phim « Biển Động » mới nhất đang quay dở, ngoài vai trò nữ diễn viên chính, Kim Cương còn kiêm thêm nghề sản xuất vì nàng cũng là một trong bốn chủ nhân của Kim Cương Điện Ảnh Công Ty. Kim Cương cho biết ba chủ nhân kia đều là người Tàu bởi vì « người VN chẳng có ai chịu bỏ tiền ra lập hãng với tôi ».

Không khoát hôn môi

Kỳ nữ Kim Cương đã nghe gì về nền điện ảnh VN? Theo nàng, hôm nay phong trào điện ảnh VN đang lên cao. Đỉnh đàng mừng hơn cả là khán giả hiện nay cũng rất tha thiết với các phim ảnh cây nhà lá vườn. Mặt khác bộ thông tin và các giới chức chính quyền cũng đã dành phần nào những sự khích lệ, năng đỡ thiết thực cho giới điện ảnh Việt Nam.

Về đức tính cần phải có của một tài tử, Kim Cương cho rằng kiên nhẫn là đức tính quan trọng nhất. Kể đó người tài tử phải có vẻ nhạy cảm và giàu trí tưởng tượng. Ngoài ra, theo Kim Cương, người tài tử phải biết cách diễn xuất sao cho có duyên và có những nét hấp dẫn, ấn ảnh. Cái đẹp cũng cần, nhưng chỉ là thứ yếu.

Theo Kim Cương thì đóng kịch khoát hơn đóng phim. Vì trong khi diễn xuất, người kịch sĩ có cái hứng khởi là biết dưới sân khấu đang có cả trăm ngàn đôi mắt đang chú ý theo dõi. Còn đóng phim thì chỉ thấy toàn ánh đèn sáng quắc và đối diện toàn những máy là máy. Tuy nhiên, Kim Cương phát biểu đôi khi điện ảnh cũng tạo cho mình những cảm giác thú vị như lúc ngồi coi lại những phim mình đã đóng chẳng hạn.

Kim Cương rất kỳ những cảnh hôn hít mũi mũi trên màn ảnh mặc dù nàng cũng công nhận « một phim phải có sexy mới ăn khách ». Nàng tuyên bố chưa hề đóng những cảnh hôn hít bao giờ mà mới đóng có một cảnh bị xé hết áo chỉ còn lại chiếc vú chiêng trong phim Biển Động. Theo nàng những cảnh hôn môi không cần thiết vì lối tỏ tình của người phụ nữ VN không giống bên Tây Phương và mình cũng còn nhiều khía cạnh đẹp khác để khai thác.

Thêm một đứa con

Bất nhiều phóng viên trước đây đã tìm cách khai thác Kim Cương trên địa hạt tình cảm nhưng đều thất bại. Riêng với phóng viên Đời, vì nề tình cổ nhân Chu Tử, K. Cương đã tiết lộ chút đỉnh: Nàng bật cười ròn

rã khi nhà báo quay sang đề tài tình cảm: « Nói về ba cái vụ đó là nghề của nàng mà anh». Nhưng rồi Kim Cương cũng xin im lặng vài phút để suy nghĩ: « Kể cũng thật kỳ, vì mình cũng đã từng bị truyện này vật lên vật xuống nhiều lần rồi mà nay trả lời vẫn thấy khó nói quá... »

Theo Kim Cương, « tình yêu thật là đẹp, thật là mẫu nhiệm, thật là khó khăn, thật là đau khổ » với nàng, tình yêu và hôn nhân, chỉ là một, vì có tình yêu mà không có hôn nhân chắc nó cũng không bền. Ngược lại có hôn nhân mà không có tình yêu thì đôi khi nó cũng chỉ giống một thứ áp phe mà thôi.

Kim Cương đã quan niệm rằng người yêu của nàng phải là một người thầy, người cha, người bạn và người thầy thuốc (?) để có thể dẫn dắt và làm cho nàng kinh phục. Nàng khẳng định « người ấy » không cần học thức cao. Tiền bạc, địa vị cũng cần thiết lắm. Nhưng cần thiết nhất là phải từng trải, hiểu biết rộng và chung thủy.

Vậy Kim Cương đã tìm ra người ấy chưa? Trước câu hỏi này, Kim Cương chỉ mỉm cười « tùy nhà báo muốn hiểu sao cũng được ». Nhà báo, vốn cũng có óc nhạy cảm, bèn nghĩ ngay rằng nàng tìm được rồi liền vội hỏi tiếp: tại sao chọn được rồi, hai người lại không làm đám cưới?

Kim Cương không phủ nhận sự suy luận này (vì nàng đã biết yêu từ năm 20 tuổi) nhưng cho biết làm đám cưới thì rất dễ. Nhưng giữ thể nào để cho đám cưới đó sau này bền vững thì lại là điều rất là khó. Chính vì khó, sợ thực hiện điều này không được, cho nên Kim Cương tới nay vẫn còn « phồng không chiếc bóng », mặc dù sau đó cho biết « đôi thêm một đứa con nhiều khi còn hơn thêm một đám cưới ».

KIM VUI : Khoát nhất là chạy áp phe

Khi phóng viên của Báo Đời tìm tới nhà Kim Vui thì người nữ tài tử đang gây nhiều xi căng đàn ông ào vào một nhà báo ở Saigon này hình như còn đang mải bôn chuyện áp phe. Căn phòng dùng làm « trung tâm thân bằng Kim Vui » không được rộng lắm vì những dãy quầy kính đựng băng, bản ghé tiếp khách và máy móc thu băng đã chiếm gần hết một nửa diện tích.

Kim Vui ngồi đối diện với một người đàn bà lớn mà nàng kêu là dì. Cả hai, không ai để ý tới khách, tiếp tục bàn về giá cả của một chiếc cà rá nhận hết xoắn hình như đang được đàm bán: « Nhấn mấy ly há di » « Bây giờ một ly người ta tính giá ra sao? » « Sao, 30.000 l há, mắc quá đấy nhé... » « Dĩ dĩ người ta bớt thêm đi, may ra Vui mới mua được. »

Nhà báo không dám quấy rầy nên đành chỉ lảng vảng ở quầy, nơi nhận thu băng nhạc để tán gẫu với cô em gái Kim Vui. Sau gần 10 phút nói chuyện trời mưa trời nắng và ý chừng thấy nhà báo sốt ruột tợn người thiếu

nữ có nét đẹp sắc sảo không thua gì chị đã rời quây lại gần phía Kim Vui nói nhỏ: Có ông nhà báo muốn gặp chị đấy. Thế là nhà báo trút được gánh nặng chờ đợi. Và cuộc phỏng vấn bắt đầu mở màn.

... Báo Đời là tờ báo mới ra hả ông? Tôi đang sợ bị mấy ông nhà báo phỏng vấn ghê! Kim Vui uể oải bảo chặn đầu thế sau khi đứng lên nhường chiếc ghế đang ngồi cho nhà báo. Không khí bỗng đứng nặng nề về câu nói ngầm chứa ý muốn tạ khách này? Nhà báo cụt hứng nhưng không ngại nhiên.

Ngay câu trả lời đầu tiên về lý do đi đóng phim Kim Vui đã cho người ta thấy ở nàng một sự chán chường: Tôi đóng phim chơi chơi vậy thôi, chứ chả có lý do gì cả. Nếu có lý do thì chắc là vì mấy đứa con tôi cứ muốn mẹ chúng xuất hiện trên màn ảnh cho nổi tiếng, để chúng hãnh diện khoe với bạn bè thôi..

— Vậy Kim Vui có bao giờ nghĩ mình đang là một nữ tài tử nổi tiếng không?

— Tôi hả? Nhiều lúc tôi cũng không biết tôi là cái gì nữa ông ạ.

Như vậy nghĩa là Kim Vui đang muốn phủ nhận dĩ vãng lần hiện tại của mình? Đó là một cái dĩ vãng và hiện tại chưa khá nhiều bộ mặt phức tạp trước khi trở thành một nữ diễn viên. Người ta biết rằng Kim Vui đã từng là nữ ca sĩ khá nổi tiếng của các vũ trường, phòng trà của thủ đô. Trước đó Kim Vui cũng đã từng là một vũ công, kẻ cả vũ sexy nữa.

Có một thời gian người ta thấy nàng xuất hiện trên Đalat mở quán cà phê—quán Kinivi—sau đó Kim Vui sang lại quán cho người khác và trở về Saigon chuyên chạy các áp phe thương mại và hoạt động văn nghệ. Chẳng hạn việc nàng nhận thầu đồ phết thái của quân đội Mỹ ở căn cứ Long Binh, việc nàng mở quán thầu băng, việc nàng đi đóng phim, Tôi nay Kim Vui đã đóng được bốn cuốn phim cả thầy trong đó Chân Trời Tươi là cuốn phim nàng khá ưng ý.

Một điểm đặc đáo khác mà ít có người biết tới là Kim Vui cũng là một họa sĩ tài tử đã có lần định mang tranh triển lãm. Sở dĩ dự tính triển lãm tranh này không thành công vì 36 bức họa mà Kim Vui

hay nhất / hài lòng nhất /
PHÒNG BĂNG NHẠC

LY TAO

166, Hòa Hưng — SAIGON

Do ANH NGỌC và NGỌC LONG chủ trương.
Rừng nhạc tiền chiến. Chỉ thực hiện bằng nhạc cho
những người biết thưởng thức âm thanh.

hoàn thành bạn bè đã soi tái gần hết. Hiện đang sống một mình với ba đứa con sau khi ly dị chồng cách đây 9 năm.

Người nữ tài tử cao 1m60 này có một thú vui giải trí rất lạ là đặc biệt. Nàng đã tiết lộ: khi nào buồn Kim Vui thường tới hội kỳ mã ở vườn Tao Đàn để... cưỡi ngựa. Nếu không cưỡi ngựa Kim Vui sẽ ở nhà đọc «chương» và sách.

Trong khi trả lời nhà báo, Kim Vui rút những tấm lịch chất đống trên bàn giấy để ký tên lia lịa. Đó là những tấm lịch in ảnh Kim Vui và quảng cáo cho trung tâm thu băng của nàng. KV gợi ý xin lời nhà báo vì «vừa nói truyện vừa làm như thế này quen rồi». Cũng trong lúc KV bận ký, nhà báo còn thấy nàng vui miệng bàn cả chuyện áp phe nhân hột soàng với bà khách cũ: Tôi đi về trả lời là Vui chỉ chịu mua với giá 33.000đ nghe. Giá cỡ này là vừa phải lắm rồi.

Khoái bàn chuyện áp phe như thế hèn gì KV chẳng bị nhiều tiếng đồn nàng hiện là một trong những nữ tài tử triệu phú ở VN. Dĩ nhiên KV không bao giờ coi nghề đóng phim hiện tại là một nghề chính cần phải theo đuổi vì «nghề này không thể nào nuôi sống nổi tôi và các con tôi được». Đối với KV, mỗi bận tâm lớn nhất hiện tại của nàng chỉ là khai thác triệt để các ngành thương mại. Nàng cho nhà báo biết nàng mới còm mắng một số máy photocopy điện tử để lập thêm một cơ sở kinh doanh nữ mang tên KV, Nghe nàng nói và nhìn khuôn mặt phúng phất giống hình ảnh một Sopha Loren trong phim Người Mẹ đang chán chường vì con gái mình hư hỏng, nhà báo đã thầm nghĩ: Khỏi cần Kim Vui đóng phim. Chính những việc làm hiện tại của nàng cũng đủ để người ta coi đây như một cuốn phim, có vô số những hình ảnh sống động và vô cùng độc đáo rồi.

THANH LAN : Tiếng hát học trò.

«Muốn gặp Thanh Lan, ông phải tới vào buổi chiều, khoảng 4 giờ trở đi. Chỉ có giấc này cháu nó mới hay có mặt ở nhà...»

Tuy đã áp dụng đúng lời chỉ dạy của ông bố cô nữ ca sĩ kiêm nữ tài tử đang lên Thanh Lan, nhà báo vẫn phải ra quân tới ba lần mới bắt được đối phương vào mê hồn trận của một cuộc phỏng vấn. Vào lúc ấy, Thanh Lan đang tiếp một ông ký giả nhà nước làm ở VTX. Mới đầu nhà báo cực kỳ ngạc nhiên vì thấy ông ký giả VTX này vừa đặt câu hỏi vừa gả luôn câu trả lời dùm đối tượng mình phỏng vấn. Mãi sau, khi bạn đồng nghiệp hiện ngang ra về, được nghe Thanh Lan giải thích, nhà báo mới vỡ lẽ đây là những câu hỏi dành cho chương trình «Người dân muốn biết của ông Trung tá đẹp trai. Có lẽ cũng ngưng vì phải nghe theo những lời khuyên chứa đầy kinh nghiệm của ông ký giả nhà nước trong những câu trả lời đôi lúc Thanh Lan đã phải kêu lên «Thế này giống hệt cách trả bài quá ông ơi».

Cứ trông cái đáng bề ngoài, với cặp kính tròn xoe màu xanh lơ và chuỗi hạt đeo lủng lẳng trước ngực, không ai không bảo cô tài tử này có nhiều nét hip-pi ghê quá. Chính bởi thế trước đây, giới ký giả đã mệnh danh Thanh Lan là một cô ca sĩ hip-pi. Nàng có hippi thực không? Ta hãy nghe cô tài tử có khuôn mặt ăn ảnh này trả lời: Hip-pi là sống bất cần đời mà tôi thì lại cần đời ghê lắm để sống nên sức mảy mà tôi làm hip-pi nổi.

Thanh Lan kể ra cũng nói thực phần nào vì nàng quả là một người rất hay để ý tới dư luận bên ngoài phê phán. Nàng kể với nhà báo: ông biết không, tron nam qua tôi khổ ghê lắm vì cái tin mà vài tờ báo loan ra là nữ ca sĩ Thanh Lan bị đánh ghen. Chết chứ, tôi đâu phải là cô ca sĩ ấy. Vậy mà thật nhiều người ta tưởng cô Thanh Lan ấy là tôi. Đến nỗi có vài cô nữ sinh ở Long Khánh thích giọng ca của tôi đã phải bèn thơ về hỏi thăm và gợi ý trách móc. Nghe nàng nói, nhà báo bèn liên tưởng tới sự nóng nảy trả lời của Thanh Lan về câu hỏi: Trong năm qua cô có bị tai tiếng gì xấu không? Trong chương trình «Người dân muốn biết» sắp chiếu trên TV. Không những trả lời, nàng còn kiểm điểm lại với phỏng vấn viên, xem câu trả lời như vậy nghe đã xuôi tai, hợp lý và rõ ràng chưa. Có lẽ mâu thuẫn tại hại, vì trùng tên này, đã làm cho Thanh Lan rất nhiều đêm mất ngủ?

Giữa nghề ca hát và nghề đóng phim, Thanh Lan khoái đóng phim hơn. Nữ tài tử 22 tuổi, vai chính trong hai cuốn phim «Tiếng hát học trò» và «Xin đừng bỏ em» đã trả lời với nhà báo như thế. Nàng cũng cho nhà báo biết lý do nàng thích đóng phim là «Tôi thích làm thử những truyện khó khăn mà thiên hạ ít thực hiện nổi».

Trước giờ nhà báo có nghe báo chí nói đến Thanh Lan đã phải đóng một cảnh khóa thân trên giường nên chụp cơ hội này hỏi liên người đối tượng. Thanh Lan cười xác nhận là có và cho biết «vì cảnh đó chỉ do mình tôi thôi». Nhân cơ hội này Thanh Lan cũng đã cho biết nàng đã phải đóng một scene hôn môi, tuy nhiên hôn môi trước ống kính cũng tựa như là hôn... ». Cũng giống như Kim Cương, Thanh Lan đã nhận xét điện ảnh VN chưa cần phải có những cảnh hôn môi và khóa thân phải không ông?

Giữa Thẩm Thúy Hằng và Kiều Chinh, Thanh Lan chỉ ưa mỗi chị Chinh thôi vì chị trông có vẻ qui phái. Về các tài tử ngoại quốc thì trước đây nàng thích Robert Hossein, vì giọng nói, nhưng hiện tại không biết Thanh Lan đã đổi ý chưa. Gần gũi Thanh Lan ai cũng biết người nữ tài tử này thích thay đổi màu lông. Trước đây nàng đã hùng dũng tuyên bố không bao giờ đi hát phòng trà. Nhưng kể từ ngày 1-1-1971 người ta đã thấy Thanh Lan xuất hiện độc quyền ở Ritz với tiền cát xê 200.000đ một tháng.

Thanh Lan thích xem tất cả «hững phim mới do những kẻ vô danh đóng». Nàng cho rằng một tài

tử muốn nổi bật cần phải có những đức tính như kiên nhẫn, cố gắng và cần nhất là ăn ảnh. Đây có lẽ cũng là một câu trả lời hay nhất những ai đã thắc mắc rằng: tại sao cô Phạm Thái Thanh Lan lại mau nổi tiếng quá như hiện nay, dù cô nữ sinh viên văn khoa này mới thực sự bước chân vào làng điện VN chưa được đầy nửa năm.

BÍCH LIÊN : Thích đóng vai buồn

Qua một hành lang đầy bàn ghế, vì hành lang cũng là một phần của phòng trà Đêm Mầu Hồng, nhà báo chậm rãi leo từng bậc thang của khách sạn Catinat đồ sộ để lên thẳng lầu hai. Phòng của nữ tài tử Bích Liên ở đó. Đây là nữ tài tử độc nhất ở VN trong năm qua đã đóng một vai chính cho một cuốn phim Tivi do đoàn KBS Đại Hàn thực hiện.

Bích Liên có 1 khuôn mặt hao hao giống Thẩm Thúy Hằng nhưng nàng trẻ hơn nhiều. Trước khi đóng phim nàng là một ca sĩ của phòng trà Melody. Trước nữa nàng là một nữ sinh của trường trung học Phan T Giản, Cần thơ. Trong năm 1970 nàng đã xuất hiện cả thầy trong 3 cuốn phim: Người Tinh Không Chân Dung, Điều Ru Nước Mắt và ENEMY. Hai phim đầu nàng chỉ đóng tượng trưng vì xuất hiện rất ít trước ống kính. Với phim Enemy, Bích Liên mới thực sự trở thành một nữ tài tử điện ảnh vì nàng là vai nữ chính và cũng là vai nữ độc nhất trong cuốn phim TV Đại Hàn này.

Tuy đi hát và đóng phim nhưng Bích Liên vẫn chỉ coi đây như là một nghề phụ, đóng cho vui vì yêu nghệ thuật vậy thôi. (Phản lớn các nữ tài tử khác ở VN cũng trả lời như thế vì họ cho rằng tiền cát xê cho mỗi cuốn phim quá ít, không đủ nuôi sống họ và gia đình).

Cũng như một số nữ tài tử khác là Kim Cương, Thanh Lan, Bích Liên đã cho rằng đức tính quan trọng nhất của nữ tài tử là kiên nhẫn. Còn nhan sắc «không hẳn cần thiết lắm» nhưng «cần nhất là ăn ảnh».

Các nữ tài tử ở VN có cần phải trải qua một lớp dạy về nghệ thuật diễn xuất chăng? Bích Liên trả lời là «có». «Nhưng tôi vẫn chưa hề được dịp theo học một lớp như vậy». Bích Liên cười bảo thêm với nhà báo như thế và thành thật: Bởi vậy đã xuất hiện trong ba phim rồi mà tới bây giờ tôi vẫn chưa cảm thấy tiến bộ là bao.

Khác với Thanh Lan, nữ tài tử Bích Liên chỉ thích có mỗi Thẩm Thúy Hằng. Nàng cũng đã phát biểu: năm 1970 chỉ là năm khởi đầu bước vào nghệ thuật của nàng. «Sang 1971 tôi hy vọng sẽ có nhiều dịp hoạt động tích cực hơn». Bích Liên tỏ vẻ lạc quan trước câu hỏi: Nhưng liệu cô sẽ thành công chăng? Nàng đáp: «Hy vọng lắm. Vì hiện nay khán giả ở VN rất dễ dãi, chấp nhận tất cả, các nữ tài tử mới cũng như cũ, miễn là họ có tài thực sự».

Riêng tặng nhóm Hà Thúc Nhơn



VI TRÙNG HỒNG BẢO HIỀN Ở BỒNG SƠN

Đến Bồng Sơn, đầu tiên chúng tôi quan sát thành phố. Thành phố dài tới đa 300 mét, chỉ có một con đường phố duy nhất, còn những đường khác chỉ là đường phụ đề đi lại. Dân chúng ở góp lại ở khu phố này. Xung quanh thì có đồng bào di cư. Để đối chiếu với những điều mà dân chúng đã gửi đơn tố cáo nơi báo chí, nơi các cơ quan công quyền về Thiếu tá Hồng bảo Hiền, quận trưởng quận Hoài Nhơn (Bồng Sơn), chúng tôi đem từng chi tiết để dò hỏi dân chúng tại đây.

Đầu tiên không ai dám nói, nhất là những thương gia, cán bộ, quân nhân hiện phục vụ tại văn phòng quận. Hỏi họ câu nào họ cũng lưỡng lự mỉm cười mà thôi. Xung quanh cái cười chúng tôi thấy có gì u uất. Chúng tôi thấy vậy cương quyết tìm cho ra sự thực chứ không lý bỏ công bố của ra tới Bồng Sơn lại về Saigon tay không. Vì vậy chúng tôi đổi sách lược. Chúng tôi áp dụng triệt để phương

pháp mạn đàm. Chúng tôi không đề cập trực tiếp với một người nào về vấn đề chúng tôi muốn hỏi, chúng tôi chỉ nói chuyện thiên trời địa đất nói những chuyện bề bối của các ông Quận trưởng khác. Tôi lúc đó họ quên hết mọi đề dặt lúc ban đầu. Có người nói : «như thế mà đã gì». Có người trông trái hơn : «ông Hiền này còn xứng đáng làm cha ông Quận đó nữa», vân vân và vân vân...

Theo những lời thuật lại của nhiều người thuộc nhiều thành phần khác nhau và theo những tài liệu chúng tôi hiện có chúng tôi phác họa chân tướng của Thiếu tá Hiền quận trưởng Quận Hòa Nhơn (Bồng Sơn) như sau :

1. Chuyên nghề cờ bạc, Trung úy Hiền vinh thăng Thiếu Tá.

Trung úy Hồng bảo Hiền là người cờ bạc nổi tiếng khi còn ở sư đoàn. Không phải đánh bạc kiểu dân bần con gái đánh bài xệp, mà là đánh bạc sát phạt lớn.

Hằng ngày Trung úy Hiền đều có mặt tại sông bạc thật sớm, có lính gác, bản doanh đặt tại nhà bà Cảnh đối diện với Ty Bưu điện Bồng Sơn cách Quận chỉ có 150 mét. Trung úy Hiền đã tỏ ra là một con bạc nhà nghề. Trung úy Hiền ăn cơm tại sông bạc, ngủ tại sông bạc. Ban đầu Trung úy Hiền chỉ đánh bạc một mình hơi buồn. Sau bà Hiền cũng tỏ ra là người chơi chơi, hằng ngày đều lẻ lếch ở sông bạc với chồng.

Tiếng tăm của Trung úy Hiền được vang lừng ở Bồng Sơn kể từ ngày có đức bà phụ tá tại sông bạc. Vì Bồng Sơn là thành phố nhỏ người dân sống ở đây còn có nề nếp gia phong cổ xưa, chưa có bị phá sản tinh thần. Họ cho rằng người đàn bà có chồng mà đi ăn cơm tiệm là một điều xấu rồi. Huống hồ ở đây bà vợ của ông Trung úy đường đường một đồng như ai mà không biết làm tròn bổn phận, chỉ biết chui đầu vào sông bạc thâu đêm.

Mặc dầu bị thiên hạ chê bai, nhưng đèn trời vẫn soi xét (1) Trung úy Hiền được vinh thăng Đại úy và được đề cử làm Quận trưởng Hòa Nhơn (Bồng Sơn) (Thăng Đại úy ngày 1-10-67, làm Quận trưởng Hoà Nhơn ngày 10-10-67).

Khi Đại úy Hiền làm Quận trưởng, dân chúng tại Bồng Sơn tưởng rằng, với công việc bề bộn, phần vì phải lo an ninh lãnh thổ bị Cộng sản đe dọa ở các vùng phụ cận không quá 1km, phần lo về hành chánh, chính trị... chắc Đại úy Hiền không còn thời giờ để cờ bạc nữa.

Nhưng tất cả mọi dự đoán về Đại úy Hiền đều sai. Đại úy Hiền lại khuếch trương cờ bạc trong quận.

Những sông bạc ăn thua bạc triệu như sông bạc tại nhà buôn Phúc Thành, Nam Sanh, Trần đình Quang, Thiện Mỹ, Mỹ Lợi, nhà cựu DB Đệ I Cộng hòa Lê huy Hồng...

Nhiều phái đoàn tới thanh tra, dân chúng tưởng rằng đại úy Hiền cũng vào «phủ đen», Nhưng ai lại có ngờ lần nữa Đại úy Hiền sau đó được vinh thăng Thiếu tá !

2. Đốp lá đa vợ bạn, Thiếu tá Hiền lâm nạn

Con người có 4 điều xấu là «Tứ đồ trường». Nhưng bà Hiền đã tỏ ra là người đồng thanh tương ứng đồng khí tương cầu với Thiếu tá Hiền ở điều thứ nhất của tứ đồ trường là cờ bạc.

Ai cũng cho rằng cặp vợ chồng quá ý hiệp tâm đầu chắc không bao giờ có chuyện đổ bể xảy ra. Nhưng rồi một hôm 1 trận giặc hè gớm xảy ra giữa TT Hiền và bà Hiền. Trận giặc đó là ghen. Bà Hiền không chịu được ông Hiền ở điều thứ 3 của tứ đồ trường. Bà Hiền la lên rằng cái củ đa của TT Hiền bị sứt mẻ bởi một cô gái mang tên thời đại gọi là quả phụ tư sĩ. Bà Hiền đã xỉ vả, đã đánh đập vào mặt người quả phụ tư sĩ đó cho rằng cướp chồng mình.

Nguyên cô Trương thị Hồng Nga sang ngang với một sĩ quan bạn của Thiếu tá Hiền. Nhà cô Nga ở phía sau Quận, cách Quận 50 mét. Cô Nga hi hửng theo chồng chưa được bao lâu thì chồng đều ng nước. Cô Nga than khóc như trời

● Chuyên nghề đồ bạc, Trung úy Hiền thăng Thiếu tá ● Đốp lá đa vợ bạn, Thiếu tá Hiền lâm nạn ● Dâng lá đa của con, Ấp trưởng Trương Phận xây nhà lầu ● Đề Quận trưởng xài món lá đa, cô giáo áp lên dạy lớp nhất ● Đánh bạc quanh năm Thiếu tá Hiền vét tiền chiến hữu ● Đờ đầu tổ chức xổ số Tàu Thiếu tá Hiền trúng số đều đều ● Đờ đầu nhiều sông bạc Thiếu tá Hiền coi thường luật pháp quốc gia ● Đờ đầu thuộc cấp chiếm đất công, Thiếu Tá Hiền làm vua một cõi ● Che chở đào binh thanh niên bắt phục tòng, Thiếu tá Hiền chơi xổ bộ Quốc Phòng ● Che chở đi trước hòng quận, Thiếu tá Hiền mập mình nhờ em út ● Giám sát viện điều tra Thiếu tá Hiền chơi trò ma giáo...

mưa dầm tháng 10 tháng 11. Không ai an ủi Nga nên khóc được.

Thiếu tá Hiền nhân danh bạn sĩ quan xấu số, nhân danh chỉ khu trưởng đề tổ tình huynh đệ chi binh, Thiếu Tá Hiền đến an ủi, khuyên cô Nga thôi khóc, và vành khăn tang trên đầu cô Nga cũng tự động biến mất. Từ đó đêm đêm Thiếu tá Hiền trốn vợ lên vào nhà cô Nga. Cha cô Nga là một trưởng ấp. Ấp trưởng thấy Thiếu tá Quận trưởng vào nhà chẳng khác nào thấy thần về miếu.

Và cũng từ đó tình huynh đệ chi binh của thiếu tá Hiền cũng được đồn đãi đi khắp nơi ! Bà Hiền nghe được nên la lối lên là củ đa của bà bị cô Nga cướp mất. Dân chúng ở Bồng Sơn được một trận cười no say.

3. Dâng lá đa của con, Ấp Tr. Trương Phận xây nhà lầu

Dân chúng ở Bồng Sơn ai cũng biết rằng ngàn năm sau, vạn năm sau, ấp trưởng Trương Phận cũng không đủ sức làm nhà lầu. Nhưng mộng ước xây cất nhà lầu là mộng ước của ấp trưởng Trương Phận. Vì vậy anh thấy quận trưởng Hiền mô là đa con gái mình thì ông ta vui mừng như người bắt được vàng, ông cho rằng cái lá đa của con mình chẳng còn nguyên vẹn cái mẹ gì, nó rách rưới rồi, giờ nó rách tí nữa cũng chẳng sao. Vì vậy ông ta dằn cảnh cho Thiếu tá Hiền tới nhà để đốp lá đa của con. Thường ông là người nghiêm khắc, ít khi đi vắng nhà. Nhưng bây giờ ông thường đi vắng nhà. Mỗi khi ông đi vắng nhà, ông cho con gái biết trước là đi bao nhiêu ngày, đi

về lúc mấy giờ vv. — Thế là cô Nga ở nhà tha hồ nhõ củ đa của Thiếu tá Hiền.

Ai cũng biết kho vật liệu XDNT là kho giàu nhất của Quận. Thế là cô Nga không bỏ lỡ cơ hội. Cô Nga nói với Thiếu tá Hiền rằng :

— Mỗi khi em muốn anh ra đây với em mà sai người vào quận thì bất tiện, thế nào cũng có người biết. Nhớ khi «bả» biết được «bả» mua chuộc người đưa tin thì thế nào cũng có ngày anh và em bị xấu hổ chết. Em ước gì có tiền em xây căn nhà này lên, có một căn lầu ở đây gần Quận, mỗi khi người nhà đi vắng em ra hiện nhìn vào quận ra dấu cho anh em ra đây với em là tiện nhất. Ước gì được như vậy hả anh. Nhưng em nghèo quá, lấy tiền đâu? Anh biết hồi con X bạn em, chồng nó làm trưởng Y, lấy vật liệu XD. NT. về làm cho nó một cái lầu thực đẹp. Nó sao có phước ghê vậy !

Cô Nga cũng nũng nịu, cô Nga mơn trớn chàng Thiếu tá đa tình bị mê hồn trước những tấn công của cô gái đã hơn một lần biết rõ về đàn ông.

Thiếu tá Hiền nghĩ ngợi một chút rồi hứa ngay :

«Ai chứ em thì dễ quá nếu em muốn».

Thế là thiếu tá Hiền về gọi Trung úy Đỗ ngọc Tà, trưởng ban TV/HD XDNT lên văn phòng bàn kế hoạch. Trung úy Tà vui lòng. Hôm sau thiếu tá Hiền vào nói với Nga nói với cha chuẩn bị làm nhà.

Vật liệu xây cất kho XDNT

quận Hoài Nhơn được tái từ từ tới nhà Trương Phận. Tiền của T.T Hiền chuồn cho cô Nga. Chiếc lều Ngưng Bích được từ từ mọc lên, thật đồ sộ, thật đẹp đẽ. Vì vậy, dân chúng không còn ngạc nhiên khi thấy vật liệu XDNT rất nhiều mà chẳng làm được gì ích lợi công cộng cho dân địa phương cả. Nếu có chỉ có trên giấy tờ mà thôi. Kể ra thì lá đa của cô Nga đắt giá thật. Lá đa đã rách nát mà được nhà lầu bạc triệu thì được giá hơn lá đa vàng Kiều ngày xưa rồi!

Được củ đa, được nhà lầu, cô Nga vẫn chưa hài lòng. Cô Nga không chịu làm bé TT Hiền. TT Hiền giải thích với cô Nga là không phải Nga làm bé đâu. Vì người vợ hiện sống với TT Hiền là người vợ theo, không có hôn thú. Như vậy Nga đâu có phải là làm bé. TT Hiền giải thích như thế. Gia đình cô Nga thuật lại với bà con xóm láng giềng như vậy. Không biết bà Hiền tính sao?

4. — Để Quận Trưởng xài nát lá đa, cô giáo lên dạy lớp nhất.

Ở thành phố nhỏ, có thể nói là thôn quê, người ta còn nặng đầu óc chuộng hư danh. Cô Nga là quả phụ từ sĩ mà ở nhà thì chẳng lấy gì ăn, mà học hành thì chẳng mấy xi nên cô ta xin đi làm cô giáo ấp (ấp Tân sinh). Dù là cô giáo ấp vẫn được gọi là cô giáo. Cô giáo ấp chỉ được dạy các lớp a bê xê, ngồi xê xuống chằm, a á ở phải nhờ trả tiền. Nhưng quận trưởng muốn là trời muốn. Đường đường một đấng cha mẹ dân một quận không lẽ đi đêm với một cô giáo ấp thì còn gì là danh giá. Vì vậy TT Hiền vận động với hiệu trưởng Tiểu học Bồng Sơn để cho cô Nga lên dạy lớp Nhất. Thầy Hiền trưởng biết là sai nguyên tắc. Không biết làm sao hơn khi quận trưởng muốn. Thầy kệt quá, can rằng chịu đựng. Ty tiền học Bình Định của phe lơ tuồn đề mạt cho bọn học trò tha hồ uống nước!

5. Đánh bạc quanh năm, Thiếu tá Hiền vét tiền chiến hữu

Xã hội VN là 1 xã hội trọng đạo đức, gia đình nào có con cái mà lơ phạm một trong tứ đức trọng là được coi như gia đình do vô phúc.

Vì vậy từ xưa người ta đòi hỏi cấp lãnh đạo và chỉ huy phải là người. có đạo đức đi song song với tài năng. Nếu vạn bất đắc dĩ phải chọn một trong 2 điều đó thì người ta bỏ điều thứ 2 chọn điều nhất tức là đạo đức.

Ngày nay là thời loạn, thời loạn thì cái gì nó cũng loạn. Vốn là kẻ bất lương nên khi làm lớn tha hồ bất lương, vì đánh bạc ăn thua bạc triệu, vì phải chi tiền cho gái xây lầu vv... nên Thiếu tá Hiền đã tha hồ vét tiền của dân Bồng Sơn đủ hình thức. Thiếu tá Hiền còn vợ vét chiến hữu của mình nữa!

Tại Hòa Nhơn có nhiều Trung đội Nghĩa quân. Trung đội NQ nào muốn ở tại quận hay tại thành phố phải đóng tối thiểu 200.000đ. (hai trăm ngàn đồng). Còn Trung đội nào không có tiền thì ở nơi xa xôi lam sơn chướng khí như Hoài Mỹ, Kim Giao, Hoài thương, Hoài Xuân vv...



Ví dụ như các Tr. đội 224, 21 và 18 sau khi thụ huấn về mỗi T. Đội đóng 200.000đ thì được ở thành phố B. Sơn. Trung đội 181 đóng 120.000 đồng mới được chuyển từ Hoài Mỹ đến Hoài Đức, một vùng có an ninh. Còn các Trung đội khác như 03, 25, 305, 21, 225, 333, 209, vì không có tiền nên ở mãi năm này qua năm khác, ở Hoài Xuân, Hoài Mỹ, Hoài thương vv...

Điều quan trọng đáng nói ở đây là lệnh của bộ TTM ban ra, tất cả mọi đơn vị nghĩa quân đều chuyển chuyển mỗi nửa tháng một lần. Nhưng đau khổ cho người lính không tiền là phải nằm từ năm này sang năm khác ở nơi nguy hiểm.

Có người bị chết trận trong túi còn mang bưu điện tốt trên của bộ TTM.

Áo tiền của những nghĩa quân giàu có để khỏi gửi đi quân trưởng thụ huấn.

Ví dụ như nghĩa quân Bùi Văn

Bi ở Trung đội 21; nghĩa quân Nguyễn Sĩ Đạo ở Trung đội 18. Bùi Văn là chủ garage «Ba Cỏ», một garage giàu có bậc nhất Bồng Sơn. Nguyễn Sĩ Đạo là một thương gia trẻ đang lên. Bùi Văn Bi và Nguyễn Sĩ Đạo đều ở luôn luôn Trung đội 21 và 18 là 2 trong 3 Trung đội toàn là thương gia, thợ vàng, thợ may, điện, chủ tiệm v.v.. Mỗi khi có danh sách đi thụ huấn là Th. tá Hiền xuống ban 3 xin cho ở lại. Từ ngày nhập nghĩa quân tới giờ Nguyễn Sĩ Đạo không biết quân trưởng là ai.

Mỗi nghĩa quân được kéo vào làm việc tại văn phòng quận phải mất tiền từ 50.000đ tới 100.000đ. Những người đó có thể về nhà sau: Nguyễn Sĩ Triều, Bùi Văn Bi, Nguyễn Văn Bưởi, Đỗ Nhân, Trần Quang Vinh v.v...

Tất cả mọi việc tiền bạc đều qua trung gian B/I Trần họa Tinh và T/S Nguyễn Kim Đồng thuộc khu Hoài Nhơn. B/I Trần họa Tinh không giữ một chức vụ nào về an ninh hay truyền tin thế mà vẫn được xài súng Colt 45 hiện ngang ở phố Bồng Sơn và ra vô văn phòng quận.

Ngoài ra quận Hiền còn bán gạo hàng QT Vụ của chiến hữu. Ví dụ như tháng 9/69 bán 150 bao gạo của Nghĩa quân cho T/S Lê duy Bá (bác TV/XDNT) làm cho tháng đó NQ không có gạo ăn.

Cái khổ lớn của ba Trung Đ. N.Q 21, 18 và 224 là lâu lâu lại bị mất tiền một lần.

Một tháng hoặc đôi ba tháng TT Hiền cho tập hợp N.Q. Trung Đ. này bị nói là phải đi nơi xa xôi cho các Trung Đ. khác trở về. Thế là họ phải chạy đua người vài chục ngàn nữa để được ở lại.

Bây giờ việc đó thành tập hợp rồi. Hễ tập hợp là biết gì rồi.

Ngoài ra 1 số nghĩa quân đào ngũ còn có số lương như thường việc khu không bao cáo đào ngũ. Hàng tháng vẫn có người ký đề nhận phần lương đó. Những nghĩa quân này không trốn đầu cả, cả năm nhà tá tá, đi ngoài phố, chằm có ai bắt. Chúng tôi có gặp vài anh Nghĩa quân đào ngũ ra vô cửa quân hỏi mới ra là nếu bị bắt họ khai là họ đào ngũ lâu rồi. Như thế thì lợi việc ký ấu bản lương kia ra. Nên có lần mấy anh NQ

ngũ bị đồn Quân cảnh Bồng Sơn bắt Thiếu tá Hiền vội vã tới nhận là nghĩa quân của mình để thả ra.

Thật là trời con một cỗi.

6. Đờ đầu tổ chức xổ số Tàu, Thiếu tá Hiền trúng số đều đều

Thành phố Bồng Sơn là thành phố nhỏ, có bề dài 300 mét, bề ngang là con đường phố duy nhất. Thế mà xổ số Tàu (số đề, số đuôi) lại nhiều hơn bất cứ đường phố nào khác. Ít nhất là 20 người làm cái ăn thua trên bạc triệu. Cái lớn và cứng nhất vẫn là nghĩa quân thương gia Nguyễn Sĩ Đạo, ông Ấm (Thuận hóa), Lưu Mỹ Lợi, chủ nhà thuốc tây vv...

Thiếu tá Hiền, lâu lâu tới nhận vài trăm ngàn nói là trúng vài ngàn bạc xê. Thiếu tá Hiền không hiểu năm mộng thấy gì mà đánh giỏi dữ vậy? không biết ai ứng mộng cho Thiếu tá Hiền mà linh ghê. Có lẽ linh hồn của chồng cô Nga chăng?

Chính quyền từ Trung ương tới tỉnh đều gặt gao cấm xổ số Tàu. Ở Qui Nhơn nhiều người đã bị giải tỏa.

Thiếu tá Hiền là một ông Quận Trưởng mà đờ đầu như thế thì dân người ta tin vào đầu cho được.

7. Đờ đầu nhiều sòng bạc, Th. tá Hiền coi thường luật pháp Quốc gia.

Cờ bạc là nghề của chàng, ai cũng vậy khi làm lớn đều bảo vệ nghề của mình. Thiếu tá Hiền từ ngày lên làm quận trưởng lo thiết lập nhiều sòng bạc trong quận để chia tiền xâu, sòng bạc ăn thua bạc triệu, xâu ngày lên tới trăm ngàn. Giới chơi bạc tại đây hầu hết là thương gia công chức hạm, sĩ quan hạm, những sòng tiêu biểu là:

— Sòng tại nhà binh 1 Trần Đình Quang, bên hông chi Cảnh sát.

— Sòng tại nhà buôn Phúc Thành.

— Sòng tại nhà buôn Nam Sanh

— Sòng tại nhà thuốc tây Lưu Mỹ Lợi.

— Sòng tại nhà cựu dân bêu Đệ Nhất Cộng Hòa Lê huy Hồng.

• TẠI SÒNG LÊ HUY HỒNG THIẾU TÁ HIỀN CHO BIỆT PHẢI HAI NGHĨA QUÂN TÊN KHANH VÀ TÊN NAM THUỘC

TRUNG ĐỘI 279 VỀ CANH GÁC SÔNG BẠC». Giới chơi bạc đề xe ngoài lộ đông như hội chợ.

Chính sòng bạc này đã làm cho vợ chồng Lê huy Hồng đôi giết nhau.

Nguyên là ông Lê h. Hồng người ở đâu không ai biết trời dạt tới Bồng Sơn, bà Mai thị Bình sinh năm 1916 tại Hoài Đức là người giàu có trong vùng. Ông tơ bà nguyệt xe tơ sao mà hai người lấy nhau. Nhờ tài sản của vợ ông Lê huy Hồng đắc cử thời Đệ Nhất Cộng hòa. Trong lúc làm dân biểu ông có nợ được ở đâu đó một tượng Phật bằng đồng đen (không biết có phải kiểu tượng Chăm của DB Nguyễn ngọc Nghĩa không?)

Tượng Phật bằng đồng đen này ông về đưa cho vợ cất giữ. Hiền bà Hồng (tức là bà Mai thị Bình) đã làm một ngôi chùa khá lớn để đi tu. Tên chùa được gọi là chùa Bà Rân (tên khác của bà Hồng). Tượng Phật đó được bà gán ở chùa đề thờ (ai có muốn xem tượng Phật bằng đồng đen này thì tới chùa Bà Rân ở Hoài Đức, mà xem.)

Chuyện êm xuôi như vậy. Bồng ông Hồng cùng với TT Hiền mở sòng bạc lớn tại nhà. Ông Hồng thua quá cỡ, bòn tiền bà ta quá nhiều, bà ta nhất định không đưa nữa. Ông Hồng lại đòi cây tượng Phật bằng đồng đen kia đi bán. Bà Hồng nổi tự ái gây gổ.

Theo đơn tố cáo của bà Hồng tại ủy ban hành chính xã Hoài Đức thì bà Hồng đã tố cáo ông Lê huy Hồng đã đòi giết bà, ông Hồng đã cấu kết với TT. Hiền để mở sòng bạc tại nhà bà v.v...

Nhờ Lê huy Hồng thua bạc người ta mới biết rằng ông Lê huy Hồng đã kiếm được 1 tượng Phật đồng đen thời làm dân biểu. Chuyện đòi tượng Phật đi bán đã trở thành chuyện phiếm trong dân gian tại đất Bồng Sơn này không khác nào chuyện D.B Nguyễn ngọc Nghĩa ăn cắp tượng Chăm.

Miền Nam chúng ta dùng pháp trị chứ chẳng dùng đức trị. Th. tá Hiền lại chẳng coi cái luật pháp quốc gia ra gì cả, đối với thiếu tá Hiền thì thật là dùng cờ bạc trị chứ đừng nói gì là pháp trị cả.

8. Đờ đầu thuộc cấp chiếm đất công, Th. tá Hiền làm vua một cỗi

Dân ở Bồng Sơn từ trước tới nay chưa ai xin cất được nhà trên khoảnh đất công gần trụ sở của xã Bồng Sơn cả, kể cả những cơ quan từ thiện, tôn giáo nữa.

Sau này có sự lộn xộn quá trớn ở xung quanh, chính quyền lơ là để cho đồng bào tự nạn cộng sản cất vài cái lều che nắng che mưa.

Bỏ làng bỏ quê đi theo quốc gia có chút đất cắm dùi che nắng che mưa tưởng là yên chuyện. Ai có ngờ T.T Hiền đuổi nhà dân chúng đi để cho thuộc cấp của mình là Đại úy Đoàn Văn Tốt cất một số nhà đồ sộ bằng vật liệu nặng. Số đó ước chừng vài triệu bạc. Được biết Đại úy Tốt khi tới Bồng Sơn này chỉ là sĩ quan nghèo. Sau nhờ sự lãnh đạo anh minh cao cả, liêm khiết đức độ của Thiếu tá Hiền mà Đại úy Tốt có tiền xây nhà đồ sộ.

Người ta nói rằng ở Bồng Sơn có hai hiện tượng lạ. Có tên gọi

TIN MỪNG

Được tin mừng ngày 2-1-71. Giáo sư:

Sinh Đức Mậu

sẽ vâng lệnh song thân thành hôn cùng Cô:

Nguyễn thị Việt

Ái Nữ của ông bà Nguyễn Văn Chiêm. Hân hoan chúc MẬU — VIỆT hạnh phúc đời đời.

Vợ chồng CHU TỬ, vợ chồng ĐẶNG GIAO

Ta Hiền mà chẳng Hiền tí nào lại là hung, là dữ. Có tên gọi là Tốt mà chẳng tốt lành tí nào, chỉ có làm việc xấu.

Không phải chỉ có một mình Đu/Tốt được TT Hiền che chở cho làm nhà trên đất công mà còn có Trung úy Đỗ Ngọc Tân, trưởng ban thường vụ XDNT Quận, người đã chuẩn vật liệu XDNT cho TT Hiền xây lầu Ngưng Bích.

Nguyên là có vài ông Dân biểu phao tin lĩnh Bình Định chia 2. Tỉnh Bắc Bình định đóng tại vùng thuộc xã Hoài Đức Hoài Nhơn. Mạnh ai nấy đều thi nhau choan đất cất nhà: Thiếu tá Hiền đồ đầu cho Đỗ Ngọc Tân phá hoa màu của đồng bào cất nhà trên đất công, đất đó là đất công được cấp phát cho dân chúng từ mấy năm nay. Dân chúng đang trông mìa lên tốt tươi, Trung úy Tân đem nhân công phá hết để cất nhà. Dân chúng chỉ còn có la làng mà thôi chứ không dám phản đối. **VI PHẢN ĐỐI HÀNH VI BÊ BỐI CỦA CÁC QUAN LÃ THÂN CÔNG, LÀ NÓI XẤU CÁN BỘ QUỐC GIA, LÀ CỘNG SẢN NÀM VÙNG, LÀ BỊ CỘNG SẢN GIẬT DÂY, AI DÁM NÓI?**

Dân chúng Bồng Sơn rất phản uất việc chiếm đất công này. Tất cả những căn nhà còn đó. Chính phủ đã ban hành luật « người cay có ruộng » để công việc thuộc quyền trực canh của người dân. Nhưng các quan ở đây thế lực quá, dân biết làm sao hơn?

Tổng thống đòi hỏi phải có bằng chứng cụ thể mới có thái độ với tham nhũng. Thì đó, thưa Tổng thống, đất công còn đó, những căn nhà xây cất đồ sộ còn đó, xin Tổng thống ra tay cho dân tin tưởng.

9. Che chở đào binh, thanh niên bắt phục tùng Thiếu tá Hiền chơi sò Bộ quốc phòng.

Đừng nói chỉ tới tháng dân đen, công chức, quân nhân 100% mà ra đường quên bọc giấy tờ là ngày đó vợ con ở nhà xôn xao rồi. Thế mà con trai của ấp trưởng Trương Phấn anh ruột cô Nga sinh năm 1914 bắt phục tùng quân dịch mà đi xe vô đường Hoài Nhơn như đi vào nơi không người. Đi Qui Nhơn có xe chỉ khu đưa đi, có sự vụ lệnh, ba hoa còn đi dạy học ở Bồ Đề Bồng Sơn nữa,

Thiếu tá Hiền còn che chở cho lính đào ngũ Nguyễn Văn Trực vào làm cán bộ xã hội quận Hoài Nhơn. Nguyễn Văn Trực đào ngũ có lệnh tâm nã gọi về quận, Thiếu tá Hiền bắt phần hành xếp lại.

Bộ quốc phòng đã từng truy tố kẻ nào oa trừ thanh niên bắt phục tùng, đào binh.

Nay Thiếu tá Hiền là một quận trưởng mà che chở như vậy chẳng khác nào chơi sò bộ Quốc phòng!

Đó là một bằng chứng cụ thể nữa xin Tổng Thống và Bộ Quốc phòng cho điều tra để thấy sự thực bằng chứng. Nếu không tìm ra được nhà bảo chúng tôi sẽ cung cấp số quân của Nguyễn Văn Trực, số lệnh tâm nã Nguyễn Văn Trực, tên viên chức ký lệnh tâm nã, ngày ký lệnh v.v..



10. Che chở đi trước hòng Quận, Thiếu Tá Hiền mập mạp nhờ em út

Ta trước tới nay quốc gia không biết bao nhiêu lần hô hào bãi trừ nạn mãi dâm.

Không biết bao nhiêu chị em ta vào nhà tù. Gần đây chiến dịch Vì Dân phát động ở at. Chiến dịch này cũng đặt nặng việc bãi trừ điếm (đi thì biết rồi, còn điếm thì làm sao biết đây?) Mọi nơi đều bị bắt. Nhưng chỉ có một ở mãi dâm to lớn đặt ngay trước cửa ra vào quận Hoài Nhơn không ai thêm đếm xỉa tới. Vì sao? Có trời mới biết!

11. Giám sát viện điều tra, Thiếu Tá Hiền chơi trò ma giáo:

Việc gì rồi cũng có đèn trời soi xét. Những hành vi bê bối của Th.

tá Hiền đã tới tại Giám Sát Viện, đầu tháng 12/70 phải đoàn GSV do có GS Lý Xuân Cần hướng dẫn 2 thanh tra ra Bồng Sơn để hải tội Th. tá Hiền.

Ngay khi đó Th. tá Hiền cho làm tiệc trong quận, lựa gái ở các động đem vào quận và phao tin là để đãi phái đoàn GSV.

Thấy dân chúng cho rằng GSV đã « đi đêm » với Th. tá Hiền nên không ai dám tiếp xúc với phái đoàn, chỉ trừ vài người được gọi tới nhưng họ cũng không dám nói sự thật.

Chúng tôi thấy rằng đó là một quỷ kế của Th. tá Hiền để lừa bịp dân chúng. Vì cụ giám sát Lý Xuân Cần đã già rồi, răng đã lỏng còn sức đâu nữa để mà động cớ?

Chỉ còn có ông Thanh tra Bình và người thanh niên là có thể tin được đôi chút. Nhưng không lẽ, vì từ Saigon ra Bồng Sơn xa xôi không lý thêm loại dĩ rã mặt đó à?

Phái đoàn GSV về Saigon không biết sẽ làm tới đâu vụ dân chúng tố Th. tá Hiền nhưng tiếng xấu của GSV đã được Th. tá Hiền gieo vào lòng dân Bồng Sơn hơi kỹ.

Thiếu tá Hiền sợ mất ghế nên lo xa, đã tới các xã trong quận bắt mấy ông HĐND xã ký kiến nghị, gọi lên thượng cấp xin lưu giữ Th. Hiền ở lại. Có nhiều vị đã hàng hải ký kiến nghị. Có lẽ các vị Hội đồng này « cầu cho bạo chúa sống lâu » chăng? Lấy tư cách gì để ký đây?

Như trên chúng tôi đã trình bày một số việc làm diễn hình của Th. tá Hồng bảo Hiền quận trưởng quận Hoài Nhơn Bình Định. Chúng tôi trình bày theo tài liệu của dân chúng cung cấp. Chúng tôi tạm ngưng nơi đây để các cơ quan hữu trách để dàng tiến hành cuộc điều tra.

Chúng tôi mong rằng chính phủ cần phải « sát nút » miên cứu vận chuyển, dân chúng tại Bồng Sơn đau khổ quá nhiều rồi.

Chính phủ đã nổi lên tiếng là chuẩn bị đấu tranh chính trị với CS, nhưng những phần tử như vậy liệu rằng có thể đủ uy tín để lãnh đạo dân chúng đấu tranh với CS chăng?

VĨNH THẠNH và NGỌC YẾN



PHÍA SAU ỐNG KÍNH

● TẬP ĐOÀN PHÓNG VIÊN ĐỜI

Buổi khởi quay phim Gác Chuông Nhà Thơ thực hiện tại nhà hàng Queen Bee. Sau cả mấy tiếng đồng hồ gõ đèn, đặt máy, đo ánh sáng sắp xếp khán giả (lễ viên phụ) v.v., ống kính của « cameraman » chiếu về phía ba tài tử chính. Đạo diễn hô 2 tiếng « nhạc, máy » đảm « khán giả » lúc lúc, ống kính bắt đầu thu hình. Tiếng sè sè của máy quay phim kéo dài độ 1 phút khi ba tài tử đi vào chỗ ngồi là xong một cảnh!

Khi xem chiếu bóng, chúng ta cũng sẽ chỉ thấy hình ảnh ba tài tử đó trên màn ảnh đúng một phút diễn xuất một cảnh rất tầm thường có khi khán giả cũng chẳng chú ý gì tới. Nhưng muốn quay một phút phim đó, hãng phim đã phải nhờ tới biết bao chuyên viên, tài tử, và bỏ ra cả mấy giờ đồng hồ sửa soạn.

Những cuốn phim truyện thường dài từ một giờ tới 1g30p thực chỉ là một thời lượng nhỏ bé gồm những hình ảnh mà ống kính đã ghi lại. Con bao nhiêu diễn tiến lạ lùng, bao nhiêu khía cạnh bất ngờ, vui vẻ hay kỳ cục của đời sống mà khán giả không được chứng kiến, thì lại xảy ra ở phía sau ống kính.

Tập đoàn phóng viên Đời xin ghi lại ở đây, một số nhỏ trong muôn ngàn giai thoại của giới làm phim: Trong phim « Xin nhận nơi này làm quê hương », có cảnh ăn ái giữa 2 cán bộ CS. Chủ ý của nhà viết truyện phim là muốn diễn tả sự luyến ái thuần vật chất của CS: cán bộ khi bị nhu cầu thúc bách, có thể làm tình với bất cứ một người khác phái nào bất kể tại đâu. Khi quay cảnh đó, đạo diễn chọn Vũng Tàu làm ngoại cảnh, nên tới ty Cảnh sát ngoài đó nhờ tuyển hộ 1 vai nữ phụ. Các cụ cảnh sát nhà ta bèn cho một lũ các em gái điếm đang bị tạm giam sắp hàng để

tuyển chọn. Các em được lệnh cởi trần, và cô nào có bộ ngực núi của nhất đợc chỉ định. Sau khi tập dượt và quay, ngoài ống kính chính thức của hãng phim, còn dân bầy ống kính khác do các nhà « bạo dân » quay phim tài tử cỡ 8 ly để về nhà coi chơi cho đỡ buồn! Có gái được chọn đó được phóng thích. Cũng trong phim « Xin nhận nơi này làm quê hương » có quay cảnh tù, do các Cán bộ XDNT đóng vai tội nhân. Mấy ông CB này phần lớn mập mạp, khoẻ như vâm dài tóc thì hớt ngắn, thực chẳng giống tù nhân chút nào. Đã vậy, thấy cái trò quay phim hay quá, mấy bố còn cười đùa nữa chứ, là n cho nhà ngục cứ vui như Tết!

Các nhà Đạo diễn của ta không phải không biết những cảnh ngược mắt đó, những người khôn của khó, quay đi quay lại nhiều, lấy phim đâu ra? Vả lại, những cảnh đó chỉ là phụ, mà các nhà sản xuất ta thì hà tiện chỉ chịu chi 20 cuốn phim để thu lấy 1 cuốn là sang nhất: vậy phải để dành phim quay lại những cảnh quan trọng chứ!

Trong phim « 11g30 », nếu khán giả nào tinh ý, sẽ thấy 1 chuyện tức cười như sau: tài tử Lê Quỳnh vai chính trong phim, đứng trước cửa sổ nhìn ra sân, cổ đeo cà vạt. Khi anh quay vào nhà, cà vạt bỗng biến mất! Đây là hai đoạn của khúc phim quay mà khi tạm nghỉ tài tử nhà ta nóng quá bèn tháo cà vạt ra cho khoẻ. Lúc quay tiếp, cô kỹ thuật viên quên chỉ tiết đó, tài tử cũng quên luôn; nên khi ráp phim, bỗng nhiên hình ảnh Lê Quỳnh bay mất cái cà vạt như có phép lạ.

Về cuốn phim mới quay ở Nha Trang, nhà đạo diễn tài ba đã không thêm viết phân cảnh kỹ

thuật, nghĩa là lịch trình công tác làm việc. Chuyên viên, tài tử sẵn sàng, hôm nào ông đọc cuốn tiêu thuyết, thích đoạn nào là đem quay đoạn ấy!

Có tài tử ký khế ước một tháng nằm dài cả ba mươi ngày vẫn chưa quay cảnh nào! Hết giao kèo tài tử bèn phẩy phẩy lãnh lương ra về, vì còn bận việc với hãng khác. Chỉ tội nghiệp cho nhà sản xuất! Ông ta thấy nghề thầu xây cất đã khó, mà làm phim còn khó hơn vạn « bực »!

Các hãng phim nước ta đang ào ào nhưng rất ít hãng có phim trường để mà quay. Cảnh trong nhà, ngoài phố đều phải dựng cảnh thực cả. Máy phát điện cả nước chỉ có vài cái, nên thường các nhà đạo diễn dùng ánh sáng mặt trời nhiều hơn. Khi cần, thì thợ điện sẽ leo cột đèn, cầu nhờ điện nhà nước chút xíu!

Cái cảnh cả ê kíp quay phim lằng xằng sửa soạn mấy tiếng đồng hồ, chưa quay được thước nào bỗng cuốn gói về cho lẹ chỉ vì để tránh cơn mưa bất ngờ thực không hiếm hoi chi. Đó là không kể sau bao thì giờ sắp đặt, sắp quay được một cảnh bỗng có tài tử chính đòi về, vì... « em có việc bận ».

Trở lại buổi quay phim ở Queen Bee, sau cảnh 3 tài tử vào chỗ rồi chuyên viên đổi chỗ máy quay, đặt lại đèn dóm v.v..., Ba ông tháo gỡ 1 cái đèn gắn tạm trên trần nhà. Leo lên ghế thấp mãi, nửa giờ sau phải dùng tới thang mới gỡ nổi cái đèn. Các vị « chuyên viên gỡ đèn » này lại vô tình làm sụt luôn cả mảng trần giấy treo đèn đó. Thế là người đỡ kẻ nâng, 3 vị lại cố hàn, cố gắn cái mảnh giấy tai quái. Cả ê kíp ngồi chờ đợi, và chuyện bèn lê lại tiếp diễn với đủ mọi khía cạnh của một bi hài kịch.

Vi hiến chăng ?

Dự luật về bầu cử Tổng Thống đã được Hạ nghị Viện thông qua. Nhưng ngay từ khi nó chưa được Hạ Viện thông qua, người ta đã bàn tán xôn xao rằng dự luật này vi hiến. Nhất là về điều 10 khoản 7.

Trong lúc này mà mang dự luật bầu cử Tổng Thống ra để thảo luận, quả không hợp thời. Toàn dân đang xôn xao về tin cô Martine Bokassa nào là Bokassa thật, cô nào là Bokassa giả. Toàn thể giới quân nhân công chức đang bận khoản về vụ lương tất có hay không và có bao nhiêu ? Còn các nhà giáo và học trò thì đang chăm chú theo dõi coi cô nữ sinh Anh Thơ, người đã chết làm cho ông giáo sư Đức tự sát thảm thương, nay lại vừa xuất hiện sống nhẵn rang.

Cả nước đang chăm chú theo dõi các tin tức quan trọng như vậy, mà đi bàn chuyện đạo luật bầu cử vi hiến hay không vi hiến, thực sự là ngu vô cùng.

Vả lại ông Đạo Cấy chẳng biết chi về luật lệ với hiến pháp hết.

Có điều ông Đạo Cấy biết rằng các dân biểu chống khoản 7 điều 10 cũng là các dân biểu đối lập, còn các ông tận tình bênh vực nó đều là các ông hay bênh nhà nước, một dạ thủy chung với dinh Độc Lập.

Theo các dân biểu đối lập thì khoản 7 điều 10, khi bắt buộc các ứng cử viên phải được 40 ông nghị sĩ dân biểu, hay 100 nghị viên giới thiệu, đã vi phạm hiến pháp, lý do là nó đã hạn chế quyền ứng cử của 1 số công dân. Nước VN ta ví dụ có 300 ngàn người có đủ tài để đề ứng cử Tổng Thống. Vậy mà chỉ có 190 dân biểu nghị sĩ và 600 nghị viên. Tức là tối đa ta sẽ chỉ có 10 liên danh kiểm ra chữ ký giới thiệu. Còn 299.990 liên danh kia không kiểm được chữ ký sẽ bị loại bỏ, lung tung bơ bắt, sẽ trở nên bất mãn, vô nghề vô nghiệp, có thể trở thành lưu manh, du đảng, và thay vì bắt được cơ hội phục vụ quốc gia thì lại phải đi bụi đời làm như nước quốc gia.

Điều 13 đoạn 2 của Hiến Pháp định rằng « Mọi công dân đều có quyền bầu cử và ứng cử và tham gia công vụ trên căn bản bình đẳng. »

Ví dụ ông Đạo Cấy định ra ứng cử kỳ này thì chắc chắn sẽ thua ngay từ keo đầu vì không mua nổi 40 hay 100 chữ ký giới thiệu ! Thế là ông Đạo bị đối xử bất bình đẳng chứ chi nữa !

Ông Đạo Cấy rất lo lắng cho tương lai của 299 ngàn 990 vị ứng cử viên Tổng Thống đầy triển vọng kia chớ thực ra ông Đạo đâu có ham phục vụ quốc gia !

Thử tưởng tượng 299.990 mái đầu xanh đang hăng hái chí khí đã quyết hoặc lên ngôi cử ngũ đế phục vụ quốc gia, nếu không thì bỏ nhà đi bụi đời ! Than ôi 299.990 người tài trí đùm bọc đáng làm Tổng Thống mà cùng bỏ nhà đi bụi đời một phút thì thiệt là phí phạm tài nguyên thiên nhiên của đất nước vô cùng !

Cho nên các dân biểu đối lập chống lại khoản điều 10 cũng có lý do chính đáng của họ.



ÔNG ĐẠO CẤY

Hợp hiến chăng ?

Nhưng nói như vậy, không phải là ông Đạo bênh vực phe đối lập.

Có trời phạt chứng giám, lòng ông Đạo bao giờ cũng hướng về nhà nước, tâm trí đã được bình định 99, 7 phần trăm rồi, chắc chắn không bao giờ bênh vực đối lập lem nhem (lời cụ Tổng Ngạc).

Vậy ông Đạo xin trình bày ngay tót tịt ra đây các luận điệu của quý vị dân biểu bênh vực điều 10 khoản 7.

Tất nhiên các ông dân biểu đều vịn vào hiến pháp để bênh vực. Con cá nó sống vì nước, dân biểu sống nhờ hiến pháp mà.

Theo hiến pháp nước ta, điều 53 nói về việc ứng cử viên Tổng thống, có ấn định các điều kiện rằng:

1— Có Việt tịch từ khi mới sanh và cư ngụ liên tục trong 10 năm trên lãnh thổ VN tính đến ngày bầu cử (kể cả thời gian công cán và lưu vong chánh trị).

2— Đủ 35 tuổi.

3— Được hưởng các quyền công dân.

4— Hợp lệ quân dịch.

Và khoản 5 của điều 53 viết:

5— Hội đủ các điều kiện khác dự liệu trong đạo luật bầu cử Tổng thống và Phó Tổng thống.

Đây rồi ! Nổi cơn điên số 53 đây rồi ! Các dân biểu thầy cãi của nhà nước bèn vỗ lấy:

— Phải hội đủ các điều kiện khác trong đạo luật bầu cử Tổng thống và Phó Tổng thống ! Hay ! Các cụ có biết điều kiện khác thế nào không ? Còn phải ngón ! Điều kiện khác là điều kiện «Phải được 40 nghị sĩ và DB hay 100 nghị viên giới thiệu». Nó chẳng có khác à ? Nó có giống ai đâu mà chẳng khác ! Đã bảo mà, đức thánh linh lâm ngài nói có bao giờ sai ?

Cãi như vậy thì các ông đối lập có gần 17 cái cớ lên cũng không chống nổi.

Mà như vậy là các ông DB thầy cãi của khoản 7

điều 10 mới trở 3 thành công lực thôi đó. Nếu các ông trở đủ 10 thành công lực ra thì sẽ còn nhiều điều khoản để bênh vực nữa kia !

Nếu ông Đạo Cấy là một nhà lập pháp (nói để xuống sông xuống biển) thì ông đạo khó tánh sẽ còn đưa thêm nhiều điều kiện khác nữa. Chớ có mỗi 1 điều còn ít quá. Ít quá sợ vi hiến đấy nhé ! Vì điều 53 hiến pháp nói phải hội đủ «NHỮNG» điều kiện khác. «NHỮNG» là nhiều chứ một điều thì đâu có đủ chi dùng ?

Ví dụ : ông Đạo Cấy sẽ đề nghị rằng «chỉ được ứng cử Tổng thống, các công dân độc thân, không lấy vợ !».

Tạo sao không ?

Cái đó cũng chỉ là một điều kiện khác trong trăm ngàn điều kiện khác.

Mà nó lại có lý do chánh đáng nữa !

Lý do là các ông có vợ hay bị vợ xúi bầy, thúc dục, đàn áp làm hư việc nước.

Có ông muốn độc tài mà vì vợ đẹp quá nên không được phép độc tài. Lỡ tới giai đoạn quốc gia lâm nguy, tình thế bắt buộc phải có 1 nhà lãnh đạo độc tài để giữ trật tự, mà chỉ vì bà vợ đẹp khiến khiến ông Tổng Thống không được phép độc tài thì thật là tởm quốc lâm nguy — bớ tiếng nào nùng ai oán đó.

Có vợ đẹp đã hại cho quốc gia. Mà có vợ xấu cũng nguy hiểm cho đất nước không kém !

Vì các bà vợ xấu sẽ thích đi sửa sắc đẹp, riêng ngân khoản về mục sửa sang sắc đẹp của quý bà sẽ có thể chiếm một phần tư của số mặt phí bị cắt xén (bằng 1 phần tư tổng số mặt phí) của một vị TT. Như vậy ngân sách quốc gia có thể bị tham nhũng, làm vào tình trạng lạm phát, rồi phải xin tin chính luật ngân sách, phải xin tăng thuế giảm chi v.v. Rất nguy hiểm.

Tóm lại, có vợ, dù vợ đẹp hay xấu, cũng đều có hại cho việc hành xử trách vụ lãnh đạo quốc gia. Cho nên nói để xuống sông xuống biển, nếu ông Đạo Cấy là 1 nhà lập pháp, sẽ xin đề nghị một «điều kiện khác» là «chỉ được ứng cử làm dân biểu các công dân còn độc thân chưa có vợ và cũng chưa có nhân tình» ! Ai dám bảo là vi hiến ? Nó cũng chỉ là một điều kiện khác thôi mà !

Còn ai muốn thêm «một điều kiện khác» nữa chẳng ? Ông sẵn sàng có liền !

Hợp hiến thật

Người ta còn lo ngại rằng điều 10 khoản 7 sẽ đưa ra tình trạng mua bán chữ ký của các dân biểu nghị sĩ, nghị viên. Chữ ký của các đại diện dân mà trở thành món hàng để mua bán thì các thương gia, các nhà sản xuất công kỹ nghệ sẽ phá sản ! Đâu còn thứ hàng hóa nào tốt hơn để cạnh tranh cho kịp.

Nhưng những kẻ lo ngại như vậy thật đáng đánh đòn.

Lo ngại như rửa cũng chẳng khác chi lo lắng cho các em ở Ngã Năm chuồng chó bị mất trinh.

Chưa kể rằng lo ngại như thế còn vi hiến nữa ! Vì các chuyện mua bán chữ ký nếu có xảy ra, cũng là chuyện hợp hiến, hợp pháp.

Có ông dân biểu đã lên tiếng đòi treo bằng giá cả các chữ ký ở ngoài cửa Hạ Viện để cho các khách hàng có thể biết tình hình thị trường và tự do trả giá, lựa chọn, cạnh tranh với nhau.

Ví dụ trên bảng khai giá ta thấy kê khai rằng :

DB Nguyễn văn A... 300 ngàn

DB Trần văn B... 279 ngàn

DB Lê văn D 265 ngàn

Vân vân...

Bộ Kinh Tế đã bắt buộc các cửa tiệm buôn phải có bảng kê giá và số hàng tồn kho. Đề nghị lập bảng kê giá treo trước cửa là một đề nghị vô cùng hợp pháp.

Còn như nói rằng các ông dân biểu không được buôn bán làm ăn ư ?

Nói vậy là chưa thông hiến pháp !

Chưa thông hiến pháp thì nên đứng dựa cột mà nghe, đừng tuyên bố vung vít.

Điều 15 Hiến Pháp Định Nhị Cộng Hòa viết rằng « Mọi công dân có quyền và có bổn phận làm việc và được hưởng thù lao tương xứng... »

Ký một chữ không phải là làm việc à ? Đưa nào dám tước đoạt cái quyền làm việc đó của nhân dân ta ? Coi chừng vi hiến bỏ tù thấy mẹ !

Mà làm việc thì phải hưởng thù lao tương xứng. Không có thù lao thì ai thêm hăm hở làm việc ?

Điều 20 khoản 3 Hiến Pháp định Nhị Cộng hòa còn viết rằng : « Quốc gia đặc biệt nâng đỡ các thành phần xã hội yếu kém về kinh tế ».

Mà xét ra, về kinh tế, còn ai yếu kém hơn các ông dân biểu !

Cả nước cùng tích cực đóng góp vào nền kinh tế xứ sở bằng thuế lương bổng !

Các dân biểu không được đóng góp vì không có lương, chỉ có phụ cấp, thù lao thôi. Yếu trông thấy !

Các ông dân biểu đã phải lo phục vụ nhân dân, lại còn phải lo mở sớ sách ba, mở nhà tắm hơi, nuôi gà và heo ma, chẳng qua cũng vì tình trạng yếu kém về kinh tế.

Yếu kém như vậy, không nâng đỡ sao được !

Cho nên nếu chuyện mua bán xảy ra chuyện đó hoàn toàn hợp hiến ! Đưa nào phản đối, mang kiện nó lên Tối Cao Pháp Viện cho biết cái sự đời !

CÁO LỖI

Trong số báo trước, ký giả Vương Hữu Bật viết một bài về nhân vật Quasimodo, kẻ bụi đời sống ngoài hè phố Saigon.

Khi kể tên các nhân vật đến tư dinh của Quasimodo đánh phé, Vương hữu Bật chỉ nhắc đến có ký giả Nguyễn văn Hồng.

Sau khi báo phát hành, nhiều nhân vật đã gọi điện thoại phản đối.

Vậy Vương hữu Bật nhờ ông Đạo Cấy cáo lỗi, và kê khai đầy đủ các nhân vật nổi tiếng nhất đã sinh hoạt ở trụ sở của Quasimodo, nhất là ký giả lừng khừng Trần công Sung, nhà giáo Dương văn Ba (khi chưa ứng cử làm dân biểu), văn sĩ Cung tích Biền, KTS Nguyễn hữu Đồng v.v... Xin cáo lỗi cùng các đương sự và quý độc giả.

TÌM HIỂU QUA 200 LÀNG ĐẠI HỌC...
7.300 CÁ ĐIỀN HÌNH :



Sinh viên VN nghĩ gì về 11 thách thức lớn của sinh viên Mỹ ?

NGỌC THỨ LANG viết theo A STUDENT SURVEY (Playboy)

Phải công nhận ngay rằng hình ảnh một chú sinh viên Mỹ 1970 quả là không mấy đẹp, dưới nhãn quan của một dân Mỹ trung bình ! Người ta đâm e dè, ngại ngùng đối diện chính cái thành phần trẻ xưa nay vẫn được coi như tiền phong, tiên bộ của Mỹ quốc...

Sinh viên gì đâu mà tóc để dài xõa xuống ngang vai như đàn bà con gái ? Đôi mắt sáng quắc vì ảnh hưởng LSD càng sáng nữa khi lợm trái lựu đạn cay quăng trả lại đám Cảnh vệ đang giàn hàng rào vây trụ sở Quân sự Học đường. Lát sau cũng chính thằng đó mò về nhà đọc Mao, đọc Che chán rồi hút đã cần sa rồi cời tuột quần áo liệng 1 đồng góc phòng. Và chán chường

ngồi xuống, dự thảo kế hoạch cách mạng : dĩ nhiên phải là thứ cách mạng chống đối... chống đối má, chống đối ba... đòi hạ quốc kỳ và lật đổ cụ phó Agnew. Nghĩa là chống lại hết chớ còn gì ?

Người dân Mỹ bậc trung không thể không gọi trong đầu óc hình ảnh một thằng sinh viên Mỹ in như trên khi nghe ra-đi-ô đọc tin và Tivi chiếu lại những cảnh sinh

viên đập lộn với Cảnh sát, với vệ binh và chống lại tất cả những kẻ nào nón sắt ! Khi nghe mấy ông lớn tố cáo bọn sinh viên bạo động là « quân vô lại, bọn gây rối, tay sai của Hà nội » cũng thấy vậy. Hay trước quang cảnh nam nữ cặp tay nhau lu bu trong buổi trình diễn của tuổi trẻ ở Woodstock dạo nào... hoặc đọc báo thấy tin bọn sinh viên xài ma túy như điên, ở bất cứ đại học xá nào !

Đó, hình ảnh một thằng sinh viên bị xã hội hiểu như thế đó. Nhưng hình ảnh đó có đúng không, sinh viên Mỹ có đứng ở bên kia phòng tuyến chống đối thực sự không ? Đó là đáp số phải tìm.

11 cái thách thức lớn của SV Mỹ

Muốn có một đáp số đứng đắn, tờ Playboy đã huy động nhóm chuyên viên điều tra, thống kê đi khắp 200 đại học xá toàn quốc để phỏng vấn trực tiếp 7300 sinh viên tiêu biểu « Quan điểm SV Mỹ trước những vấn đề lớn lao thời đại » là chủ đề đại cương của cuộc điều tra lớn nhất từ trước tới giờ trong địa hạt SV.

Nhóm Playboy đề cho SV sắp xếp lấy thứ tự ưu tiên của 11 vấn đề lớn hiện đại, dưới góc nhìn SV. Và dưới đây là kết quả, do chính các SV đánh giá tầm quan trọng của các vấn đề đó. Dĩ nhiên chiến cuộc VN phải đứng đầu số, với sự đồng ý của 33% số SV được phỏng vấn !

VẤN ĐỀ	TỶ SỐ
(1) Chiến cuộc VN	33%
(2) Kỳ thị chủng tộc	15%
(3) Điều kiện sinh hoạt	15%
(4) Sự đàn áp của nhà cầm quyền	7%
(5) Nạn nhân mãn	7%
(6) Vấn đề kinh tế	6%
(7) Án mạng, tội ác	3%
(8) Ma túy	3%
(9) Quyền hạn SV	2%
(10) Giải giới nguyên tử	2%
(11) Nam nữ bình quyền	1%

Đương nhiên đã coi chiến cuộc VN là vấn đề quan tâm lớn nhất của họ thì sinh viên Mỹ hẳn phải có sẵn một giải pháp cho chính cuộc chiến tranh ấy, theo lập trường của họ. Đại khái là có 4 giải pháp, theo tỷ số sau đây :

- 11 cái thách thức lớn, chiến cuộc Việt Nam đứng đầu ● Không ưa bạo động, không đến quá hư hỏng vì cần sa, ma túy, LSD... như người ta sợ hoảng ! ● Bảng kê khai những thứ ghiền quái lạ trong làng ĐH ● Quan điểm tình dục rộng rãi : phái nữ sớm mất trinh gấp bội ! ● Dân chơi cần sa... chịu « làm tình », chấp nhận tự do phá thai hơn số đông ? ● Đừng trách sinh viên bất mãn, chống đối : họ còn chút tin tưởng vào chế độ là đã rộng lượng lắm rồi !

- (1) Triệt thoái liền bây giờ... 36%
- (2) Xúc tiến mạnh về triệt thoái... 29%
- (3) Triệt thoái trong danh dự... 26%
- (theo thời khác biểu Nixon)
- (4) Đánh mạnh đón thang thì... 9%

Như vậy, lập trường phản chiến của sinh viên Mỹ hẳn là một sự thực không thể chối cãi với tỷ số 63% đòi rút quân... trong khi thành phần « điều hòa » nhất, chủ trương đánh tới thắng lợi hoàn toàn, chỉ khiêm nhường có 9% ! Theo Playboy, khuynh hướng phản chiến coi bộ gia tăng thêm kể từ ngày quân Mỹ đánh sang Cam bốt.

Về lập trường triệt thoái, có 4 yếu tố ảnh hưởng mạnh tới sự lựa chọn của sinh viên : tuổi, tôn giáo, khuynh hướng tình dục và mức sống của gia đình. Theo Playboy, ảnh hưởng nặng hơn cả là vấn đề tôn giáo : dưới đây là thành phần tôn giáo của trung bình 100 sinh viên phải rút quân tức khắc :

Tin lành... 17%
Công giáo... 30%
Do thái... 51%

Như vậy, có thể nói trong khi các SV đạo Do Thái hàng hai hơn cả trong việc đòi triệt binh lập tức thì thành phần SV Tin lành vẫn tỏ ra gần với lập trường chính quyền hơn cả.

Điều đó không có gì lạ, bởi Tin lành vẫn được coi như xương sống của cái xã hội thâm lạng ủng hộ Nixon. Tuy nhiên, điều tra sâu hơn nữa trong số các SV có đạo Tin lành, thành phần đòi triệt thoái quân vẫn chiếm đa số (56%) trong khi tỷ số ủng hộ lập trường chánh quyền Nixon chỉ được có 32% !

SV Mỹ không thích biểu tình bạo động

Trước khuynh hướng phản chiến lên cao dần trong các làng

đại học Mỹ, nhiều xã hội học gia e ngại rằng thế hệ thanh niên Mỹ mai sau sẽ vượt khỏi sự kiểm tỏa của chánh quyền và có thể đi đến phá hoại chế độ. Nhóm Playboy đã đặt nặng vấn đề bất mãn, giao động trong các làng đại học và khẳng định rằng tình hình không đến nỗi bi quan như nhóm người nói trên e ngại !

Về sự giao động trong làng ĐH nhóm Playboy chia làm 4 khuynh hướng đạt được tỷ số sau đây :

- 1) Hải lòng với đời sống trong làng, sự giao động, lộn xộn là do bọn người xách động gây ra : 18%
- 2) Chủ trương nếu có lộn xộn thì phải tiếp xúc, đối thoại để giải quyết. Không giải quyết bằng biểu tình : 33%
- 3) Nói chuyện không xong mới cần phương pháp chống đối ôn hòa : 42%
- 4) Đại học là một phần của hệ thống hành chính thối nát, phải đập phá cho bẽ đi : 7%

Như vậy, nhóm sinh viên công nhận là ĐH có những khiếm khuyết quan trọng, cần phải canh cải gấp chiếm hẳn tới đại đa số 82%

Nhóm chủ trương có gay gắt, bất mãn trong làng ĐH thì phải giải quyết bằng đường lối phản kháng hòa bình hay đối thoại với nhau chứ không bạo động rõ ràng nằm tới 75%. Chỉ có 1 thiểu số rất nhỏ là 7% chủ trương đã phá tích cực, dẹp hết mà thôi ! Hiển nhiên là sinh viên Mỹ nói chung không hề thích biểu tình bạo động như người ta tưởng.

Nhưng họ nhìn chế độ hiện hữu ra sao ? Đại loại có ba khuynh hướng :

- 1— Chế độ hiện hữu vậy là tốt rồi... 12%
- 2— Chế độ không tốt đẹp hoàn toàn... nhưng phải bắt tay cùng với chế độ để canh cải hoàn thiện chế độ... 73%

3— Chế độ phải xét lại từ gốc, phải cách mạng bạo động để phá hết rồi làm lại... 15%

Theo Playboy, sau phiên ĐH đảng Dân Chủ 1968 ở Chicago và các cuộc bạo động sau đó, người ta sợ rằng sinh viên đâm thất vọng về sự tốt đẹp và chính thống của chế độ dân chủ hiện hữu, do đó sẽ có thể gây cách mạng bạo động. Nhưng thực sự người ta đã lo sợ hãi vì tình trạng trên không hề xảy ra. Như con số 73% chứng tỏ, đa số sinh viên đồng ý là chế độ này chẳng tận thiện tận mỹ gì... nhưng có điều muốn sửa đổi, phải bắt tay làm việc cùng chế độ chứ không thể biểu tình đã phá. Nói chung, SV Mỹ không chấp nhận bạo động để đối phó với chế độ.

Nói vậy nhưng họ vẫn xúc động mạnh về vụ đàn áp ở đại học đường Kent khiến 4 SV bị bắn chết. Trước sự xâm phạm đến nền tự trị Đại học và công quyền của SV, nhất là có đàn áp và máu đổ—SV Mỹ lại sẵn sàng chống đối... làm cái đa số trung gian 73% giảm rất mạnh. Chính quyền Nixon bị hổ cú này như bản kê khai sau đây chứng tỏ.

Nhóm Playboy đưa câu hỏi : « Vì đâu, ai đã gây ra vụ hạ sát thể thảm ở đại học xá Kent » Số SV trả lời theo tỷ số dưới đây :

- 1) Là do biểu tình xách động, lỗi lớn phía SV. 19%
- 2) Tại nạn không may, không ai có lỗi 38%
- 3) Tại chính quyền Nixon hẳn học sẵn với phe chống đối. . . 43%

Một điểm đáng chú ý là sau vụ Kent, mấy ông lớn đã lợi dụng từng cơ hội để phá SV, chứ những vụ xách động trong làng Đại học... vô hình chung, chính quyền Nixon đã đẩy cả 1 khối sinh viên sang cánh tả, bằng không sinh viên Mỹ không đến nỗi có thái độ chống đối chính

quyền mạnh như ngày nay. Chứng cứ là ngay sau khi vụ Kent, sinh viên Mỹ cũng vẫn không chấp nhận biểu tình bạo động như tỷ số dưới đây chứng tỏ :

(1) Bất cứ trường hợp nào bạo động cũng vô lý... 53o/o

(2) Nếu chính quyền gây hấn, SV có quyền bạo động... 33o/o

(3) Chỉ có bạo động mới buộc chính quyền có thái độ... 14o/o

Ta thấy rõ khuynh hướng bất bạo động trong hàng ngũ SV Mỹ chiếm tới đại đa số 86o/o, trong số đó phe « trung dung » chỉ chiếm 33o/o và quá bán sinh viên hiện nhiên đã lên án bạo động, không chấp nhận bạo động trong bất cứ trường hợp nào (53o/o).

Bọn cực đoan trong hàng ngũ SV, chính quyền Nixon tưởng là nhiều song chỉ chiếm được 14o/o tổng số. Thành phần này thực sự yếu... do đó mối lo ngại sinh viên Mỹ dễ khuynh tả quả là vô lý.

Theo nhận định của Playboy, chưa bao giờ sinh viên Mỹ biểu tình chống đối hàng và không khí làng ĐH sôi sục bằng những ngày hỗn loạn sau vụ đàn áp Kent. Nhưng không thể bằng vào đó mà lên án sinh viên Mỹ khuynh tả hoặc nuôi dưỡng tư tưởng chống đối. Họ chỉ lên án sự đàn áp của chính quyền Nixon, cho chính quyền biết thái độ của SV Mỹ trước trước sự hạ sát và trách nhiệm 4 người trong hàng ngũ của họ.

Nhóm Playboy, nhân vụ nói trên đã lưu ý hình quyền Nixon như sau : Sinh viên Mỹ phản chiến yêu cầu triệt binh gấp khỏi VN không phải vì họ chống đối đường lối hiện hữu của chính quyền mà họ thực sự chán ngấy chiến tranh quá kéo dài nên 36o/o SV mới yêu cầu chấm dứt sự can thiệp vào chiến cuộc VN. Đây là một tỷ số đáng để chính quyền suy nghĩ vì 5 năm trước đây chỉ có một nhóm quá nhỏ SV tả phái (SDS) dám biểu lộ thái độ trên. Phải chú ý nữa là trong khi 36o/o SV Mỹ chấp nhận lập trường triệt quân cấp tốc thì phe khuynh tả SDS lại tiến thêm tới bậc « công khai ngỗ ý mong mỗi VC thắng trận ».

Sinh viên Mỹ ghiền quá nhiều thứ vô lý, tại hại kinh khủng ?

Playboy khẳng định : trước mắt

đại chúng Mỹ, sinh viên Mỹ hiện giờ quả thực đã mất giá, xuống giá rất nhiều. Không phải vì SV ưa bạo động (đần chúng còn thương SV bị đàn áp là khác). Không phải Sinh viên phản chiến (vì dân Mỹ cũng phản chiến vậy !). Mà cũng chẳng phải vì đầu tóc bẽ bối, đời sống hip-py (tuổi trẻ tiến bộ mà) ?

Hiện nhiên đại chúng Mỹ đã nhìn Sinh viên nói chung với cặp mắt khác chỉ vì : MA TÚY ĐÃ THỰC SỰ LỘNH HÀNH TRONG HẦU HẾT ĐẠI HỌC XÁ. Người ta rùng mình ghê sợ vì bọn người trẻ này đã coi ma túy như một thứ hồ bịch, trò chơi thú vị... chứ không phải những chất độc giết người chậm nhưng vô cùng chắc chắn nữa. Quả thực SV Mỹ thế hệ 1970 đã « giởn mặt » với ma túy ! Hậu quả ra sao, chẳng nói ai cũng biết.



Theo Playboy, thế hệ SV Mỹ 1960 chỉ dám biết tới huyết ky... hoặc liều lăm là « uống aspirin cho đỡ người ra là cùng ». Dám chơi cần sa hồi đó chỉ có một thành phần rất nhỏ, tự nhận nghệ sĩ ở HAI Campus tiến bộ văn minh là Nữ Uớc, California mà thôi.

Còn bây giờ, sinh viên Mỹ trong các ĐHX ghiền những chất gì ?

Ôi, thực sự sinh viên đã « chơi » rất nhiều thứ ma túy, ghiền dính vào những chất ma túy rất vô lý nhiều khi không sao giải thích nổi. Dưới đây là bảng kê khai những chất độc ai ai cũng ngán nhưng SV Mỹ hiện đang « giởn mặt » đều :

CẦN SA, PEYOTE, PSILOCYBIN, DMT, Mescaline, STP, AMYL NITRITE, LSD, THC, HOG, COKE, BELLADONA, HEROIN, BENZÉDRINE, CODÉINE, METHEDRINE, HASH, Á PHIÊN, MDA, NUTMEG, MORPHINE, LIBRIUM, NITROUS OXYDE, VALIUM, DARVON...

Người ta không dám ngờ SV các ĐHX dám « chơi » các thứ dữ như á phiện, morphine ! Không thể ngờ rằng SV Mỹ ghiền bằng ấy thứ ma túy và độc được... và những chất giết người ấy lại có trữ rất nhiều,

bán rất mạnh trong bất cứ một làng Đại học nào trên khắp nước Mỹ. Không lần nào Cảnh sát bố ruộng mà không tịch thu được 1 số lượng ma túy đáng kể trong các làng Đại học.

Thậm chí nhiều người bảo thế đã phải kêu lên : « ôi chao, một quốc nạn ! »

Không có gì quá đáng... vì vài ba năm trước đây, mấy ai dám nghĩ có một ngày nào đó trên Tivi lại có thể xuất hiện những lời kêu gọi tưởng thiết như sau : « Mấy cậu SV, đừng giởn chơi với ma túy mà chết chắc ! » Hay trên màn ảnh nhỏ hiện ra một khuôn mặt khôi ngô, sáng sủa... nhưng thân hình còm cõi, dễ sợ, với một tấm băng treo nơi cổ : «Coi đây... muốn thân tàn ma dại thế này thì chơi Methedrine ! » Hoặc những khẩu hiệu bài trừ ma túy trên ra đi... nhiều khi điếc cả tai. Những sự kiện đó cho thấy tính cách trầm trọng của sự xâm nhập của Ma túy vào Đại Học đường.

Playboy : Các cụ chỉ sợ hãi ! SV Mỹ đâu có ghiền dữ vậy ?

Trước khi mở cuộc điều tra nhóm Playboy cũng đã biết có tương quan giữa ma túy và sinh viên Mỹ. Nhưng thực ra, họ có ghiền ma túy tới mức độ dễ sợ như người ta la hoảng không ? Họ có đại gì lao đầu vào ngán ấy thứ cạm bẫy của ma túy không ?

Về «SV và ma túy» Playboy đã có những con số điển hình dưới đây sau khi tạm chia ma túy làm 5 nhóm, với 3 mức độ xử dụng :

KHÔNG BIẾT, THỈNH THOẢNG, ĐỀU ĐẶN (GHIỀN). Dưới đây là tỷ số đạt được :

1. CẦN SA : Không biết 53o/o Thỉnh thoảng 34o/o : ghiền 13o/o. — 2. THUỐC TỈNH : (methedrine, Maxinton) Không biết 82o/o, Thỉnh thoảng 16o/o, ghiền 2o/o. — 3. THUỐC NGỦ : Không biết 85o/o, Thỉnh thoảng 14o/o, ghiền 1o/o. — 4. LSD : Không biết 89o/o, Thỉnh thoảng 10o/o, ghiền 1o/o. — 5. THỨ DỮ : (phiện, heroin) Không biết 93o/o Thỉnh thoảng 6o/o, ghiền 1o/o.

Nhóm Playboy đặc biệt nhấn mạnh vào sự chính xác của những con số trên và hoai hỉ thông báo rằng «SV Mỹ không đến nỗi sa ngã vì ma túy» như các bậc đàn anh ngại hãi huyền !

Hãy nhìn kỹ bảng sắp hạng ma túy từ nhẹ đến nặng để nghiệm xét rằng « ma túy càng độc, dữ... thì tỷ số không biết càng cao ». Nếu thứ nhẹ nhất là Cần sa chỉ có 53o/o xa xỉ thì loại á phiện, heroin có tới 93o/o sinh viên tránh cho xa.

Gọi là ghiền thực thụ, nghĩa là có khuynh hướng xử dụng ma túy đều đều, chỉ có một tỷ số rất thấp. Nhẹ nhất là Cần sa cũng chỉ có 13% sinh viên dám chơi. Thuốc tỉnh táo cỡ Methedrine, Maxiton, Ephedrine số dân SV ghiền chỉ có 2o/o !

Ba thứ dữ nhất là thuốc ngủ, LSD, heroin thì tỷ số SV dính phải luôn luôn ở dưới mức 1o/o.

Qua kết quả trên, nhóm Playboy xác nhận là nói chung, SV Mỹ 1970 hẳn không lạ gì hiểm họa ma túy mà lao đầu vào đại dột như các bậc cha anh la hoảng. Họ biết dư là tại Maxiton trước sau cũng gục, thuốc ngủ làm đần độn con người và chơi LSD đậm thì hậu quả không biết đến đâu mà lường ! Còn những thứ dữ như heroine, cocaine thì chẳng mấy cậu dám liều mạng thử.

Người ta cứ vu vạ cho đại học xá là môi trường lý tưởng của LSD ! Có biết đâu trong 100 sinh viên nam nữ Mỹ chưa có đến 1 người dám xài thứ « acid khoáng lạc và huyền hoặc » này ! Ghép cho SV Mỹ 1970 cái tên « thế hệ psychedelic » thật sự không gian uống hơn. Vì họ chưa đo được hậu quả của LSD nên có mấy cậu SV dám thử của độc này, dù chỉ một lần ?

Nhiều đáng mô phạm còn đe dọa «Đừng tưởng hút cần sa không có hại ! Chơi cần sa sẽ đưa đến heroine, morphine mấy hồi ? »

Nhưng những con số thống kê cho thấy số 47o/o SV Mỹ từng nếm qua khi cần sa chắc... và thực tế có tới 1o/o chơi heroine hay cocaine hay bất cứ một thứ ma túy nặng đầu ?

Tuy nhiên số 47o/o xác nhận có chơi cần sa, trong đó 13o/o tới độ ghiền... cho thấy tính cách phổ thông của «thứ lá bất hợp pháp» nhất nước Mỹ. Dù bị nhà cầm quyền «chộp» được 1 tí cần sa là phạt tiền hay phạt tù (tùy theo luật tiểu bang) nhưng chất khói khen khét có ma lực tạo ảo giác vẫn quyến rũ được sinh viên như điên !

Bảng thống kê Playboy về « Cần sa và Sinh viên Mỹ cho » thấy mấy con số đáng lưu ý :

— Số nữ SV xài cần sa luôn luôn ít hơn nam (10 so với 14 /.)

— Càng con nhà khá giả, càng ham hút cần sa (con nhà bình dân có 11 trong khi con nhà thượng lưu tới 22 /.)

— Tuổi dễ «bắt» cần sa là tuổi 17 (ghiền cần sa tới 17o/o)

— Tính theo Tôn giáo thì mấy chú Tin lành kỷ cần sa nhất (tỷ số không hề biết lên tới 63o/o. Chơi đều đều chỉ có 8o/o nhưng đạo Do Thái lại có nhiều dân chơi cần sa lu bù tới tỷ số 24o/o nghĩa là gấp 3 lần 1 chú Tin lành hoặc Công giáo)

Qua bảng thống kê, nhóm Playboy xác nhận trong hàng ngũ SV các làng ĐH, số NỮ chơi ma túy bao giờ cũng ít hơn số NAM. Tuy nhiên về khoản thuốc ngủ mấy cô bao giờ cũng xài mạnh hơn mấy cậu !

SV Mỹ làm tình... và mất trinh sớm hơn trước nhiều !

Bản thống kê về sinh hoạt tình dục của nam nữ SV Mỹ trong campus 1970 cho thấy rõ ảnh hưởng của phong trào giải phóng SEX.

Sinh viên Mỹ thế hệ này biết đến ái tình sớm hơn thời buổi Kinsey gấp bội. Các cô cũng có khuynh hướng « đánh rơi mất trinh tiết » trước năm 21 tuổi... như các con số chứng minh.

Thời Kinsey, nam nữ sinh viên 21 tuổi còn « què mùa » ở chỗ tình trung bình phân nửa các cậu còn chưa biết mùi đời, còn 100 cô có tới 73 cô còn giữ được màng trinh. Bây giờ thì khác hẳn. Playboy đặt câu hỏi : « Bạn có làm tình trước năm 21 tuổi, trước khi lấy vợ lấy chồng không ? »

Trả lời « không dám » chỉ có 18 cậu và 49 cô

« Thỉnh thoảng » 57 cậu — 36 cô

« Luôn luôn » 25 cậu — 15 cô

Như vậy có nghĩa trong số 100 cô gái đại học xá thì gần nửa dám mất trinh trước 21 tuổi !

Về sự tương quan giữa Tình dục và Cần sa thì Playboy ghi nhận như sau (còn vấn đề sinh viên chơi cần sa luôn luôn biểu tình hàng hơn... đã là căng rồi) !

Về phái nữ, tỷ số mất trinh của dân chơi cần sa leo lên mức độ đáng ngại : trung bình «chỉ có 14o/o các cô hút cần sa là còn giữ được trinh tiết» trong khi đám các cô không hề biết đến cần sa, còn trinh tiết lên tới những 62o/o.

Về phái NAM cũng vậy, con số dân chơi cần sa (làm tình luôn luôn) cũng cao hơn 2 lần dân không biết mùi cần sa. Chỉ có 20o/o làm tình đều đều trong số kỷ cần sa trong khi đệ tử của marijuana làm tình đều đều lên tới 43o/o !

Nghĩa là nói chung DÂN CẦN SA YÊU HĂNG HƠN gấp bội, điều đó đã minh chứng bằng con số !

oOo

Đừng tưởng SV trong Đại học xá Mỹ 1970 không lưu tâm đến nạn

THUỐC SÂU RĂNG VIỆT NAM

NAM KÝ

(Của giồng họ Nguyễn Quang gia truyền ở Bắc Việt)

Có bán nhiều nơi tại Hải Ngoại. Của người giồng họ. Cũng được kể nghiệp phát triển tại các quốc gia cư trú Quốc ngoại.

— Dược liệu Sứ Xở (VN). Dồi đạo khí lực «nguyên khí tạo hóa vũ trụ», khí thiêng Sông Núi (VN). Dược liệu sơn hà bảo vệ tiềm lực, gốc tính, Quê Hương Dân Tộc. Linh diệu phi thường.

— «Bí Pháp» gia truyền đặc biệt của giồng họ Nguyễn Quang ở BV.

— Dụng diệu khoa học, ÂM DƯƠNG LÝ, đông phương linh động giữa : Vũ Trụ — Nhân Sinh (của Y giới VN phục vụ Nhân Sinh) (Vũ Trụ, Nhân Sinh, Gia Đình, Tổ Quốc, Nhân Loại)

Nổi danh tại Nội Quốc năm 1965 (K.S. 1.387)

Tiêu trừ tận gốc mọi căn bệnh đau răng. Bồi sinh lực răng. Già chưa rụng răng. (Coi toa rõ)

THUỐC HAY GIÁ RẺ : Phụng sự Quê Hương (VN), Phục hưng kinh tế Xứ sở — Phục vụ đồng bào Quốc Nội.

PHÁT HÀNH TẠI NỘI QUỐC : NAM KÝ 1083A Đại lộ Hậu Giang và 270 Rạch Cát. Quận (cua) Hậu Giang Rạch Cát, Ngã Năm, Mũi Tàu Phú Lâm Cholon. Thuốc Cao 50\$. Nước 35\$ sắp lên...

để nhiều, đất chật người đông. Thạc mac đứng làng thứ 5 của họ đây, trong khi quyền hạn SV chỉ xếp hạng 9 !

Nói chung SV Mỹ đều đồng ý phải tốp bớt mức sinh sản nếu không muốn xảy ra nạn nhân mãn. Một phương pháp hay áp dụng để tốp hơn cả là PHÁ THAI lại tạo ra nhiều mâu thuẫn (do ảnh hưởng tôn giáo một phần lớn).

Tuy nhiên, phải nhìn nhận SV Mỹ giờ đã vượt trên các hàng rào tôn giáo, lễ nghi để có một thái độ hợp lý về những trường hợp phá thai. Sau đây là lập trường chung của SV Mỹ 1970 về việc phá thai :

1) Phá thai là sát nhân... tuyệt đối cấm : 70%.

2) Pháp luật cho phép y sĩ được quyền phá thai : 31%.

3) Phụ nữ toàn quyền quyết định phá thai hay không : 62%.

Như vậy, hiển nhiên là SV Mỹ trong campus đã có một quan điểm dễ dãi, hoàn toàn tự do về việc phá thai.

Quan điểm đó phù hợp với sự tiến bộ của xã hội. Cũng vì vậy, 3 tiểu bang đã hủy bỏ luật cũ cấm chỉ triệt để phá thai. Hạ uy di, Alaska, Nữu ước đã cho phép phụ

nữ phá thai, nếu có đơn xin. Mười hai tiểu bang khác đang duyệt xét đề cải tổ lại những điều luật cứng nhắc từ xưa, ngăn cấm vụ phá thai.

Người ta ghi nhận điểm sau này : giới Sinh viên ít bị ảnh hưởng tôn giáo trong quan điểm phá thai. Như đạo Công giáo triệt để cấm vụ này, coi như sát nhân vậy đáng lẽ SV công giáo phải tuân theo giáo luật tức là 100% chống phá thai vậy mà chỉ có 12% chống tuyệt đối trong khi 40% cho phép y sĩ quyết định và tới 48% cho phép tự do phá thai hoàn toàn. Đó là những tỷ số rất đáng kể.

Dưới đây là quan điểm về việc phá thai, theo tôn giáo :

— Tin lành : chống kịch liệt 50% — giới hạn 33% — tự do 62%.

— Công giáo : chống kịch liệt 12%, giới hạn 40%, tự do 48%.

— Do thái : chống kịch liệt 30%, giới hạn 22% — tự do 75%.

Bạn đề ý sinh viên đạo Do thái có quan điểm rộng rãi nhất về tự do phá thai chăng ? Tỷ số 75% đó !

Cũng như chỉ có 12% sinh viên công giáo chống phá thai kịch liệt cũng là một yếu tố đáng kể để các cấp Giáo hội xét lại quan điểm về việc phá thai.

Đây hình ảnh thực sự của một sinh viên Mỹ 1970

Tóm lại, nhóm Playboy đã quyết định tìm hiểu sâu rộng về SV Mỹ thế hệ 1970 qua 7300 ca điển hình, tiêu biểu nhất của 200 làng Đại học toàn quốc. Qua những bảng thống kê đích thực, đây mới là bảng phác họa trung thành của 1 tháng SV Mỹ 1970, không hơi hợt, không bốp méo.

Theo Playboy, 1 SV Mỹ 1970 rõ ràng là một tốp công dân biết suy tư, đúng độ và cũng có khi bực bội. Nó suy tư về chiến cuộc, về đời sống hàng ngày và về nạn kỳ thị chủng tộc. Nó đúng độ, hợp lý trong việc xử dụng ma túy và phương pháp cải tổ lại chế độ... và nó bực bội vì sự ù lì, thiếu thông cảm của chính thể. Nó thực sự khác hẳn các thế hệ trước về các phương diện nói trên.

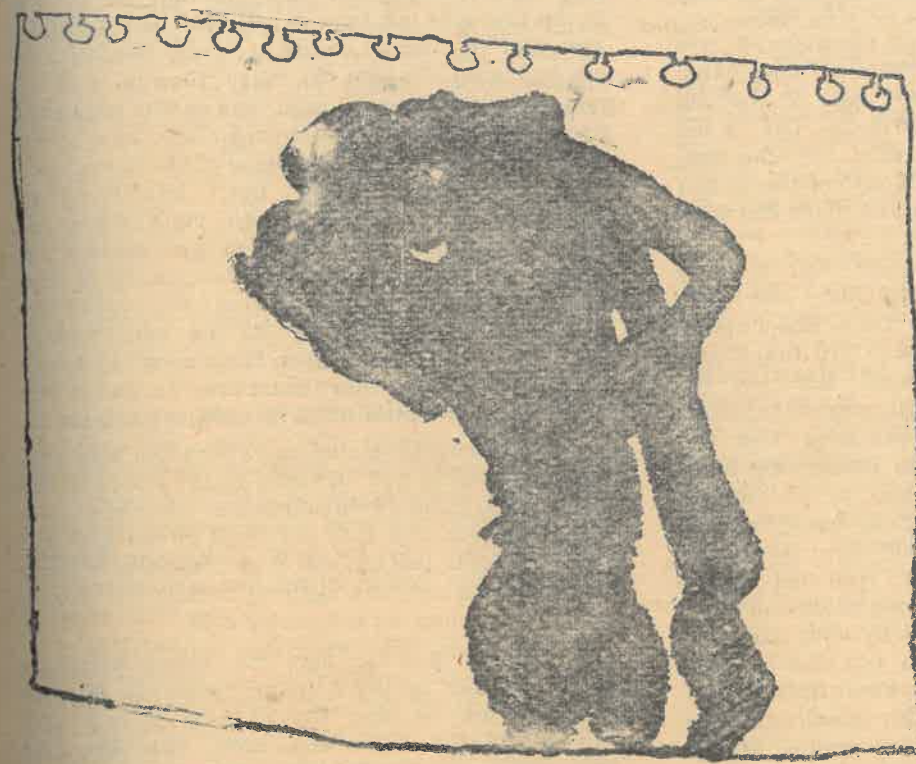
Về đời sống cá nhân, thanh SV Mỹ 1970 vốn cởi mở, muốn thay đổi. Nó khoái hút cần sa vì sở thích và quan niệm về tình dục rộng rãi hơn bất cứ thế hệ nào trước.

Về chính trị, nó chủ trương tiến bộ. Không trung dung nửa vời, không khaynh cái gì hết. Tự cảm thấy mình có thể về chính trị nhưng không chủ trương « đập phá hết để làm lại ». Dù có bao phen « nổi » ngay trong làng ĐH, vẫn chủ trương chống lại mọi hình thức bạo động, dù là chiến tranh VN, biểu tình trong làng ĐH hay một sự đàn áp của chính quyền !

Nhưng phải nhìn nhận một điều : sinh viên Mỹ quả có thất vọng và bất mãn ! Cũng dễ hiểu quá mà ? Trong khi trên 3/4 bọn nó chủ trương triệt quân cho mau ở VN thì ông Tổng thống của bọn nó lại lơ đi, coi thái độ chính trị của SV như nơ-pa và... còn xua quân sang tận Cam bốt !

Có 100 đứa thì trên 85 đứa khoái cần sa và hút kỹ cần sa, vậy mà Quốc Hội của tụi nó cứ ừ ừ bày đặt ra thêm luật cấm và còn toan phạt nặng thêm nữa ! Tụi nó muốn tiến bộ, cải tổ chế độ theo chiều hướng tốt bất bạo động, thì nhà nước lại giở trò đàn áp, buộc tội... và bắn bỏ nữa !

Trước thực trạng đó thì tại sao lại đi trách sinh viên bất mãn, thiếu thông cảm ! Họ còn chưa mất hết tin tưởng ở xứ sở và nhà nước là họ đã biết điều, tự tin và vô cùng nhân bản làm rồi đó !



Nghĩ nát về điện ảnh 70

● Bài của TÊ ĐÊ

Điện ảnh ! danh từ thật to. Đề mục là vậy nhưng kẻ viết bài không có tham vọng tổng kết về điện ảnh 70 của toàn thế giới, không có tham vọng khai hủi mồm của nghệ thuật thứ bảy nói chung. Chữ « điện ảnh 70 » ở đây, chỉ hạn chế trong mọi sinh hoạt thấp kém của những cái gọi là liên quan đến cine, màn ảnh Saigon. Tỉ như một cái ghế ngồi của rạp chớp bóng, những cuốn phim đã chiếu tại VN, những cuốn phim của chính VN. Những nỗi lòng lũng lằng của những kẻ đi coi cine vãn vãn... Nói tóm lại, ở đây sẽ bàn đến tất cả những gì dính dáng đến Silama của Saigon gỗ ghề, của dân thất nghiệp, dân đói ăn chơi, dân không đủ phương tiện làm tình trên giường.

Nam con chó đã qua, con heo lại đến ; hai con thấy coi bộ không con nào khá hơn con nào cả ; nhia lại cine 70, trên mảnh Saigon loang lổ, chúng ta phải hét lên mừng rỡ, vì dù sao cũng còn cine để giải quyết nhiều ý tưởng thủ dâm của những con người đầy đủ những thèm khát, đạo đức, lịch sự là chính chúng ta. Đến đây kẻ viết bài phải đi một đường « hóa giải » mọi tư tưởng cao sang của những ai nhột nhạt, trạc trạc lông tu ừ, tự mãn và đủ mọi thứ tự khác, rằng quý vị hãy lượng thứ cho kẻ viết bài chỉ vì tí tình tiền tết mà phải ăn nói lảm bỗ.

Thoạt tiên, nói đến cine là phải nói đến phương tiện đi đến một rạp cine. Đó là điều tầm thường

nhưng cần thiết. Bờ không có xé trên đất nước này có nghĩa là không có châu, có nghĩa là ngôi nhà xem cine tương tượng. Bàn về cine tương tượng lại ngoài phạm vi bài này nên kẻ viết lại phải rút về điểm đã định. Phương tiện chuyên chở tuy khó khăn nhưng dễ giải quyết, bất quá là chúng ta gieo rắc những giọt mồ hôi trên đường đi đến rạp cine là cùng, hẳn ai cũng đồng ý như vậy.

Điều quan trọng nhất là tiền mua vé. Giá vé càng ngày tăng. Rạp Rex, Eden đã lên tới một trăm rưỡi một vé thường trực. Trong tương lai quý vị chủ rạp còn sảo sảng tăng nữa, vì biết đâu đây, dù sao Cine cũng rẻ nhất. Tang vậy chứ tang nữa vẫn có người đi như thường. Ma số người đi càng lúc càng đông. Chắc ai cũng phải chứng kiến trong đời mình ít nhất một lần, cảnh tượng chen lấn nhau nộp tiền. Đã chen rồi nhiều khi còn bị mấy người đẹp ném cho một cái nhìn khinh bỉ. Cái nhìn hăm dọa nhiều ý nghĩa, ai muốn hiểu sao thì hiểu nhưng đại khái là « Thôi ! Đỡ nhà quê ! Có cái chó gì phải xem ! Xem các chị này, các chị thì mún cho chung mày, phát chán cho cùng mày một tờ giấy bé con mà quan trọng nếu không có nó là chiều nay, tối nay, đời con sẽ khổ nạn, con sẽ không biết làm gì, không biết

ĐẤU TRANH CHO ĐỜI

(TIẾP THEO TRANG 4)

Cho nên, chúng tôi tán đồng quan điểm của Nhóm HTN cho rằng nguyên do cản trở công cuộc bài trừ tham nhũng chỉ xuất phát từ sự thiếu sáng suốt và quyết tâm của những người có trách nhiệm. Vì thiếu sáng suốt nên người ta đã không tìm được những biện pháp hữu hiệu và vì thiếu quyết tâm nên đã có những trường hợp bị tham nhũng lợi dụng để tồn tại, gây nên một nếp nhận là Nhà Nước đã đồng lõa với họ. Chứng liệu cho sự thiếu sáng suốt đó là trong nhiều năm nay, đã đồng lõa xa xỉ hồ hào tổ cáo tham nhũng, Nhà Nước đã không bảo đảm nổi cho những người đứng ra tố cáo. Một số những người có thiện chí hưởng ứng gọi tố tham nhũng đã bị bỏ rơi đến nỗi phải mất mạng hoặc bị ngược đãi, bị làm khó dễ Ngược lại, nhiều kẻ bị tố là tham nhũng lại vẫn an nhiên tọa hưởng giàu sang trước sự phẫn uất đến cùng cực của dân chúng. Những người hữu trách cứ thế biện minh cho thái độ của mình bằng nhiều lý do. Thế nhưng, lý do nào cũng không thể đánh đổ được sự thật là đã không có một sự quyết tâm thanh toán tệ trạng kẻ trên. Vì thế, chúng tôi nghĩ rằng công cuộc bài trừ tệ trạng tham nhũng sẽ tiến hành một cách hiệu quả hơn, nếu đòi hỏi của Nhóm HTN được đáp ứng. Một sắc lệnh bảo đảm cho các nhân chứng, nếu được ban hành sẽ đặt dân chúng vào những điều kiện thuận lợi để tiếp tay tích cực với công cuộc bài trừ tham nhũng. Sự ra đời của sắc lệnh đó không những mang tác dụng khuyến khích mạnh bằng hàng ngàn lần những lời hô hào mà còn khiến cho những kẻ tham nhũng phải chùn bước lại. Tất nhiên, vấn đề vẫn cần một hồi kết tốt đẹp tức là một thái độ hợp lý tiếp theo sau những lời tố cáo. Nhưng khi đã ban hành sắc lệnh trên, chắc chắn Nhà Nước không thể không nghĩ tới việc gì sẽ đến. Vậy, mẫu chất của vấn đề đã sáng tỏ. Đây giờ là lúc mọi người chờ đợi giới hữu trách cho thấy thiện chí của mình trong vấn đề lãnh mạng hóa xã hội.

ĐỜI

dẫn đạo đi đâu v.v... Có thể giải nghĩa ra nhiều nữa, nhưng sợ tủi lòng người đi ciné nên phải thôi dẫn giải vậy. Ai muốn nghĩ thêm thì cứ việc nghĩ.

Ấy là không kể nạn chợ đen, vô phúc kẻ nào lười biếng mua vé chợ đen đắt thêm vài chục, khối phải chen lấn, thì cũng có lần vỡ mặt. Vì có khi mình ngồi trên mà đạo ngồi tốt dưới. Thế là hết làm ăn, mất toi buổi chiều. Mà mua vé chợ đen, lằng chằng hỏi vặn vẹo có khi bị chị em cho ăn đòn nữa ấy chứ. Nước Giao Chỉ mình có nhiều đặc điểm là như vậy đó.

Nhưng tại sao dân chúng lại kéo nhau đi ciné đông thế? Thứ bảy, chủ nhật nhà thờ, nhà chùa vắng bóng người xưng tội, đi lễ. Tất cả choai choai, lớn, già, bé đều đến ciné. Rạp ciné trở thành một nhà thờ, một giáo đường có bán vé. Một nơi tin ngưỡng tối thiểu thờ những thần tượng cõi trần... đáp ứng nhu cầu của tuổi trẻ, của mầm non đất nước. Nhưng kẻ viết bài này xin khẳng khái bênh vực tuổi trẻ, cái tuổi trẻ bị hư hao, bị tổn thương bởi chiến tranh, bởi tham nhũng của người lớn. Họ đã thật tình không có một chỗ núp dưới bóng mát trời. Không một chỗ ngồi cho cặp tình nhân 16, 17 yêu nhau, xin được hôn nhau trong chiều thứ bảy.

Khi lọt được chạng đầu là có hy vọng tìm được một chỗ ngồi. Hy vọng thời vì rạp ciné là biển người. Biển mồi hôi nách, biển khói thuốc, biển nước hoa rẻ tiền. Tất cả trộn lẫn, quánh vào nhau thành một thứ không khí sền sệt những tủi hổ của dân đói giải trí. Có thể sẽ đứng một tiếng, chị đứng trước, anh đứng sau và mọi cặp khác đứng sát nút bao vây, những cái véo nhẹ nhàng, một cái hôn thoáng trên tóc cô bạn gái, một sự che chở nhau êm đềm giữa rừng chó sói háu đói sẵn sàng sớ soạng đào người khác.

Rồi tìm được chỗ ngồi. Ôi thế mới biết chỉ có chỗ ngồi là quan trọng. Họ thở phào hả hê. Nàng ngã vào vai chàng, nói chuyện rí rả, mái tóc che dấu một trinh tiết nào còn sót lại. Đó là lúc đèn còn sáng. Nhưng rồi đèn sẽ tắt, bóng tối sẽ đồng lõa cho tình yêu. Thiên hạ li hục hôn nhau, sờ nhau như điên, bắt kẻ những người không yêu nhau đi ciné. Rạp ciné biến thành một nhà ngủ. Một nhà ngủ rẻ tiền đủ để làm ái tình nữa chừng. Mặc kệ hết chuyện phim và những ai nhột nhật, họ cần gì ciné vì chính họ đang đóng phim, đang đóng một xen gây cần còn hơn tài tử nữa. Tháng này tôi còn yêu anh tôi còn đóng phim với anh, tháng sau hết rồi, tôi cần phải đóng lại khúc phim đó với một kẻ khác, chưa chắc gì bánh hơn anh, nhưng đó là nhu cầu. Như bây giờ chúng ta đang nhu cầu lẫn nhau!

Thật tội nghiệp cho những cặp tình nhân trẻ, vật lộn không phải với nhau mà là với cái thành ghế chia rẽ họ. Thánh đường của tình yêu chính là những rạp Ciné. Đến đây, chúng ta có thể vỗ tay hoan hô những người đã có ý định làm giàu bằng cách chiếu phim giải trí lành mạnh cho những người đi xem với một ý định không mấy lành mạnh cho lắm.

Đó là những ngày thứ bảy chủ nhật, còn những ngày thường không đến nổi tệ hại như vậy. Có kẻ đi tìm một giấc ngủ trưa có máy lạnh nên đã bỏ tiền mua một vé ciné, có những cặp tình nhân hôn nhau mà không sợ ai nhòm tới. Ngày thường ciné trở nên một thiên đường hạ giới. Những dân ghiền ciné đặc biệt không bao giờ đặt chân vào rạp những ngày nghỉ. Họ tìm đến ciné bằng nhiều tâm sự khác nhau. Dân ghiền không phim nào là không xem, xem bất cứ phim nào cũng được. Âu cũng là cách qua thời giờ, cách quên hiện tại. Họ tìm giải thoát trong ciné, tìm chính mình trong làn gỗ ghê, ánh hừng, lằng mằng qua ciné. Chữ còn mình hiện tại đã ra ngoài đường, chớ cũng không thêm gặm. Hoặc cũng có kẻ chán đời vào ciné thả hồn theo những ảo ảnh lúc đèn bật sáng, giật mình mình lại thương mình xót xa.

Tâm sự của kẻ đi ciné muôn hình vạn trạng, bản hoài cũng không hết. Chuyển sang ý nghĩa của những cuốn phim đã chiếu trên màn bạc thử đồ một cách tổng quát, chúng ta sẽ thấy rõ có hai loại phim nổi bật: đó là loại cao bồi Ý và loại phim chương. Hai loại phim này tràn ngập tại trường, vô thường vô phạt nên cũng ăn khách như điên.

Phải nói đến cái hay của những phim cao bồi Ý. Tại sao lại hay? Vì thứ nhất đã là phim cao bồi mà lại cao bồi Ý chứ không phải cao bồi đáng buồn cho điện ảnh Hoa Kỳ. Những phim cao bồi Mỹ không được ăn khách bằng vì Cao bồi Ý làm li hơn, bạo tàn hơn, máu đổ nhiều, lửa cháy nhiều, hăm hiếp nhiều hơn... Những yếu tố này đã cung cấp nhu cầu đã thú hầu thỏa mãn thú tính của con người, Dân Saigon không cần cái nghệ thuật tuy hay nhưng đạo đức làm cảm của những phim cao bồi Mỹ. Cả phim bán chỉ có hai ba phát còn toàn là tâm trạng sâu xa của con người; phim Mỹ nói nhiều quá, diễn tả nhiều quá. Đối với dân chúng Sài Gòn thật không còn gì để nói nữa, mọi vấn đề đều đã phá sản trước sự hỗn loạn toàn diện của xã hội. Những anh chàng cao bồi Ý làm li, bắn thiu, đờ đay, đội mũ sùm sụp, chỉ có bắn giết không nói một lời nào, không kêu ca, không oán than mà cũng không từng bừng hoan lạc. Giải quyết việc xong chẳng anh cao bồi nào hôn đào, hay lên xe theo đào về nhà chẳng hạn như cao bồi Mỹ, những Đàng-Gô đội mũ lên đầu, đội mặt lạnh lẽo đi về chân trời vô định một mình. Hình ảnh những người hùng cô đơn, không một bóng dáng tình yêu, không một bàn tay an ủi là hình ảnh lý tưởng của dân ông, con trai Saigon. Hoặc chính họ là như vậy. Hoặc họ đã khát khao được trở thành những Đàng Gô Việt Nam. Thì dụ như Đàng Gô Hà thúc Nhơn chẳng hạn. Chàng ra tay trừ bạo nhưng chàng đã chết thảm. Bạo lực vẫn thắng. Nên mãi mãi Đàng Gô vẫn là giấc mơ không bao giờ đạt được của thanh niên Việt Nam. Đó là ý nghĩa của cao bồi Ý, của phim cao bồi tâm thường, ba xu nhưng đó chính là nỗi ước ao trong lòng mọi người: diệt trừ bạo lực rồi ra đi về một chân trời vô định.

Còn phim chương thì sao? Loại phim này đi

xem phải coi chừng. Phim của hãng Shaw hãy xem còn ngoài ra các hãng khác toàn là đầu voi đuôi chuột, với những pha kiếm thuật gượng gạo, loạn xạ. Nhưng phim chương cũng đã thỏa mãn nhu cầu giao hồ trong tâm hồn những người đi xem. Phim Tây phim Mỹ bán một phát là chết một mạng, nên thiếu cái chất hồi hộp của từng thể kiếm, từng thể đứng của phim chương, thiếu cái hào hùng của một kiếm khách một mình hạ cả trăm mạng. Ai xem phim Thiên kiếm Kim Yến Tử chắc phải xúc động vì hình ảnh của Vương Vũ một bài thơ gửi Trịnh Phối Phối, gió cuốn lông lộng, áo trang của kiếm khách bay trong giọng ngâm sang sảng: «Con chim yến ngày xưa không biết đã bay đi phương nào»...

Năm vừa rồi, lại mới xuất hiện Nữ hiệp sĩ mù cũng làm khiếp hồn những thành phần bất hảo. Cũng thể đánh của hiệp sĩ mù nhưng còn thiếu vẻ bình dân, vẻ phong sương. Người xem như nhớ lại nắm cơm vôi vàng đút vào miệng, nhớ tiếng suýt xoa khi ăn miếng củ cải nóng, như những lần rót rượu saké của chàng hiệp sĩ mù không một giọt tràn ra ngoài.

Lúc cuối năm xuất hiện một phim khá mùi mẫn, đó là phim La partenaire, chàng Guillaume Gemma chuyên đóng cao bồi Ý trở thành một tình nhân trẻ tuổi bị đập chết nát như. Phim có những xen táo bạo nhưng rất đẹp, đào cũng đẹp vô cùng. Sau đó là phim trào lộng với Victorio du Gasman, một phim tiểu lâm phát biểu rằng dân ông có 3000 phát đạn để rồi cả rạp phải lâm bầm tím toàn như điên, phim thứ hai được xem ba lần hình vẽ nữ có cả vú và đàng hoàng. Hoan hô ông kiểm duyệt một phát. Dân chúng Saigon nhiều khi xem ciné mặt cứ tủn ra vì kiểm duyệt quá gay gắt. Cảnh phim đang cời quần thì đã nhảy lên cảnh lên giường, chưa lên giường đã xuống đất, bảo hại bà con ngày thơ mở mắt đào lộ ra nhìn mà vẫn không hiểu gì cả. Con nít tha hồ mà tưởng tượng như điên.

Đó là phim ảnh ngoại quốc. Năm 70 phải bắt buộc nói đến nghệ thuật thứ bảy của Giao chỉ. Các phim Việt Nam tung ra, gặt hái thành công quá sức tưởng tượng. Dân chúng Việt Nam phần đông là các anh chị ấm ở hội tề, sen chẳng ra sen, bán bar chẳng ra bán bar rủ nhau đi xem như điên. Phim «Cười kỹ nghệ» mở đầu ở Rex, Thẩm Thúy Hằng đóng vai em như con gái hãy còn trinh, ôm cái phao bằng con vịt trong hồ tắm, cốt để đặt đôi quả bóng đào lên cái đít con vịt, rồi vẩy nước te tái. Thật là một xen ngoạn mục. Khán giả ở dưới suýt xoa phê bình quan sát xem hai bên có cân nhau không, không thì nó siết bắt từ là nguy cho thần tượng của mình. Tiếp theo là phim «Loan mất toét» một phim du đấu với Huỳnh Thanh Trà, tài tử có đôi mắt toét nhất VN. Rồi đến phim «Chân trời tím ngắt». Hùng Cường khuôn mặt bột được đóng vai linh chiến, cặp kè với bà ngoại Kim Vui, hôn nhau ra rít, đánh đầu một bước nhảy vọt qua đầu khán giả của nền điện ảnh Giao Chỉ. Tiếp theo là bao nhiêu phim VN

nữa sắp sửa được tung ra thị trường, hứa hẹn nhiều màn có mùi trên màn bạc, chúng ta hãy chờ xem liệu còn có thể ngủ tiếp tục hay đành phải nổ lỗ mũi!

Đặc điểm của điện ảnh Việt Nam là tài đóng phim lỗi lạc của những tài tử. Cứ mấy khuôn mặt trơ trên quay đi quay lại hết phim này đến phim khác. Vai du đấu cũng Thanh Trà, nhà quê cũng Thanh Trà, vai linh chiến là Hùng Cường, vai bồi cũng Hùng Cường, vai say mê cũng Hùng Cường, vai lưu manh cũng Hùng Cường, kếp cải lương cũng Hùng Cường, Thanh Tú. Đó là ba khuôn mặt nam lớn nhất của nền điện ảnh của ta. Còn về phía nữ, quay đi quay lại cũng mòng, vú Thẩm Thúy Hằng, mòng vú Kiều Chinh, khóc lóc Kim Cương, đau khổ Thẩm Thúy Hằng, yêu đương lại Thẩm Thúy Hằng, Kiều Chinh v.v... Rút cục lại tất cả là một bài chửi đầy những mông giả vú giả, mũi giả. Tất cả chỉ còn là những cục thịt biết cử động. Những khuôn mặt trơ trên như những cái thớt xuất hiện hoài hoài trên cả màn ảnh lớn lẫn màn ảnh nhỏ không một cảm xúc. Phải chăng trong lãnh vực nào nước ta cũng thiếu nhân tài cả. Thành thử các nhân tài Thẩm Thúy Hằng, Hùng Cường, Thanh Tú vẫn xuất hiện đều đều trên khung kính của đài «tàng hình» Việt Nam.

Nói đến màn ảnh nhỏ tưởng cũng phải cảm ơn các chuyên viên, các kỹ thuật gia, các giám đốc, các thứ người đã dinh dàng đến sự hình thành hoàn hảo của ti vi Giao Chỉ. Nhất là các em lại càng phải cảm ơn hơn nữa. Tivi đã dạy các em đủ thứ bài học yêu đương đến bài học chén giết bằng đủ thứ hình ảnh của một băng tần độc nhất, của một chương trình độc nhất của cả trẻ em lẫn người lớn. Bật cái tách các em thấy Kim Cương khóc mùi bên La Thoại Tân, những bài học ái tình làm cảm nào là mac oan, nào là bị uống thuốc mê, nào là chữa hoang v.v... Rồi những bài hát đậm dặt, náo nùng, giục gân... thời thì đủ cả. Không một đứa trẻ nào không thuộc bất cứ bài hát nào của Mai Lệ Huyền và Hùng Cường. Đó là những bài học mau thuộc nhất của đứa bé từ năm tuổi tới mười bảy mười tám tuổi.

Các em khỏi cần học kỹ cũng thuộc lòng. Nên những vụ hiếp dâm tập thể xảy ra như cơm bữa, các nhân dân tự vệ trẻ con làm những hành động của người lớn một cách quá trớn. Than ôi, đời là vậy đừng nên than van làm chi.

Tổng kết, cả màn bạc Việt Nam lâm vào tình trạng lũng củng, loạn xạ ngẫu như vậy. Đừng la lung gi cả, hãy hy vọng rằng năm con heo sẽ còn nhiều phim heo hơn, nhiều chuyện heo hơn nữa.

KHỐC BẠN

NGUYỄN KÝ LÂM

Cố Trung Ủy LLDB, ĐĐ3 Trịnh Sát Đù
Đã hy sinh tại chiến trường Kampuchea ngày 24-12-70

Vũ Thế Ngọc
và các bạn H.N.C.

ĐỜI MUÔN MẶT • ĐỜI MUÔN MẶT

SÁCH

VƯỜN QUÊN LÃNG
Tác giả: Viên Linh
NXB: Hồng Hà

Mỗi tác phẩm của Viên Linh đều mang một cái tên thơ mộng: Cảnh cửa Đêm Thâu; Chiều Hóm Gió Cuồn, Cuối Trời Hồn Mê...

Tập truyện dài mới xuất bản dày 134 trang mang tên lấy từ câu thơ của Đinh Hùng.

Khiêu vũ đêm nay mộng trá hình
Trong vườn quên lãng áo ai xanh
Đây là tác phẩm văn xuôi thứ 9 của nhà văn khởi sự nổi tiếng bằng một tập thơ (Hóa Thân).

Nhân vật Chính phảng phất hình ảnh của tác giả: gầy, cao, lông mày rậm... «Cận thân mộc. Thân mộc mà da sắt lưng là cây cao. Số sang quý đấy. Hai lông mày rậm, tươi tắn...» (trang 30).

Chính đi tìm một hình ảnh đã mất của một người tình cũ. Chính gọi tên nàng là Cúc Hoa. Anh chàng lừng khừng. Nói lững lờ. Hay im lặng. Tay chân cử động bằng quơ.

Chính đi trong một chiều mưa, lên cây cầu vắt ngang bên Lê q. Liêm. Từ đó chàng có thể nhìn thấy ngôi nhà hồi xưa Cúc Hoa trú ngụ. Một người con gái mặc áo tơ đỏ đi qua cầu, đi khuất ở đầu phố. «Đó là con đường dọc theo bờ sông dẫn tới ngôi nhà cũ kỹ long lở của Cúc Hoa», (trang 27). Một lát sau cô gái mặc áo đỏ trở lại, đứng trên cầu. Chính cũng đứng đó. Rồi «chàng nghe mặt nước vỗ toang, rùng một âm thanh xao động tại ngầm» (32). Chính la lên: «Có người tự tử!»

Người ta chỉ vớt lên được một cái áo mưa đỏ. Và Chính bị bắt. Tỉnh nghĩ. Có 2 người làm chứng rằng chàng đã đi cùng cô gái áo đỏ lên cầu, rồi cô gái đã rơi xuống sông. Một gái điếm đã tiếp chàng

dưới con đò chèo cầu làm chứng rằng Chính đã chỉ cô gái áo đỏ nói rằng chàng hẹp với cô ta.

Thực ra chàng chỉ hẹn với một hình ảnh Cúc Hoa, chàng đi bằng quơ tìm hình ảnh đó. Đời sống thật bằng quơ, thật tình cờ. Một cách tình cờ chàng dính vào một vụ án mạng. Một vụ tự tử?

Nhân vật có vẻ lạnh lùng, đứng đưng, chỉ hơi bối rối trước các cảnh ngộ xảy ra trong đời, khiến ta chợt nhớ đến Mersault trong L'etranger của Albert Camus. Nhưng Chính không tận tình đóng vai trò đứng đưng, lạnh lùng. Nhân vật còn có vẻ tha thiết yêu đời sống, nhớ tình nhân, quan tâm đến số phận «cô gái áo đỏ».

Chính bị nhốt tạm tại bót Cảnh Sát. Chàng ở kế bên phòng với một tên du đảng đâm thuê chém mướn. Tên du đảng có ngôn ngữ của một người có đọc sách của «các nhà văn hiện đại». Thí dụ:

«Nói ra nghe nó kỳ. Nói ra là bắt buộc phải nghĩ tới nghĩ lui, còn làm là cứ phăng phăng bất kể gì...» (71)

«Ái tình nó vẫn lắm cầm như vậy...» (95)

Tuy nhiên một ưu điểm của tiểu thuyết gia Viên Linh là đối thoại rất linh động, trong hầu hết các truyện của Viên Linh, đối thoại vẫn làm nổi các nhân vật, làm nổi các tâm trạng, cảnh huống và cho thấy phảng phất triết lý nhân sinh của tác giả một cách khéo léo hơn là những đoạn diễn tả tâm trạng nhân vật.

Trong khi Chính nằm ở nhà giam để lấy khẩu cung thì bên ngoài, báo chí sôi nổi «phóng sự điều tra» về cô gái áo đỏ. Đó là ca sĩ Xuân Lan ở phòng trà Lê Uyên. Cô mất tích 2 ngày nay mang theo những mối tình phồng trãi ca nhạc «Họ nói con nhỏ bị hiếp dâm sao đó rồi chán đời tự tử... còn đặt nghi vấn là anh không chịu lấy con nhỏ nên nó mới tự tử...» (88)

Thế là Chính biết thêm vài chi tiết về cái tai họa của chàng. Chàng hình dung lại cô gái áo đỏ, pha trộn hình ảnh đó với hình ảnh Cúc Hoa. Nàng còn sống? Hay chàng đã chết? Đám tang này sẽ thế nào?

Sau cùng Chính được mời lên phòng viên sĩ quan thẩm vấn. Một thiếu nữ ngồi đó: cô ca sĩ Xuân Lan, một cô gái mặc áo đỏ.

Thực ra cô nàng không tự tử. Nàng chỉ ném mạnh một cái áo mưa đỏ xuống dòng nước đen kịt của con kinh, trong cơn buồn chán. Và chỉ trong cơn hốt hoảng, Chính đã hồ hoản làm.

Một tai vạ tình cờ trong cuộc đời tình cờ. Cầm chuyện kết thúc khi Xuân Lan bỏ rơi Chính giữa một đám hát bội Tàu, lên ra xe taxi chạy mất. «Chàng bước đi, thấy chiếc áo đang khoác rộng ra, bay lất phất dưới cơn mưa tối...»

HẢI LƯU

NHẠC

Dạ hành của những kẻ lang thang

Đó... hỡi anh, xem đây quê hương tôi, một thùng rác lon

Đó... hỡi anh, xem đây quê hương tôi, một đàn ruồi xanh...

Tiếng hát mạnh mẽ, chan chứa về đàng cay. Nguyễn Đức Quang đang trình bày ca khúc «Ruồi và Kèn Kèn» trong đêm họp mặt tất niên, 30-12-70, của phong trào Du ca, tại trụ sở «Việt Võ Đạo» đường Đinh tiên Hoàng Saigon.

Là một phong trào thanh niên phục vụ xã hội bằng văn nghệ, phong trào du ca thành lập năm 1966, do anh Hoàng ngọc Tuệ hướng dẫn nay đã có 1400 đoàn viên hoạt động trong 29 tỉnh trên toàn quốc.

Buổi họp mặt tất niên năm nay cũng như phần lớn các buổi sinh hoạt khác, các Du ca viên hát trên bục gỗ, và cộng đồng những người

nghe, ngồi dưới đất lâu lâu cũng được mời hát theo. Khoảng hơn 500 người tụ họp trong một căn phòng không quạt gió, người hát cũng như người nghe đều lấm lấm mồ hôi.

Nguyễn Đức Quang đã hát bốn bài trong số 10 ca khúc mời nhất của anh, mới cả về tiết tấu lẫn nhịp điệu, trong cái môi trường quen thuộc đó với không khí chung những lần xuất hiện hào hứng của các nhạc sĩ du ca Trịnh công Sơn, Phạm Duy v.v.

Đêm nay, ngoài phần trình diễn của các du ca viên toàn Hoa thiên Lý và Toàn Mùa Xuân, «du ca già» Phạm Duy cũng đã góp mặt bằng bài hát mới của anh; bản Dạ hành cảm hứng là do vụ Hà thục Nhơn. Phạm Duy đã từng ca bài Dạ hành lần thứ nhất trong đêm 27-12 tại câu lạc bộ Làng Văn do Nhóm Hà thục Nhơn tổ chức.

Ngoài ra, nhóm Phượng Ca đã gây thích thú cho khán giả không ít: Gần 20 thiếu nữ đồng phục áo dài VN màu vàng, ôm đàn tranh hòa tấu. Rồi cảnh phượng đầu đàn cô Phượng Oanh, một cây đàn ca «xanh rờn» đã cùng các bạn trình diễn những bài dân ca đặc sắc.

Đề kết thúc buổi họp mặt, phong trào Du ca đã giới thiệu tờ nội san Đồng Vọng số 1, phương tiện liên lạc giữa các du ca viên và thân hữu.

HẠ QUYÊN

BAO CHÍ

Kỷ lục

Tờ báo chiếm kỷ lục về tỷ số báo bị tịch thu trong năm nay là nguyệt san Đối Diện.

Trong năm 70, Đối Diện đã bị tịch thu liên tiếp trong 8 tháng liền từ số 11 đến số 18. Đọc tên chủ đề các số báo chúng ta có thể biết lý do. Toàn là các «vấn đề cấm kỵ» như: Hòa giải dân tộc. Địa ngục từ đây. 25 năm cách mạng tháng Tám. Bài học cách mạng của Lê nin...

Nhưng chủ nhiệm tờ báo lại là một linh mục dòng Chúa Cứu Thế: LM Chân Tín. Ông cũng đứng làm chủ nhiệm nguyệt san «Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp» trong nhiều

năm, và đã chuyển hướng tờ báo Đức Mẹ từ phạm vi thuần túy giáo lý sang phạm vi tranh đấu xã hội, theo chiều hướng của công đồng Vatican II. Sau cùng ông được rời khỏi Đức Mẹ Hằng Cứu Giúp, đặc trách phân thân để làm Đối Diện, tờ báo khuynh tả cực đoan qui tụ các linh mục và nhà văn Công giáo: Nguyễn ngọc Lan, Trương bá Cẩn, Lý chánh Trung v.v.

Có lẽ đề tặng 1 món quà cho LM Chân Tín nhân dịp Chúa Giáng sinh, nhà nước đã không tịch thu báo Đối Diện số 19, mà chủ đề là cuộc viếng thăm vùng Đông Nam Á của đức Giáo Hoàng Phao Lồ đệ Lục. Tuy vậy không phải đây là 1 số báo về tin tức giáo hội. Chiều hướng của Đối Diện số 19 vẫn là khai thác khía cạnh chánh trị cách mạng xã hội trong cuộc hành hương của giáo chủ Paul VI (VHB)

Đối thoại và đối lập

Nhà Dân Biểu trẻ tuổi, đẹp trai Lý Qui Chung, đã từng lừng danh vì đối lập tại Nhà Hát Tây, lại vừa mới có một hành động khó hiểu.

Số là từ hơn một năm nay tờ «Tiếng Nói Dân Tộc» của ông Dân biểu đối lập bị đóng cửa. Dân biểu Chung chạy mãi để xin ra lại mà cũng không được, nên mới đây ông về chủ trương biên tập cho tờ Đ. Tin nhưng liên tiếp 5 số liền, tờ Đ. Tin bị Bộ Thông Tin ra lệnh tịch thu. Dân Biểu nay bên nỗi giận cho chạy tit tẩn cợt: «Chúng tôi thách thức Bộ Thông Tin» đề đòi ĐỐI THOẠI VỚI NHÀ NƯỚC (Điện Tín số 460 ngày 22-12-70). Mặt khác khi tới d.đ. thuyết trình sinh viên Báo chí Đại học Đalat về đề tài Báo chí đối lập, ông cũng hô hào, cổ vũ cho việc đối thoại để giải quyết những mâu thuẫn và thắc mắc. Nhưng tới khi một sinh viên xin ông giải thích rõ ràng hơn về thuyết «Người Việt Cờ Đen» của ông, thì ông trả lời ở đây không đủ thời giờ, muốn biết rõ hơn thì tới tiếp xúc riêng.

Sinh viên nọ rất hí hửng vì mới tập tành ở ngoài ngưỡng cửa của nghề mà đã có dịp phỏng vấn một nhân vật quan trọng trong chánh giới và báo giới! Tuy nhiên tới đúng ngày và giờ hẹn, SV nọ tới biệt thự Hạnh Phước

của DB thì được cho biết người chưa ngủ dậy mặc dầu lúc đó là 16 giờ chiều. Đi chơi 30 phút, trở lại thì được biết «người» đã đi vắng rồi. Không thất vọng, anh SV xin hẹn gặp vào ngày giờ khác, nhưng 3 lần rồi 4 lần, lần nào thấy bóng dáng anh SV «hay thắc mắc» tới là người nhà đều trả lời ngay: «Ông DB mới đi khỏi».

Người biết chuyện lấy làm khó hiểu vì chuyện ông DB cổ vũ đối thoại có phải chỉ là thứ «đối thoại» giữa DB với nhà nước mà thôi chứ người dân không có quyền xen vào đó và chỉ có đối thoại khi quyền lợi của DB bị đụng chạm tới?

Hơn nữa người dân sau khi đã chọn lựa ông làm đại diện cho mình tại nhà Hát tây rồi thì nếu có thắc mắc gì thì cứ việc về nhà vạch đầu gối ra mà đối thoại chứ không có quyền tìm hỏi đứng đại diện của mình? Nếu hai chữ «đối thoại» được hiểu theo nghĩa này ông dân biểu đẹp trai nhà ta là «người Việt... cô đơn» là đúng lắm, xin đừng than van hay thách đố ai làm gì nữa!

DUY BÌNH

GIAO DỤC

Hướng Đạo học bạn Suối Tiên

Đó là tên một dòng suối lòng rất sâu nhưng nước cạn vì ở trên miền đất cao, nằm vắt ngang Xa lộ Thủ đức — Biên Hòa, chảy qua một mảnh «rừng» thưa cây hỗn tạp.

Suối Tiên từ nay sẽ đi vào lịch sử hội Hướng Đạo VN. như những cái tên Rừng Sặt (Bắc Ninh BV) Qua Châu (miền Trung) Trảng Bom (Biên Hòa) v.v. là những nơi đã tổ chức trại họp bạn của HDS VN từ khi thành lập đến nay (1930).

Trại nằm bên tay mặt xa lộ, với hai cổng trại vĩ đại mang tên «Trại Giữ Vững» cho ta hình ảnh một thị xã «nám» của các tay săn vàng Mỹ quốc trong phong trào «Đỏ về miền Tây». Thị xã Giữ Vững có gần bảy ngàn dân, 3 cái máy phát điện nhỏ, 2 siêu thị bán thực phẩm vật dụng, một cửa hàng nhiếp ảnh do chính nhiếp ảnh gia Trần Cao

Lính trông coi, 4, 5 quán nước, một bệnh xá 20 giường với 7 bác sỹ và 30 y tá luân phiên thường trực... Các cửa hàng siêu thị và quán nước tập nập dân chúng ra vào, còn bệnh xá thì chỉ đón tiếp ít bệnh nhân, một số HDS ngã xỉu đi dưới cơn nắng gay gắt trong buổi diễn hành khai mạc, và vài ngày kế tiếp.

Với «thị xã năm» này dân chúng không mãi miết đi mò sỏi đi cát kiếm vàng, nhưng kéo nhau đi xin chữ ký và trao đổi các huy hiệu kỷ niệm. Trong các giờ rảnh rỗi, hàng mấy ngàn người đổ xô ra đường chỉ cốt để chào nhau, bắt tay, xin tên và địa chỉ, đôi một cái tua vai lấy một cái khăn quàng, và cười, cười thoải mái. Có lẽ đối với đám dân chúng của thị xã năm Suối Tiên, tình huynh đệ chính là một thứ vàng mà họ gắng công tìm kiếm được.

Vì 90% dân số Suối Tiên là các em trẻ từ 12 đến 18 tuổi, thuộc thành phần thiếu sinh và kha sinh của Hội hướng đạo VN. Các thiếu sinh qui tụ trong 3 tiểu trại, các kha sinh riêng một tiểu trại gần 2000 người. Khoảng 100 tráng sinh (trên 18 tuổi) và mấy chục cựu Hướng đạo thành lập 2 tiểu trại khác, Nơi tiếp đón một số HDS Trung Hoa, Thái Lan, Úc, Mỹ... được đặt tên là Tiểu trại Olympia.

Trại ngành Kha đặc sắc với rất nhiều thủ công và các ki n trúc bằng tre và cây của các em từ 15 đến 18 tuổi. Vươn lên giữa trại là một kỳ đài mang hình ảnh mũi tên đặt trên dây cung căng thẳng sẵn sàng bắn vút lên trời xanh. Ông Lê gia Mô, phó tiểu trại trưởng nói với chúng tôi rằng: «Tuổi Kha sinh là tuổi khó khăn nhất trong diễn trình giáo dục của một em Hướng đạo, vì đó là tuổi dậy thì của trẻ, tâm lý và sinh lý chưa quân bình. Chăm ngôn của ngành Kha là khai phá, nếu không cần thận thì chỉ còn là Phá ».

Trong khu vực thiếu sinh, nổi bật nhất là tiểu trại Phục Hưng vì tổ chức và kỷ luật nghiêm ngặt. Tiểu trại trưởng là anh Tôn Thất Sam, hiện đang là Châu trưởng châu Trường Sơn Thượng gồm Hướng đạo Sinh các tỉnh miền cao nguyên. Anh Sam nói rằng: «Trại Hướng đạo phải cho

ra về trại, không thể để hỗn loạn như phe binh cam cúi được ».

Các hình ảnh nổi bật khác là ngọn cột cờ cao vút của khu vực đạo Biên Đông, Saigon. Đối diện với đạo Biên Đông là cái cổng trại công phu và nhiều màu sắc của đạo An Hải, Đà Nẵng. Đàng xa, sừng sững giữa đám tre xanh là cổng trại Bửu Long (Biên Hòa) trông như một thánh thất Cao Đài lợp bằng rơm.

Trung tâm của trại Giũ Vững là một khu đất rộng đủ để tập hợp 10 ngàn người, mang tên Diễn Trường Võ Thành Minh để kỷ niệm một huynh trưởng H. Đạo nổi tiếng về lòng yêu nước và yêu hòa bình. Anh Võ thành Minh từng tuyệt thực, dựng lều nằm thối sáo ở Genève năm 1954 để kêu gọi 2 phe VN đoàn kết lại và tổ chức cuộc gặp gỡ của 2 chánh khách quốc gia (Trần văn Tuyên) và CS (Tạ quang Bửu) đều là cựu HDS, nhưng Tạ quang Bửu từ chối. Trong dịp tết Mậu Thân, Võ thành Minh vẫn xông xáo trong lửa đạn để đi cứu thương. Sau anh chết, có lẽ đã bị CS bắt đi thủ tiêu.

Phong trào Hướng đạo thành lập năm 1908 do một người Anh là Huân tước Baden Powell, lấy các hoạt động ngoài thiên nhiên làm phương tiện giáo dục thiếu niên trở thành công dân tốt, có sức khỏe, có chí khí, đào luyện tinh thần, giúp ích, lòng ái quốc đồng thời với tình huynh đệ thế giới. Hiện nay trên thế giới có trên 11 triệu hướng đạo sinh, rải rác trong 100 quốc gia.

Phong trào du nhập vào VN từ năm 1930, mà một trong các nhà sáng lập là ông Trần văn Khắc gần 80 tuổi, đã được toàn thể hội Hướng đạo VN tuyên dương công trạng trong lễ khai mạc ngày 26-12-70

Trại Suối Tiên do ông Trần văn Lực, tổng ủy viên Hướng đạo, làm trại trưởng. Ngoài ra còn có ông Huỳnh văn Đẹp, chủ tịch ban Thường vụ.

Trong mấy ngày cắm trại (25 đến 30-12) trại đã tiếp đón TT Ng. văn Thiệu, Thủ T. Trần Thiện Khiêm, Luật sư Trần văn Tuyên đã tới thuyết trình. Các vị tướng Phan trọng Chinh, Phạm quốc Thuần... đã tới dự với tư cách cựu Hướng đạo. (VHB)

NHÂN VẬT

Phó Tổng Thống từ giã chiếc áo lính mực

Sau thời gian cai trị, cưỡi đầu, cưỡi cổ dân chúng thuộc địa, các ông thực dân Âu Châu bị đuổi ra khỏi «Lục địa vàng». Từ đó người ta thấy một vài lãnh tụ ở Á Châu xuất hiện luôn luôn với 1 chiếc áo đặc biệt trên người. Đó là 1 thứ áo bốn túi, cài nút ở giữa có cổ cao như cổ áo dài phụ nữ Việt Nam. Loại áo này có thể thay đổi một vài chi tiết nhỏ tùy theo mỗi lãnh tụ từ chiếc áo trắng của Thủ Tướng Nehru Ấn Độ, tới chiếc áo ka ki vàng của Hồ chí Minh và Mao Trạch Đông, nhưng đại khái thì nó vẫn là chiếc áo cổ cao, luôn luôn đi đôi với 1 vài lãnh tụ quốc gia vì vậy dân chúng thường gọi là áo lãnh tụ.

Thiếu Tướng Nguyễn cao Kỳ, khi còn là Chủ tịch Ủy Ban Hành Pháp Trung Ương của Nội Các Chiến Tranh, thì ông hay mặc đồng phục của Đảng Kaki VN nhưng từ khi trở thành Phó Tổng thống đầu tiên của nền Đệ Nhị Cộng Hòa người ta thấy ông thường xuất hiện trước công chúng với 1 chiếc áo cổ cao màu xám, may rất đẹp. Chiếc áo này làm cho Phó Tổng Thống nổi bật lên trong đám đông các nhân vật chính phủ. Tuy nhiên nó cũng tạo nên nỗi thắc mắc cho nhiều người. Có người cho rằng Phó Tổng Thống đã có tham vọng trở thành một lãnh tụ cỡ lớn của châu Á như Nehru hay Soekarno. Có người lại giải quyết Phó TT mặc áo này để thể hiện ý chí chống thực dân, thực dân trắng cũng như thực dân đỏ. Nhưng cách đây hơn 1 năm khi một ký giả hỏi ông về ý nghĩa của chiếc áo này thì Phó TT chỉ khôi hài đáp: «Đó là 1 thứ áo của lính mực».

Dần dần người dân đã quen mắt với «thứ áo lính mực» này thì đột nhiên sau cuộc công du đầy sôi nổi tại nước Cờ Hoa về, trong khi xuất hiện trước công chúng như tại lễ trình diện các Hội Tham Đặc Biệt Pháp viện mới đây, Phó Tổng Thống đã «bỏ quên» mất chiếc áo quen thuộc của ông. Ông lại ăn mặc như những nhân vật

chính phủ khác hoặc như những bạn đồng ngũ Không Quân.

Phó Tổng Thống đã bỏ mối tham vọng trở thành 1 lãnh tụ cỡ lớn rồi chưa, hay là ông lại chuẩn bị để thực hành câu «ta lùi một bước để tiến ba bước», nhất là khi mùa bầu cử sắp đến rồi?

DUY BÌNH

ĐÀ LẠT

Văn Nghệ mùa Giáng Sinh

Thị xã bé nhỏ, lại càng bé nhỏ hơn khi trời mùa đông lạnh giá, đã khiến văn nghệ trở nên một nhu cầu cho cuộc sống, nhất là cho những người trẻ tuổi. Trong cái không khí nhàn hạ, bình dị, bên cạnh những tấm áo len, pardessus đại tiền, những cơn gió văn nghệ ào tới từ Saigon đã làm những hương sắc cho Đà Lạt tràn trề từ lâu.

Trước hết phải kể đến nhóm kịch Trường Giang. Đây là 1 nhóm SV thuộc viện ĐH/ĐL đứng ra tổ chức. Nhóm đã mời thêm 1 số SV Saigon lên để cùng nhau dựng lại vở kịch «Những người không chịu chết» của Vũ Khắc Khoan. Buổi trình diễn được tổ chức tại giảng đường Spellman trong khuôn viên viện ĐH/ĐL chiều ngày 25-12-70. Nhóm kịch này đã chiếm được phần nào những cảm tình tốt đẹp nơi số khán giả chọn lọc được mời tới dự khán. Trong số khán giả, người ta thấy tác giả vở kịch cũng có mặt. Không hiểu nhà soạn kịch cần thận khi viết và khó tinh khi xem này nghĩ gì về những nét diễn tả ý nghĩ chau chấu của ông nơi những người SV trẻ tuổi trên sân khấu nhỏ hẹp kia. Dù sao về phía khán giả, người ta không đòi hỏi nhiều. Chỉ riêng việc 1 ban kịch tại tử đưa vở kịch thuộc loại cổ chiêu sâu lên sân khấu 1 thị xã cũng đủ làm khán giả hai lòng rồi. Mà nói chung nền kịch nghệ VN đã có gì khởi sắc. Kỹ thuật trình diễn vẫn là 1 thứ kỹ thuật cổ điển. Người thường thức thì càng quá thể... Đại đa số vẫn không quen với những vở kịch nặng những triết lý quan trọng óc người viết. Thế thì «NNKCC» được coi là một làn gió ấm thổi qua vùng trời Đà Lạt trong 1 ngày Giáng sinh lạnh lẽo.

Sau nhóm kịch Trường Giang phải kể đến đoàn VN SV Vạn Hạnh. Đoàn văn nghệ này đã đến Đà Lạt để tham dự Đại hội SV/PT tại chùa Linh Sơn.

Những ngày 26 và 27-12-70, Đoàn đã tổ chức 2 buổi trình diễn: Có bán vé hẳn hoi, 150đ một anh hoặc 1 chị. Mà trời Đàlat thì chắc hầu hết các anh phải tốn 300đ hoặc 420... để cho những kẻ trời cho có quyền đi kẻ được hên ngang bước vào. Những buổi trình diễn này đã được coi là «hạnh công tối hợp». Văn nghệ SV-VH vốn đã được tiếng là «bức thư» nay đem đến cho đám người trẻ Đalat dĩ nhiên được hoan hô là cái chắc. Hơn nữa Đoàn còn được sự góp sức của những nhóm SV khác nên chương còn có phần khởi sắc hơn những buổi trình tại SG, Kỹ thuật sân khấu, phong cảnh do SV-CĐ Mỹ thuật đảm nhiệm. Phần nhạc đã có SV-QGÂN phụ trách. Người nào người nấy làm đúng nghề mình trách chỉ vạn sự chỉ ến xuôi. Đẹp bỏ những khó chịu vớ vẩn, những lúng túng nho nhỏ, Đoàn VN-SV-VH về Sg kỳ này có quyền... lên 1 phát.

Song song với 2 nhóm SV trên, đoàn văn nghệ TNSVHS Tiên Rồng cũng leo lên Đalat làm 1 chuyến «Lưu diễn mùa đông» (danh từ của họ). Chuyến lưu diễn này, Đoàn trình bày chủ đề «Đường vào quê hương» tại 3 nơi: trường Võ Bị QGVN, hội trường Hòa bình và viện ĐH-ĐL. Kết quả ở mỗi nơi như sau:

Chiều 25-12 ở trường Võ bị, với sự sửa soạn chu đáo, tiếp đón nồng hậu, phương tiện dồi dào. Chỉ tiếc SV trường Võ bị một số đã quá thờ ơ.

Một vài nữ đoàn viên tủi thân phát khóc khi đứng trước đám khán giả quân nhân thật nghiêm chỉnh nhưng thật lạnh lùng.

Tại hội trường Hòa Bình, đoàn trình diễn vào sáng 26-12. Một tám vài lớn với hàng chữ «Buổi ca vũ nhạc dân tộc Đường Vào Quê Hương» đã được giăng ngang từ 2 ngày trước. Buổi trình diễn này được dành cho học sinh 2 trường trung học kỹ thuật Văn Học và Văn khoa tại Đalat.

Buổi trình diễn hào hứng hơn ở trường Võ bị nhiều, chỉ tiếc bài diễn văn của ông đoàn trưởng Tiên Rồng «thiếu bố cục», những lời giới thiệu của ông Hiệu Trưởng bốc thơm ông Đoàn trưởng hơi quá đáng. Ngoài ra còn phải kể đến khối học sinh đã tham dự với một tinh thần kỷ luật quá cao, đã che khuất rất nhiều trong việc đánh giá cái «effet» của Đoàn Tiên Rồng.

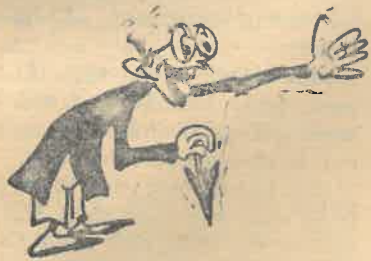
Chiều 27/12, buổi trình diễn cuối cùng được tổ chức tại giảng đường Spellman thuộc viện ĐH/ĐL.

Tuy VDH không sẵn sàng về tổ chức, nhưng số người đến xem cũng vẫn rất đông đảo.

Nửa tiếng trước mở màn cả giảng đường đã đầy chật người. Thế mới biết văn nghệ ở một tỉnh xa thủ đô để ăn khách.

DUY YÊN





BÚT THÉP

TÍNH SỐ ĐỜI

● THẤT VỌNG

Những ngày cuối cùng của năm 1970 đã qua đi trong sự thất vọng hoàn toàn của những người tin tưởng rằng hòa bình sẽ đến với dân chúng VN trước năm 1971. Cuộc hưu chiến nhân dịp Lễ Giáng Sinh đã không được kéo dài và cuộc hưu chiến vào ngày Tết Dương Lịch cũng đã chấm dứt. Trong khi đó, theo tin báo chí, chiến trường Kampuchea cứ mỗi ngày một tăng lần mức độ ác liệt. Mặt khác, phiên họp thứ 97 tại Ba Lê giữa phái đoàn đại diện các phe tham chiến đã chỉ được nhắc nhở tới như một sự việc không quan trọng.

Triển vọng vẫn hồi hòa bình càng thu nhỏ lại qua một số lời tuyên bố của các yếu nhân tại Hà Nội cũng như Hoa Thịnh Đốn. Các lãnh tụ Cộng sản tại Bắc Việt, nhân dịp năm 1970 chấm dứt đã không quên khuyến nhủ mọi người nằm trong vòng kiểm soát của họ phải gia tăng hơn nữa các nỗ lực chiến đấu. Đại phát thanh Hà Nội cho biết thủ tướng Bắc Việt Phạm Văn Đồng đã chỉ thị cho toàn thể quân dân miền Bắc phải sẵn sàng đánh địch đồng thời cũng cho biết các tỉnh thuộc miền Bắc Trung phần từ khoảng vĩ tuyến 19 trở xuống đã đặt trong tình trạng chuẩn bị nghênh địch. Đối lại tại Hoa Thịnh Đốn, Tổng Thống Mỹ Nixon đã xác nhận lại là Mỹ không chủ trương mở rộng oanh tạc, nhưng quyết dành trọn quyền phản ứng trước các hành động thiếu thiện chí của Hà Nội. Trong bản kiểm điểm tình hình nhân dịp cuối năm 1970, Tổng Thống Nixon còn đặc biệt lưu ý tới mức độ xâm nhập của Cộng quân từ Bắc vào Nam và tỏ vẻ e ngại tình hình hình chiến trường sẽ trở nên quyết liệt vào năm tới.

Bản kiểm điểm của TT Nixon có thể phản ánh đúng những diễn biến ngoài thực tế, tuy nhiên cũng có thể phản ánh tính toán của Mỹ đặt vào năm 1971 đang tới. Rất có thể sự báo động của Tổng thống Nixon về việc Cộng quân gia tăng xâm nhập miền Nam chỉ là một cái cớ cần được nêu ra để Mỹ có thể dễ dàng hành động theo một tính toán đã được sắp đặt từ trước. Tất nhiên, khi nhìn vấn đề như thế người ta sẽ phải hiểu rằng những tính toán của Mỹ sẽ không có

chiều hướng giải quyết vấn đề VN dựa trên căn bản nhượng bộ cho Cộng Sản một số quyền lợi nào đó bằng đường lối thương thuyết. Thành ra, nếu triển vọng vẫn hồi hòa bình Việt Nam vừa bị thu nhỏ lại thì đồng thời cũng có sự nhỏ tiếp theo về những hy vọng mà CS đã từ lâu vẫn đặt vào cuộc hòa đàm Ba Lê là qua đường lối thương thuyết có thể tiến tới một thành quả nào đó trong mục tiêu xâm nhập ảnh hưởng vào miền Nam VN.

NHUNG, VẪN CÓ THỂ HẾT CHIẾN TRANH

Tuy nhiên, trong tuần lễ cuối năm 70 bước sang đầu năm 1971 thực ra không chỉ có những sự việc làm tắt hẳn hy vọng của mọi người về viên tướng chấm dứt chiến tranh tại VN. Trong khi hồ hạo dân chúng miền Bắc sẵn sàng chiến đấu, thủ tướng Bắc Việt Phạm Văn Đồng lại nói với một nhà báo Ai Cập là CSVN sẽ đánh chiến thắng bằng ngoại giao. Các quan sát viên tình hình đã đặt lời nói trên của Phạm Văn Đồng vào hai dự tính của CSVN. Trong trường hợp thứ nhất, những lời nói trên có thể chỉ là một cách bản tiếng bán chính thức với Mỹ là CSVN không bao giờ từ bỏ hẳn phương cách giải quyết tranh chấp bằng đường lối thương thuyết. Sự bản tiếng này có hai ý nghĩa. Rất có thể đây chỉ là một cách để trì hoãn thời gian Mỹ tung ra những phản ứng quyết liệt hầu lợi dụng vào việc chấn chỉnh nội bộ và kiện toàn các kế hoạch tăng viện cho miền Nam của Cộng Sản Bắc Việt. Nhưng, cũng có thể đây là một đòn chuẩn bị để phản công tuyên truyền đối với những phản ứng mà Mỹ đã nói trước là sẽ đưa ra. Cộng Sản Bắc Việt có thể biết chắc là họ khó lòng tránh khỏi phải nhận lãnh những ngọn đòn chí tử của Mỹ do chính sách của họ và nói trước như thế để dồn hết trách nhiệm cho Mỹ. Trong trường hợp thứ hai, những lời nói của Thủ tướng Bắc Việt Phạm Văn Đồng có thể coi là phản ánh cho chiều hướng mà Cộng Sản VN sẽ theo đuổi trong năm 1971 này. Chính trong ý nghĩa sau này, nhiều người đã nghĩ rằng năm 1971 vẫn có thể là năm mang lại cho những người mong mỏi hòa bình vẫn hồi tại VN một hy vọng

rất đáng kể. Mặt khác, theo những tin tức ghi nhận được qua báo chí, người ta thấy là mặc dầu tuyên bố khá cứng rắn, nhưng các nhân vật lãnh đạo tại Hoa Thịnh Đốn cũng như những người cầm đầu chính quyền VNCH vẫn không hề tỏ một thái độ quyết liệt nào có thể được hiểu là phe Đồng Minh Tự Do không còn tin tưởng ở các cuộc hòa đàm nữa. Như thế, vấn đề chấm dứt chiến tranh bằng đường lối thương thuyết vẫn chưa hẳn là một vấn đề đã bị vượt qua, dù tình thế có thêm những yếu tố mới.

TRUNG ĐÔNG-NGA XÔ-TRUNG CỘNG

Câu chuyện về hòa bình VN trầm xuống vào những ngày cuối năm 1970 thì câu chuyện về chiến tranh Trung đông đã bắt đầu sôi nổi hơn. Cuộc hòa đàm giữa các quốc gia Ả Rập và Do Thái cho tới tuần qua vẫn còn nằm trong vòng chờ đợi sự thành tựu của các đàm nghị. Trong khi đó, Jordanie lại tỏ ra khá quyết liệt kháng cự đòi Do Thái phải trả lại tất cả những đất đai đã chiếm của quốc gia Ả Rập. Ai Cập cũng chính thức lên tiếng tố cáo các nhân vật lãnh đạo Do Thái trong khi nhiều toán du kích Ả Rập vẫn liên tục mở các cuộc tấn công vào quân đội Do Thái.

Câu chuyện sôi nổi khác tuy không có sức dạn bên trong nhưng cũng đã được kể như 1 trận đánh quan trọng từ nhiều năm nay: đó là cuộc chiến giữa Nga Xô và Trung cộng. Vào những ngày cuối năm 1970, cả Mạc Tư Khoa lẫn Bắc Kinh đã gửi tới nhau những lời công kích và lảng tránh với những lời cầu chúc nhân dịp đầu năm mới. Trung cộng đã tìm đủ mọi lập luận, nêu ra đủ thứ bằng cứ để chứng minh rằng Nga Xô là một quốc gia phát xít. Đối lại, Nga Xô tiếp tục mặt sát tập đoàn lãnh đạo chế độ Bắc Kinh là lạc hậu, thoái hóa, tàn ác. Riêng trong nội bộ Nga Xô thì tin tuần qua cho biết cuộc tranh chấp quyền hành giữa các lãnh tụ điện Kremlin có vẻ không còn chệch đi được nữa. Một nguồn tin của hãng AP cho biết là Brejnev hiện đang là mục tiêu thanh toán của một số lãnh tụ khác đương như do Cielopine cầm đầu. Nhân vật sau này là thủ lãnh của ngành điệp báo Nga, hiện là một ủy viên trong Bộ Cảnh trị Cộng đảng Nga. Nguồn tin trên tiết lộ thêm chính tập hồi ký của Krutenev với những tiết lộ có vẻ tấn công Brejnev đã được tờ中央社 KGB của Nga bán lại cho báo Life của Mỹ. Tất nhiên, sự việc xảy ra như thế hẳn ngoài ý muốn và sự kiểm soát của Brejnev đồng thời phải được hiểu như đã có một âm mưu lớn lao nhằm triệt hạ nhân vật này.

TRANH CỬ TT 1971

Trở lại Việt Nam, vấn đề được bàn đến nhiều nhất trong những ngày thuộc tuần lễ cuối năm 1970 là dự luật bầu cử Tổng thống và những nhân vật có thể tham dự trong cuộc bầu cử này. Cho tới nay, dự luật trên đã được Hạ viện thông qua và người ta được biết là trong cuộc bầu cử vào tháng 10-71, kẻ như đã chắc chắn có mặt hai

người là Tổng thống Thiệu và cựu đại tướng Minh. Một vài nguồn tin cho biết tổng thống Thiệu có thể sẽ đứng chung liên danh với một lãnh tụ Hòa Hảo là ông Trình Quốc Khánh và cũng rất có thể sẽ đứng chung với một quân nhân là đại tá Nguyễn Bá. Nguồn tin trước được tung ra sau khi có tin cho biết Tổng Thống Thiệu đã họp hội đồng gia tộc để quyết định việc ra tranh cử vào năm tới. Riêng đại tướng Minh thì các nguồn tin cho biết có thể sẽ đứng chung liên danh với hoặc là luật sư Vũ Văn Mẫu, hoặc là luật sư Nguyễn Văn Huyền. Một nhân vật trong khối Phật Giáo Ấn Quang còn tiết lộ thêm là rất có thể đại tướng Minh sẽ đứng với giáo sư Trần Ngọc Ninh. Các ông Ninh và Mẫu chưa cho báo chí biết rõ thái độ sau các tin trên, nhưng luật sư Huyền đã chính thức cải chính là không có chuyện đứng chung liên danh với tướng Dương văn Minh. Lời cải chính của luật sư Huyền khiến một số quan sát viên lại nghĩ rằng rất có thể vào năm tới sẽ có một liên danh khác xuất hiện là liên danh Nguyễn Văn Huyền và Trần Văn Hương. Tất nhiên, cho tới giờ này, ngườit ta chưa thể nói trước về những liên danh sẽ có mặt trong cuộc bầu cử sắp tới, nhưng có thể tiên đoán rằng cuộc tranh cử sắp tới sẽ không dễ dàng như cuộc tranh cử đã diễn ra vào năm 1967, và các ứng cử viên cũng tương đối đại diện rõ cho một số khuynh hướng chính tại miền Nam hiện nay.

DS BUNKER VÀ CHỢ ĐEN

1 vấn đề khác cũng được đặc biệt lưu ý, những chuyện biến mới có thể lại sắp diễn ra trong lãnh vực kinh tế tại Việt Nam. Theo tin tức ghi nhận được thì các nhân vật hữu trách về hai ngành Kinh Tài hiện đang chuẩn bị cho một loạt các biện pháp mới, sau khi đã đưa ra hàng loạt biện pháp như phân xuất quân binh, thuế kiểm ước và thị trường song hành. Giới thạo tin cho biết rằng những biện pháp mới này có thể cũng nhắm vào việc điều chỉnh lại một số thuế vụ. Ngoài ra, cũng theo giới trên thì rất có thể vấn đề tăng lương cho quân nhân công chức sẽ lại được đặt ra. Vấn đề này tuy chỉ còn nằm trong vòng dự luận, nhưng đã được mô tả là sẽ được thực hiện để thay thế cho việc trợ cấp về giá cả cho một số nhu yếu phẩm được dành cho quân công. Nói một cách khác thì rất có thể vào tuần tới, quân nhân công chức sẽ được biết tin rõ về lương bổng của mình, đồng thời cũng sẽ được biết chắc là sẽ không còn được mua nhu yếu phẩm với một giá đặc biệt nữa. Mặt khác, người ta được biết đại sứ Mỹ Bunker vừa bị một dân biểu Mỹ lên tiếng tố cáo là cố tình dung túng cho tệ nạn ăn cắp đồ PX của Mỹ, tung ra thị trường để lũng đoạn nền kinh tế VN. Dân biểu Wolf thuộc đảng Dân chủ, sau một thời gian viếng thăm VN đã đem theo về một số hàng ăn cấp làm tang chứng và tố cáo rằng ông đã nghe được nhiều đư

(Xem tiếp trang 49)



KHA TRẦN ÁC

Lý bá Phẩm

Người ta hỏi Đầu Gối nên có thái độ nào với Lý bá Phẩm vừa tuyên bố rằng Hà thúc Nhơn chỉ là một tên vô kỷ luật, các Kỳ giả là những đũa không đứng đắn nên mới bốc thơm một tên làm loạn, và hiến pháp của ta cao quá, dân trí thấp, ngu quá, cần cất kỹ hiến pháp, đợi trăm năm nữa hãy xài. Đầu Gối trả lời: Ở nước mình, một ông Tổng trưởng có thể ngang nhiên tuyên bố Tổng thống nhà ta trước kia là 1 huyện ủy viên Việt Cộng, Lý bá Phẩm tuyên bố như rứa cũng chưa thấm thía gì. Đối với Lý bá Phẩm, chỉ nên nọc cô, đợi vào đợt 3 roi là đủ.

Còn thiếu

Các kỳ giả sẵn tin thường trực tại chùa Ấn Quang đã họp nhau tại quán nước đối diện chùa Ấn Quang để bầu «10 vị Thượng tọa Đại đức nổi tiếng nhất trong năm». Dưới đây là kết quả cuộc bầu chọn:

1) T.T ôn hòa nhất: Thích Thiện Hoa.

2) T.T nói nhiều nhất: Thích Thiện Minh. (Đồng hạng với Đ.Đ Nhật Thường).

3) T.T nghiên cứu nhất: Thích Huyền Quang.

4) Đ.Đ hứa cưới nhất: Thích Hộ Thiện.

5) Đ.Đ nói chơi nhất: Thích Mãn Giác.

6) Đ.Đ nói ầu ầu nhất: Thích Pháp Siêu.

7) Đ.Đ hạnh phúc nhất: Thích Nhật Thiện.

8) Đ.Đ bị (GH) cảnh cáo nhiều nhất: Thích Huyền Diệu.

9) T.T Hồi «Chánh» nhất: Thích Thiện Tường.

Và T.T ngủ và bệnh nhiều nhất trong năm là T.T Trí Quang.

Theo nhận xét của Đầu Gối, cuộc «bầu bầu» này chỉ phản ánh một phần vào sự thật. Chẳng hạn Đại Đức Hộ Giác mà không được bầu nhất về một đặc điểm nào đó là một bất công ghê gớm. Và còn nhiều thứ «nhất» nữa, các kỳ giả quên không đề cập tới. Chẳng hạn theo lời một người đẹp đã từng chung đụng với một Thượng tọa, Thượng tọa này đêm nào không có đàn bà thì không chịu nổi. Tại sao lại không bầu vị Thượng tọa này là quán quân về môn «không có đàn bà không chịu nổi». Còn vị Thượng tọa nào giàu nhất, có nhiều biệt thự nhất, vị nào nghèo nhất, đói nhất, cũng không thấy đề cập tới. Đ.Đ Thích Nhật Thiện thì được bầu là «hạnh phúc» nhất. Hạnh phúc là cái gì? Về tiền bạc, người yêu, đờp hít hay cái gì? Để bỏ khuyết, một bạn đọc gửi tới tòa soạn danh sách 21 vị được bầu «nhất» như sau:

1) Hay đổi nhất: T.T Thích Thiện Hoa

2) Ôn ào nhất: T.T Thích thiện Minh

3) Thích kiện nhất: T.T Thích huyền Quang

4) Thích «tam giác» nhất: Đ.Đ Thích hộ Giác

5) Nói ầu ầu nhất: Đ.Đ Thích nhật Thường

6) Nói chơi nhất: T.T Thích mãn Giác

7) No đủ nhất: T.T Thích nhật Thiện

8) Hồi chánh nhất: T.T Thích thiện Tường

9) Im lặng nhất: T.T Thích thiện Hòa

10) Ốm nhiều nhất: T.T Thích trí Quang

11) Hồi của nhất: T.T Thích quang Liên

12) Gà mờ nhất: T.T Thích pháp Tri

13) Khôn khéo nhất: T.T Thích trí Thủ

14) Uyên thâm nhất: T.T Thích thiện Siêu

15) Bị đòn nhất: T.T Thích minh Châu

16) Xây cất nhất: T.T Thích tâm Giác

17) Bí mật nhất: Đ.Đ Thích giác Đức

18) Nói bậy nhất: Đ.Đ Thích huyền Diệu

19) Hăng máu nhất: Đ.Đ Thích pháp Siêu

20) Hổ nhất: T.T Thích đức Nghiệp

21) Thất cử nhất: T.T Thích thiện Pháp

Cất kỹ quá

Về nhóm Hà thúc Nhơn Đầu Gối được nghe rất nhiều huyền thoại. Huyền thoại thứ nhất: Nhóm Hà thúc Nhơn là của ông Thiện, lập ra với mục tiêu tranh thủ nhân dân, hốt phiếu cho ông Thiện trong kỳ bầu cử sắp tới. Ông Thiện đã «chi» cho nhóm một số tiền là 20 triệu. Đợt đầu 5 triệu do ông phụ tá Trần Văn An trao cho Uyên

Thao. Huyền thoại thứ hai: Nhóm Hà thúc Nhơn là do ông Kỳ giữ tay, đó là một tổ chức làm tiền không hơn không kém, họ lập hồ sơ tham nhũng, rồi đưa tham nhũng nào chịu thời tiền, «chi» cho chúng thì chúng im đi, không «chi» thì chúng bới xú. Tổ chức này giống như «đảng» Thanh niên Trừ gian trước kia. Huyền thoại thứ ba: Đây là một tổ chức của CIA, với mục tiêu phá hoại chế độ này. Người đứng đầu tổ chức này là ông Cobby.

Ba huyền thoại kể trên có lẽ đúng cả ba. Nhưng một sự thực là gần đây, nhóm cho phó-tơ-cóp-py và quay rônêo hơn 1 nghìn trang tài liệu, chạy không ra tiền in, phải đi ăn mây tung tung. Đầu Gối không phải nhóm viên nhóm Hà thúc Nhơn, chỉ là một thứ cổ văn hồ, mà cũng bị nhóm đẽo mất mấy chục ngàn. Rồi cái buổi Phạm Duy và Nguyễn Đức Quang trình bày bản nhạc «Đại hành» để tưởng nhớ HTN, tại quán làng Văn ông quản lý quán «cửa» hai chục ngàn đồng tiền mượn quán trong 2 giờ (cửa gì mà mất mấy chục ngàn), nhóm cũng không chạy ra tiền, các nhóm viên phải sùyt tiền túi ra, vét đủ các thứ túi cũng không đủ 20 ngàn, suýt nữa thì quỵ nợ.

Thật là lạ. Tính tất cả những số tiền mà nhóm nhận được của ông Thiện, ông Kỳ, và CIA tối thiểu cũng lên đến gần 100 triệu. Tiền cất đâu mà cứ vờ, bẻ gối làm què đi ăn xin lung tung?

Tổng hợp

Tuần sau Đ.Đ phát hành số xuân. Tuần báo Tin Vịt không chạy nổi giấy in báo nên số xuân Đ.Đ là tổng hợp số Xuân của Đ.Đ lẫn Tin Vịt. Dưới đây là tiếng kêu thương của Chủ nhiệm Tin Vịt đăng tải trên Tin Vịt số 29.

BÁO XUÂN TIN VỊT

Vì một lý do khôn khổ, khổ nạn bông giấy không đủ để làm một số báo xuân vĩ đại, nên chủ nhiệm Tin Vịt đã quyết định làm số xuân cùng với báo Đ.Đ.

Như vậy số Xuân Đ.Đ năm nay là Xuân Tin Vịt và Đ.Đ tổng hợp.

Cả hai cái bông giấy gom lại mới đủ in một số báo Xuân. Do đó bài của bạn đọc gửi tới

Xuân IV, nếu xuất sắc sẽ được đăng lên Xuân Đ.Đ - IV.

Kêu chủ nhiệm rách quá không có tiền mua giấy chợ đen nên đành vậy. Bạn đọc thương hẳn đừng chửi rủa tội nghiệp. Tắt sang năm nếu hẳn khả hẳn sẽ làm một số báo Xuân con Chuột riêng rẽ thật ác liệt cho bạn đọc lé con mắt luôn.

Xuân con Heo với cái lá đa

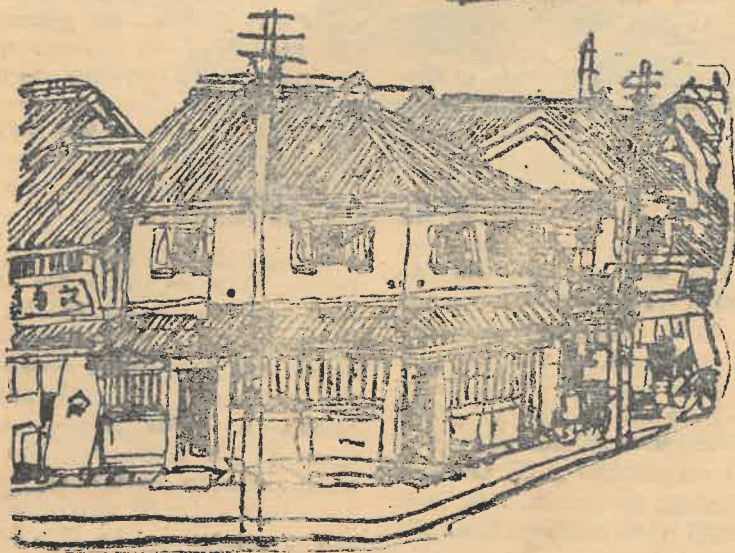
Ông Cô Chi, giáo chủ đạo «ây» vừa đến gặp Đầu Gối đã bắt mạch rằng Đầu Gối vì bất lực, vì ăn ứ sinh lý nên mới sinh nổi đến cái lá đa, mà cũng chỉ biết nhấm nháp nói mò, mò tả lá đa có nhanh có khỏe thế nọ thế kia, chứ chẳng biết cái lá đa theo nghĩa dịch thực là cái cóc khoé gì cả. Lá đa có muôn hình vẻ, muôn màu sắc, muôn mùi vị, có mặt mũi tay chân như người, lại có kinh có quyền, khi ăn khi hiện, khi tiến khi lùi, khi như thái thủ ngủ, khi như miệng, chửi thề, có khi lại đứng đứng nổi giận như sấm sét làm rung động cả trời đất quỷ thần. Nhiều người khinh mạn nó đã bị nó quật chết tươi đứ đừ. Chuyện lá đa to lớn là thế, thử hỏi cái thứ Đầu Gối «com nhà lá đa vợ» sức mấy mà thấu triệt nổi.

Sau khi thao thao bất tuyệt 1 hồi hơn hai tiếng đồng hồ, ô. Cô Chi bèn rút các tạp lấy ra 1 xấp bản thảo gần 200 trang đánh máy, nói: «Đây, tặng báo Đ.Đ tập nghiên cứu vĩ đại về cái lá đa đăng vào số Xuân Con Heo. Xuân Con Heo mà không có lá đa thì yếu lắm. Nếu muốn rút gọn cứ chọn những câu đã gạch đi. Mà nhớ rằng chủ đích tác giả khi soạn tập này là định làm luận án triết học với nhan đề «Hiện tượng luận về cái lá đa» (nguyên văn: Phénoménologie de la bagatelle chez les femmes) nhưng sau lại thôi vì nghĩ rằng mấy ông trong ban giám khảo và môn triết tại đại học Văn khoa rất những mặt nhà tu hay tu xuất cả. Như linh mục Gaultier, các cụ thầy già Ng. van Trung, Lý chánh Trung, Lê thành Trị, có ông suốt đời chưa từng biết cái lá đa (biết đây là thứ gì, có sự dân thân (!) chứ không phải nhón trộm con nít tẻ), có ông biết rất muốn hoặc rất

sợ khoảng, như vậy sức mấy mà chồm nổi luận án của tác giả được.

Ý định đổi thành nhan đề «Lược khảo về Cái Lá Đa của phụ nữ trong giòng văn chương bác học và truyền miệng VN» để trình bày trước ban giám khảo môn văn chương quốc âm, nhưng ý định đó cũng xẹp luôn vì nếu không cũng sẽ gặp mấy khuôn mặt cù lần về cái lá đa như cha nội Thanh Lăng, Phạm Việt Tuyền hoặc mấy ông hom hem lùn cầm sập gần đất xa trời.

Tác giả lại có ý gửi cụ Mai thọ Truyền. Quốc vụ khanh trách văn hóa để xin dự thi. Sở dĩ như vậy là vì thấy Mai tướng công trước đây đã tổ chức cuộc thi y phục và thi nấu nướng để khuyến khích tài năng của mấy phún và người đã giải thích đại khái là trong một cuốn sách Pháp người đọc đã lâu và quên tên tác giả có viết rằng ngay cả việc làm đường xa cũng nằm trong phạm vi văn hóa. Bởi thế Bộ Công Chánh trước khi mở một con đường thường phải thỉnh ý Bộ Văn Hóa xem công việc của họ có làm phương hại đến các di tích cổ chẳng. Vậy quần áo, món ăn cũng là văn hóa, cơ quan văn hóa mở cuộc thi các loại này là đúng. Đức Quốc vụ khanh nối kết, liền hệ vấn đề nọ với vấn đề kia quả là khéo lắm. Bám vào lời chỉ dạy của người và bắt chước người, tác giả lại cũng muốn liên hệ một cách Mao tôn Cương rằng chính cái lá đa mới xứng đáng gọi là văn hóa, còn quần áo chẳng qua là cái bề ngoài, một thứ vỏ để che đậy cái thực chất là đa bên trong. Vì vậy những người nghiên cứu muốn gửi xấp lá đa lên Mai tướng công để ngài xem qua(hay xem kỹ tùy thích) xem có ngửi nổi không, gọi là chút duyên văn tự ti hơn đóng góp vào công trình văn hóa to lớn bố mà ngài đang ôm khư khư bên mình. Ấy thế mà rồi cuộc tác giả không gửi đi. Nghĩ rằng cụ Mai già rồi, gửi lá đa cho cụ xem chỉ làm cụ thêm mệt. Cụ quen thói «ngáy đèo» để cụ ngồi cho khỏe, ngay cái chức Q.V.K. cũng có nghĩa là «bộ trưởng không mang cái lá nao» (dịch theo Pháp văn chữ ministre sans porte- feuille), Cụ đã không ưa mang lá nọ cụ cứ mang lá đa đến, chắc chắn cụ sẽ (Xem tiếp trang 48)



PHÓNG SỰ

CÁC ĐẠI HỌC SĨ RA TRƯỜNG LÀM GÌ?

PHỤC HƯNG

Hiện chúng ta có 7 viện Đại học và các viện Đại học Saigon, Huế, Đà Lạt, Cần Thơ, Vạn Hạnh, Minh Đức và Hoa Hảo (2 viện sau này vừa khai giảng trong niên khóa 70-71). Trong tương lai VN sẽ có thêm nhiều đại học khác sẽ thành lập để đáp ứng nhu cầu sinh viên một ngày một gia tăng và phát triển được những khả năng cá biệt tại mỗi địa phương. Viện Đại học Tiền Giang (Mỹ Tho) chú trọng đến ngành nông nghiệp, Viện Đại học Nha Trang chú trọng phát triển ngư nghiệp và hải dương học hiện cũng đang trong thời kỳ nghiên cứu để thành hình.

Với 7 viện đại học đang hoạt động, con số sinh viên ghi danh đã lên đến trên 30 ngàn (Bãi phóng sự này không nhằm mục đích đưa ra những con số thống kê nên chỉ dùng những con số tròn và tương đối mà thôi). Nhưng con đường đại học VN vốn có nhiều chông gai mà sức lực «rời gà» không chắt của các thư sinh không thể nào đương đầu được nên con số đại học sĩ vượt được vũ đài để hóa rồng thật là khiêm nhượng, có lẽ chỉ được trên 1 ngàn là cùng (nghĩa là trong 30 người lên đại học, đã có đến 29 vị bỏ cuộc nửa chừng).

Từ giảng đường đến quân trường

Mỗi năm có thêm một ngàn tân khoa đủ ngành bác sĩ, dược sĩ, kỹ sư, kiến trúc sư, luật sư, giáo sư, tiến sĩ, cao học, cử nhân v.v... góp tên vào giới thượng lưu tri thức của nước nhà.

Nhưng men say chiến thắng hường chưa được bao lâu, sự hãnh diện đã vượt những chàng đường khó khăn để đại mảnh bằng hên có chưa tan đi và những mộng ước đang được theo dõi chưa tròn thì các vị tân khoa đã phải đương đầu vô số vấn đề hiểm hóc, chập vấp trong bước đầu tiên vào đời và

bao nhiêu mộng đẹp, bao nhiêu công trình xây dựng bỗng chốc ra mây khói, bây giờ họ mới ý thức 1 cách chua chát là trường đời không đặt đầy hoa gấm như họ tưởng và mảnh bằng chưa tạo cho họ 1 sức mạnh «có bằng mua tiền cũng được». Trường đời không là con đường bằng phẳng, vô tư như trường học. Trường đời có rất nhiều ổ gà, cạm bẫy chờ đón họ mà một trong những ổ gà lớn nhất mà rất hiểm các đại học sĩ phải sa lầy là ổ gà quân trường.

Luật Tổng động viên đã qui định tất cả các sinh viên sau khi tốt nghiệp đại học đều phải thi hành bốn phần quân dịch. Điều đó rất thông thường vì bất cứ bộ luật của quốc gia nào cũng qui định thanh niên đến tuổi đều phải thi hành quân dịch trong một thời gian pháp định. Nhưng khổ nỗi, chúng ta đang ở trong tình trạng chiến tranh, cuộc chiến tranh mà CS đã tuyên bố sẽ đánh đến người Việt cuối cùng dù cho kéo dài 10 năm, 20 năm, hay 50 năm cũng sẵn sàng theo đuổi. Trong cuộc chiến tranh như vậy, bốn phần quân dịch được kéo dài vô hạn định và biết bao đáng đại học sĩ đã ôm hận chôn vùi mộng đẹp bước chân vào quân trường «đi đi, không hẹn ngày trở lại». Bởi vì, thừa qui vị độc giả, công trình, vốn liếng đầu tư trong suốt 20 năm trời mài dũa quần trên ghế nhà trường là cả một công lao khó nhọc nhưng đáng buồn thay công trình này không có nghĩa lý gì trong quân đội cả, anh có học làm cũng chuẩn úy là cùng, trên đầu anh có vô số sĩ quan thượng cấp đếm không xuể luôn luôn có quyền ra lệnh, sai bảo và coi các anh như «ne pas».

Hai mươi năm mài mài kinh sử những tướng sẽ được đeo bu xướng đáng chẳng hạn cười được một

cô vợ đẹp, chiếm một địa vị danh vọng trong xã hội, hái ra tiền bằng mảnh bằng của mình giờ phải gác lại vì trong quân đội, vợ là cô nàng M 16 ketch côm, địa vị danh vọng là chức «chuẩn úy» và hái ra tiền mỗi tháng xấp xỉ 14 Đức Thánh Trần và một thời hoa niên khép mình trong kỷ luật sắt của quân đội.

Luật Tổng động viên là 1 chương ngại vật vĩ đại đối với các đại học sĩ những không thể vì thế mà bãi bỏ luật này được vì các ngài đại học sĩ chỉ là nhiều số, hơn nữa luật TĐV cũng đã ưu đãi các ngài quá nhiều qua qui chế «hoãn dịch vì lý do học vấn» lên đến giới hạn nếu các ngài chịu khó học hành, thi đậu lên lớp mỗi năm cho đến khi các ngài ra trường. Và lại hủy bỏ luật TĐV để cho CS nó về đây «âu yếm» với các ngài chẳng?

Vì những lý do giản dị đó mà mỗi năm, ông quốc phòng đã tiếp tục thỉnh các đại học sĩ tân khoa vào quân trường học tập quân sự để trở thành những chiến sĩ đập vỡ đầu các thằng cộng sản xâm lăng. Cái học «đại» của các ngài ở đại học đã bị ông quốc phòng cho «đeo» vì các đại học sĩ không thể dùng ngòi bút «phun châu nhả ngọc» mà đánh CS được.

Thế là làng nam, các đại học sĩ tân khoa lại ra đi, lên đường lữ lượm vào quân trường để bước vào con đường binh nghiệp tạm quên mảnh bằng mình vừa giứt được, tạm dẹp những mộng đẹp bằng óm ắp. Con số được ông quốc phòng chiếu cố này đã lấy hết 3/5 các đại học sĩ tân khoa.

Như vậy số hai phần năm còn lại, các ngài làm gì với mảnh bằng bằng chiếc lá đa?

Các ngài con ruột của chính phủ

Các đại học sĩ tân khoa lại chia ra nhiều thành phần khác biệt nhau về cả ngành học lẫn những ưu đãi của xã hội và chính quyền dành cho.

Nhóm được ưu đãi chỉ chiếm 1/5 tổng số các tân khoa hàng năm. Nhóm này xuất thân từ các đại học do chính phủ đỡ đầu và đào tạo, Chúng ta có thể kể đến các Đại học Sư phạm, Cao đẳng Kỹ thuật Phú Thọ, Nông Lâm Súc, Học viện Quốc gia Hành chánh v.v....

Các vị theo học tại các đại học này đã được chính phủ lo toan, săn sóc thật chu đáo ngay từ năm đầu tiên tập tành bước vào ngưỡng cửa đại học. Cũng vì sự ưu ái đặc biệt này mà đại học sĩ ở các trường này được xem như là con ruột của chính phủ. Điều này cũng không ngoa vì mai đây, khi ra trường họ sẽ được ông chính phủ chiêu cố đến, đưa họ vào những chức vị lãnh đạo guồng máy chính quyền và họ sẽ là những công bộc cần cù, gương mẫu nhất.

Sự ưu đãi mà chính phủ dành cho họ được thể hiện qua những sự kiện như hàng tháng họ được cấp học bổng đầy đủ, được cấp chỗ ở tốt, khỏi phải lo nghĩ về vấn đề sách vở vì đã được cấp phát đầy đủ, chỗ học cũng khang trang, tiện nghi hơn những đại học khác, không bao

giờ họ phải chịu cảnh sáng sớm từ 6 giờ đã phải đi đến giảng đường để dành một chỗ ngồi. Đã thế họ lại có một qui chế riêng nhằm bảo đảm những quyền lợi của họ khi đang học cũng như sau khi tốt nghiệp. Khi ra trường họ được chính phủ lo tìm chỗ làm trong các cơ sở chính quyền trung ương hoặc địa phương.

Họ sẽ là những ông phó quận, trưởng ty, phó tỉnh tại địa phương hoặc là chủ sự, chánh sở tại trung ương nếu họ tốt nghiệp từ học viện Quốc Gia Hành Chánh. Là những giáo sư trung học đệ nhị cấp tại các trường công lập trên toàn quốc nếu xuất thân từ đại học sư phạm. Là những chuyên viên về điện, nước, cầu cống, đường xá nếu ra trường từ cao đẳng kỹ thuật Phú Thọ hay là những chuyên viên về phát triển nông ngư nghiệp, chăn nuôi, thủy sản v.v... nếu xuất thân từ trường Quốc Gia Nông Lâm Súc.

Tóm lại chính phủ đã lo cho họ đầy đủ từ khi còn theo học ở đại học và mở một tương lai sáng sủa từ cái địa vị chỉ huy trong guồng máy chính quyền một khi họ rời đại học bước chân vào đời. Quả ông chính phủ xứng đáng là một người cha thương con hết mình, chu toàn bốn phận người cha và hy sinh thân mình, tìm mọi cách xây dựng những bước thang danh vọng sáng ngời cho những đứa con thân yêu khoan thai đặt bước lên đó một cách chắc chắn và dễ dàng.

Nhưng chưa hết, họ còn được ưu đãi hơn các bạn xuất thân từ các ngành đại học khác ở qui chế biệt phái ngoại ngạch. Lễ dĩ nhiên sau khi tốt nghiệp đại học, họ cũng phải nhập ngũ để thi hành bốn phần quân dịch như hầu hết những bạn bè họ. Tuy nhiên họ chỉ bị ràng buộc trong đời quân ngũ chỉ một thời gian ngắn ngủi hoặc là 9 tuần lễ hoặc 9 tháng tại quân trường mà thôi và sau đó vì là những chuyên viên tối cần thiết (?) để điều hành guồng máy công quyền, họ được biệt phái ngoại ngạch về nhiệm sở cũ, mặc lại bộ đồ dân sự, sống lại cuộc đời công chức «sáng vào đi chiều về», tiếp tục nhiệm vụ «ân trên ngồi trốc» và thỉnh thoảng làm vài cái ắp pne tham những xứng đáng với những năm học làm công bộc ở nhà trường và gọi là trả công cho ông Chính phủ nuôi ăn học.

Cuộc đời họ cứ thế mà thăng quan tiến chức, không gặp phải một trở ngại nào đáng kể vì định mệnh đã dàn xếp cho họ những ưu đãi hậu hĩ.

Và rồi họ chỉ cần dịp cười về một cô vợ đẹp, con nhà giàu, cuộc đời họ đã sung sướng, bây giờ lại còn được «chuột sa hũ gạo», sống cảnh vợ đẹp, con khôn, nhà lầu, xe hơi, có danh vọng, uy quyền đối với xã hội. Thiết nghĩ cuộc đời đó, còn ai mong muốn gì hơn và có lẽ, họ khi bước chân vào ngưỡng cửa các trường đại học của chính phủ cũng chỉ mơ ước đến thế là cùng.

Và những đại học sĩ «cocc»

Còn lại 1/5 các vị tân khoa cuối cùng mà chúng tôi ghép họ vào thành phần «cocc» (con ông cháu

cha). Kể ra ghép như vậy cũng khi oan uổng cho nhiều đáng, vì thật ra họ không phải hoàn toàn là «cocc» cả đâu.

Một số các tân khoa được ưu đãi nhờ ở những lý do hoàn toàn không đáng giá đến tài ba riêng của họ mà có lẽ nhờ «phúc âm tổ phụ» khiến cho gia đình họ đơn chiếc, không người chăm nom mẹ già, con côi hoặc là vì từ khi ra đời, vì là con cẩu từ hay con thánh, con thầy, họ đã có một sức khỏe không lấy gì làm khả quan lắm, cứ eo hẹp và cho đến tuổi trưởng thành, sức khỏe họ càng ngày xuống dốc theo tỷ lệ nghịch với số tuổi ngày một tăng.

Cuộc đời lại có nhiều điều tréo ngoe, chính những điều mà đáng lẽ phải kể là bất hạnh nói trên thì ngược lại trong thời buổi chiến tranh, song hành kiếm ước hiện nay lại là những dịp may hiếm có đối với những cụ tân khoa «thiên tiên bất tử» đó.

Vì một lẽ dễ hiểu là luật tổng động viên vốn rất nhân từ, sẵn sàng dành cho những thanh niên lỡ gặp phải hoàn cảnh đáng thương như yếu kém sức khỏe hoặc là gia đình đơn chiếc không người nuôi dưỡng cha già, mẹ yếu v.v., được hoãn dịch vì lý do sức khỏe hoặc gia cảnh.

Với những ưu đãi đó nên mặc dù không thuộc thành phần «cocc» thực sự, nghĩa là thuộc nững gia đình có thể lực, tiền bạc nhưng sự ưu đãi trời cho đó trên một danh nghĩa nào cũng có thể gọi là «cocc» vậy, nếu hiểu «cocc» một cách rộng rãi hơn là những trường hợp ngoại lệ được đời dành cho nhiều ưu đãi.

PHONG NGŨA

Ghê chốc, lở loét, gãi tới đâu ăn lan tới đó
Không phải thoa phết sơ sài ngoài da mà hết

uống: **Giải phong Sát Độc Hoàn**

ÔNG TIÊN
GẦN 40 NĂM DANH TIẾNG



Hỏi các tiệm thuốc Hoa—Việt (có bán lẻ)

Nhà thuốc Ông Tiên

Phú Lâm—CHOLON—KNBYT số 3—9.5.63

Những đồng đại học sĩ tân khoa này đã khỏi bị chi phối vì luật tổng động viên ngoại trừ mỗi năm một lần quá họ đến nhà động viên hoặc các tòa Đô chính, tòa hành chánh tỉnh để gia hạn tấm giấy hoãn dịch, một tấm giấy mà trong thời buổi này có giá trị như một tấm thông hành đi vào con đường uy quyền, danh vọng đối với họ. Họ ở lại cuộc sống dân sự và các chỗ làm béo bở tại các cơ sở trên mọi địa hạt đang rộng tay chờ đón họ. Thường thường họ không thêm được vào ngưỡng cửa công bộc vì đồng lương chết đói, vì nhiều gò bó mặc dù giờ này cũng được nhiều bổng lộc riêng tư. Họ trái lại gia nhập những hoạt động tư ngoại lãnh vực chính quyền, chẳng hạn tại các công ty tư nhân lớn hoặc của người VN hoặc của ngoại quốc mà lương bổng mỗi tháng xấp xỉ từ 30 ngàn trở lên đối với những người có bằng cấp đại học. Họ có thể là giáo sư tư thục mà lương giờ từ 200 lên đến 700 đồng. Họ có thể là những luật sư tập sự, những nhà doanh thương với nghề hoặc với sở nghề nghiệp khác giúp họ hai ra tiền trong thời buổi kim tiền này.

Nhờ đó được đường của họ đi đến sự giàu có, công danh, sự nghiệp cũng dễ dàng mà gạn gỏi. Họ cũng lại đi đến cái cảnh vợ đẹp con khôn, xe hơi nhà lầu như bao nhiêu đồng tân khoa khác hàng mơ ước, áp tu từ khi còn ngồi trong ghế giảng đường, nhưng mấy ai đã thực hiện được nếu không có những lợi thế từ bên ngoài, họ không dính dáng gì đến tài năng của riêng mỗi người.

Trở lại với thành phần «COCC» chân chính nghĩa là những vị mà nhờ trời được sinh ra từ những gia đình có nhà, ông nam giữ những địa vị quan trọng trong xã hội. Những bậc sinh thành này đã thực thi đúng mực tục ngữ thuần túy VN. «Một người làm quan, cả họ được nhờ».

Nhờ ở địa vị xã hội, nhờ ở uy quyền hét ra lửa, nhờ ở thế lực tiền bạc là những điều kiện sung mãn để làm vua làm chúa trong xã hội thế lực, tiền tại hiện nay. Các bậc sinh thành đã lo cho con cháu họ là những đồng đại học sĩ tân khoa một cách chu đáo.

Các vị tân khoa có thể được cha mẹ lo lắng cho xuất ngoại du học thêm lên bậc cao học, tiến sĩ nếu họ còn muốn đeo đuổi đại học hoặc họ còn muốn hưởng những năm tháng không bị ràng buộc trong quân đội (sic) và nhất là muốn hưởng những thú ăn chơi văn minh của xứ người.

Du học đối với ai thì khó chứ đối với những vị này chỉ như trở bàn tay, chỉ vài cú điện thoại, chỉ vài «T» bỏ ra, một thời gian ngắn họ đã có thể bước lên chiếc phi cơ phản lực Boeing tới tận của hàng «Pan Am» hay «Air France» tách ra nước ngoài. Sự dễ dàng đó lẽ dĩ nhiên có được nhờ sự can thiệp có hiệu lực (bằng tiền bạc hoặc thế lực...) của ông cha họ.

Còn các ngài tân khoa đã chán cuộc đời đi học và chỉ muốn chờ cơ hội tốt lắm một cô nàng môn đăng hộ đối, con nhà giàu nứt đổ đổ vách cỡ các tỉ phú Nguyễn thành Niệm, Nguyễn cao Thăng v.v., thì cũng được các bậc cha mẹ lo lắng chu đáo.

Điều lo lắng trước tiên của các bậc cha mẹ là

làm thế nào con em họ thoát khỏi vòng kiềm tỏa của ông quốc phòng. Họ cũng chẳng khó khăn gì mấy, chỉ bỏ ra vài trăm ngàn là có được một tấm giấy hoãn dịch hoặc miễn dịch ngay (Giá cả có thể hỏi các vị hữu trách ở Trung tâm II Tuyền Mộ và Nhập ngũ ở Nha Trang). Hoặc là hợp pháp hơn, họ có thể tìm cho con em họ những chỗ làm tốt trong guồng máy công quyền ở trung ương để con em họ có thể hoãn dịch vì lý do công vụ hoặc được biệt phái ngoại ngạch về nhiệm sở cũ sau thời gian thụ huấn quân sự tại quân trường.

Sự kiện này có thể tìm thấy dễ dàng tại các Bộ, Phủ — ở đây những chức vụ như Công Cáo Ủy viên, Tham chánh văn phòng hoặc là chuyên viên tối cần thiết đều được giao phó cho những vị tân khoa trẻ tuổi vừa mới tốt nghiệp và mang cái mác tổ bố trước ngực «COCC».

Có lẽ phương thức này thịnh hành hơn cả vì lẽ thứ nhất là hợp pháp và một lẽ khác là với những chức vụ chính trị khá cao đó, con em họ rất dễ tìm thấy những mỏ vàng kèch sù chờ đợi họ đến đào. Vừa có tiền bạc, vừa có địa vị xã hội cộng thêm cái bằng cấp và tuổi trẻ, đẹp trai, thiếu gì tiền thì khuê các để mặt xanh đen phai không các đồng tân khoa?

Đen đây, trước khi chấm dứt loạt bài phóng sự này, xin có lời «thanh minh thanh nga» với quý vị độc giả yêu quý và các đồng đại học sĩ tân khoa.

Lẽ dĩ nhiên trong số các tân khoa hàng năm còn có các cô cũ, cô nghề. Nhưng tác giả đã không đề cập đến vì loạt bài này chỉ nêu ra 1001 cách đi đến tiền tài, danh vọng dù là hợp pháp hay bất hợp pháp của các cậu tân khoa mà thôi. Còn các cô thiếu nghĩ thượng đế đã dành riêng cho họ con đường độc nhất và cũng cao quý nhất đó là con đường làm vợ, và vì sự cao quý của nghĩa vụ làm vợ nên kẻ hôn này đã không dám đề cập đến trong loạt bài nhảm nhí này.

Phần khác trong các cậu tân khoa, lẽ dĩ nhiên một số sẽ không đi vào những con đường kể trên mà lại đi vào những con đường có thể khúc khuỷu hơn, trở ngại, gay go hơn nhưng cái đích của con đường lại cao đẹp hơn, phù hợp với lý tưởng của tuổi trẻ hơn, con đường đem khả năng của mình sau 1 thời gian dài dùi mài trên ghế nhà trường để phụng sự quốc gia dân tộc. Thành phần lý tưởng này chúng tôi cũng xin được miễn đề cập.

Chỉ còn lại ba thành phần có thể là chiếm đa số mà này giờ quý độc giả đã tường lắm, họ có thể đáng thương, có thể đáng chê trách nhưng dù sao họ cũng là một đám đông nổi tiếng thuộc vào thành phần «thượng lưu trí thức», rường cột của quốc gia xã hội và số phận của họ một phần nào cũng quyết định tương lai của dân tộc.

Tương lai dân tộc còn đen tối nếu họ không giúp gì được thích hợp với khả năng, bằng cấp của họ hoặc họ chỉ dùng khả năng vào mục đích cá nhân, nhỏ nhen là câu một cô vợ đẹp, một địa vị xã hội tạm bợ với những nhà lầu, xe hơi để khoe với đời rằng ta đây đã «công thành danh toại».



CỤ LƯƠNG ĐI TU

(Chủ tịch Hạ Viện khoe có ý định muốn đi tu)

Cụ có ý bỏ đời tu đạo

Ồi đáng khen «liệt lão» anh hùng

Chán rồi, cái miếng đỉnh chung

Công danh phù phiếm có khùng mới theo

Hãy tìm chốn dèo heo hút gió

Khoác nâu sòng chuông mõ ề a

Tiểu chi một khúc tuổi già

Đời người tới lúc bóng tà hiên tây

Nghe lời Tú, tu ngay là phải

Kiếp sống thừa còn lại là bao

Chẳng qua hơi gió thổi phào

Nếu chưa xám hối chừng nào siêu thăng?

Lần khân mai, nhưng nhằng chẳng dứt

Khi chết rồi, nhắm mắt không yên

Còn mê cái thú «tu tiên»

Còn thương những «đức thánh trần» là sai!

Sắp xuống lỗ, miệt mài chi lắm

Đời bon chen say đắm mắt công

Quảng cha cái gánh non sông

Mặc cho bọn trẻ bề bồng với nhau

Vì ngần ngại cạo đầu xuống tóc

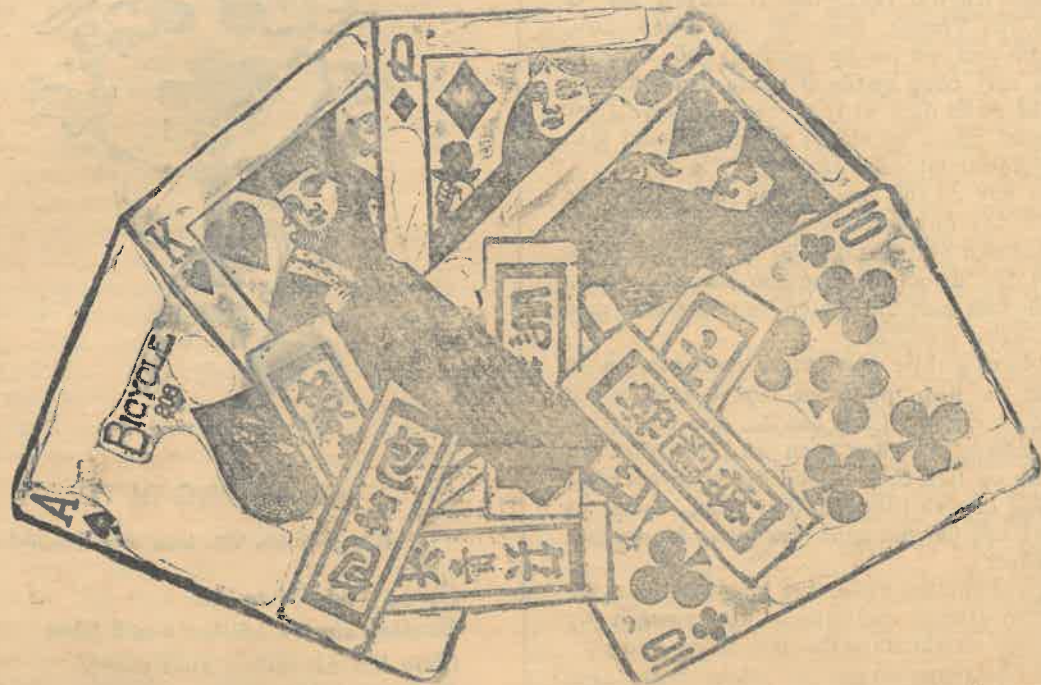
Thì chơi trò khốc lốc van xin

Đem thân nương bóng quần «đin»

Của em Bửu Hiệp nhiều «xìn» lắm xe!

TÚ KẾU

VỀ NHỮNG LỜI TUYÊN BỐ CỦA ĐẠI TÁ LÝ BÁ PHẠM



MỘT VẾT NHƠ CỦA CHẾ ĐỘ

I.

Theo 1 số nhật báo tại Saigon, Tỉnh trưởng Khánh hòa, đại tá Lý bá Phàm vừa tuyên bố về một số vấn đề đang gây sôi nổi dư luận hiện nay với những lời lẽ và có ý kiến có thể làm kinh ngạc mọi người. Trước hết, đại tá Lý bá Phàm đề cập tới vụ án Hà thúc Nhơn và xác định theo quan điểm của ông, HTN chỉ là 1 phần tử nổi loạn cần phải thẳng tay trừng trị. Kế đó, ông phê bình một cách tổng quát rằng báo chí VN chưa đáng gọi là báo chí bởi chỉ gồm những kẻ vô ý thức, lợi dụng nghề cầm bút để xuyên tạc sự thật, nói không thành có. Cuối cùng, đi xa hơn, ông cho rằng dân trí VN còn quá thấp, chưa đủ hiểu biết để được hưởng đời sống dân chủ. Dựa trên nhận định này, ông kết luận nên cất Hiến pháp Việt Nam đi, ít nhất cũng cả trăm năm nữa, bởi Hiến pháp đã dành cho những người dân ngu dốt cái quyền sống mà do

sự ngu dốt, họ chưa đáng được hưởng. Ý nghĩ đầu tiên của tôi trước những lời tuyên bố trên là những ý nghĩ dửng dờ phần hải hước. Tôi cho rằng ít ra thì ông Lý bá Phàm đã nói đúng, bởi dù sao ông cũng làm một công dân VN. Con người ông đã trở thành chữ g có cụ thể cho chính nhận định của ông về dân trí VN. Tuy nhiên, ông Lý bá Phàm chỉ là cá nhân, nếu có mang tính chất tiêu biểu thì cũng chỉ tiêu biểu cho một số nhỏ nạn đồ chứ không thể tiêu biểu cho toàn thể dân chúng Việt Nam. Cho nên sau những ý nghĩ đầu tiên dửng dờ phần hải hước, tôi đã không thể tiếp tục cho rằng ông Lý Bá Phàm chỉ vừa diễn một trò hề. Bởi mọi người đều có thể sẵn sàng bỏ qua việc ông nhục mạ Hà T Nhơn và tập thể báo chí, nhưng không thể bỏ qua việc ông nhục mạ dân tộc VN bằng cách đồng hóa mọi người với ông. Hơn thế nữa, mọi người đều biết rằng ông Lý Bá Phàm là

một sĩ quan cao cấp và là một viên chức chỉ huy hành chánh quan trọng. Vai trò mà ông đang nắm giữ hiện nay là vai trò liên hệ tới vận mạng của hàng trăm ngàn người có ảnh hưởng rất đáng kể tới vận mạng chung của cả đất nước. Vì vậy, những lời tuyên bố của ông bắt buộc phải được coi là một vấn đề cần mổ xẻ kỹ lưỡng với tất cả những người còn tha thiết tới sự trường tồn của chế độ dân chủ hiện nay.

II.

Đã từ lâu, người ta thường phê phán rằng miền Nam Việt Nam chưa tìm được những phần tử có đầy đủ khả năng và tư cách để cung ứng cho nhu cầu chỉ huy thuộc nhiều ngành hoạt động. Lời phê phán đó đã được xác nhận công khai trước qua việc ông Trần văn Hương thay phiên rằng nội các của ông chỉ gồm những cá vươt tép thối. Sau khi ông Lý Bá Phàm đưa ra những lời tuyên bố trên, vấn đề lại được

xác nhận thêm một lần nữa bằng chính thực tế. Vào dịp tiếp xúc với y sĩ Phạm văn Lương, Tổng Thống Thiệu cho biết là ông vẫn tiếp tục tìm những người trong sạch và có khả năng để trao phó công việc. Qua trường hợp Lý Bá Phàm, người ta có quyền nghĩ rằng Tổng Thống Thiệu đã nói không đúng sự thực. Bởi, khi tuyên bố mọi sát chính dân tộc mình, ông Lý Bá Phàm đã cho thấy ông là một phần tử ngu dốt đến cùng cực. Quan trọng hơn cả sự ngu dốt đó là cái chiều hướng suy tư mà ông Lý Bá Phàm đã chứng tỏ qua những lời tuyên bố của ông. Ông có thể tin rằng ông đã nói đúng sự thực, nhưng ở cương vị một viên chức chỉ huy hành chánh như ông thì cái sự thực mà ông đề cập tới đòi hỏi ông phải sắp đặt kế hoạch để giải quyết chứ không phải lên tiếng công kích. Tôi không hiểu ông Lý Bá Phàm quan niệm về nhiệm vụ cai trị như thế nào đến nỗi có thể nêu ra những lời tuyên bố đã có. Khi ký giấy bổ nhiệm ông Lý bá Phàm chức vụ Tỉnh Trưởng chắc hẳn ông Tổng Thống Thiệu phải kỳ vọng khá nhiều vào ông. Tôi nghĩ rằng ít nhất Tổng Thống Thiệu cũng phải nghiên cứu kỹ lưỡng hồ sơ cá nhân của ông Lý Bá Phàm, phải gặp gỡ và nghe ông Lý Bá Phàm nói. Vậy, hồ sơ cá nhân của ông Lý Bá Phàm đã ghi ông là người như thế nào và ông đã nói về nhiệm vụ cai trị như thế nào với Tổng Thống Thiệu để vị nguyên thủ quốc gia ưng chịu trao phó nhiệm vụ cho ông? Chiếu theo lời lẽ đã có của ông, tôi không thể tin rằng ông Lý Bá Phàm lại có một quan niệm xác đáng về nhiệm vụ cai trị và có đủ những điều kiện về khả năng, tư cách để khiến cho Tổng Thống Thiệu tin tưởng ở ông. Cho nên, tôi đã buộc lòng phải nghĩ rằng ông Lý Bá Phàm chỉ leo lên được tới chức Tỉnh Trưởng vì những lý do bí ẩn nào đó. Hoặc giả ông là một người thân tín của Tổng Thống Thiệu như cô lần ông đã tiết lộ với chính chúng tôi hoặc giả Tổng Thống Thiệu đã bổ nhiệm ông chỉ vì sơ sót. Trong cả hai trường hợp này, quả tình chúng tôi đều không tìm thấy một sự đáng khích lệ nào. Bởi

đều chỉ vì bổ nhiệm người theo tiêu chuẩn thân tín không cần đến khả năng và tư cách đạo đức thì Tổng Thống Thiệu hiển nhiên đã không đáp ứng đúng mong mỏi của những người đặt nhiều tin tưởng ở tinh thần lãnh đạo của ông. Ngược lại, nếu bổ nhiệm lầm lẫn vì thiếu sót thì đã có sự thiếu sót qua lớn trong trường hợp Lý Bá Phàm.

III.

Sự thất vọng của mọi người đối với những cách bổ nhiệm trên càng lớn lao hơn nữa, nếu người ta lưu ý tới hậu quả của nó trong thực tế.

Tôi có thể nói ngay rằng người dân Khánh Hòa đã không may mắn một chút nào khi họ có một Tỉnh trưởng là ông Lý bá Phàm. Thực tế xã hội VN hiện nay cũng như thực tế xã hội của muôn đời luôn luôn đòi hỏi những nhà cai trị phải có một thái độ ưu ái đối với những người dân thấp cổ bé miệng. Thái độ ưu ái đó càng trở nên khẩn thiết hơn trước những người dân mà trình độ hiểu biết còn quá thấp. Bởi chỉ như thế, người dân mới hy

UYEN THAO

vọng sẽ níu được vào tay những nhà cai trị để vươn lên lần. Riêng ông Lý bá Phàm lại nhất định nghĩ ngược lại. Khi cho rằng nên cất Hiến pháp đi 1 thế kỷ nữa, ông Lý bá Phàm hiển nhiên đã chủ trương đập sau xuống trước thân tất cả những người xấu số. Ông Lý bá Phàm có thể biện minh rằng ông tuyên bố không với hàm ý gì. Điều ông định đề cập tới chỉ là phản ánh thái độ không đồng ý đối với một số người lạm dụng sinh hoạt dân chủ để gây loạn. Nếu có lời biện minh này, ông lại càng chứng tỏ sự không hiểu biết về nhiệm vụ cai trị là nhiệm vụ mà ông đang giữ. Mọi người dân thường có thể lên tiếng than phiền về những sự lạm dụng đó, nhưng riêng ông, ông thuộc về hàng ngũ những người giải quyết và ngăn chặn sự lạm dụng. Việc giải quyết nên được hình thành theo quan điểm của ông, chắc chắn chỉ là sự đàn áp một cách khốc liệt. Theo ý nghĩ riêng của chúng tôi thì ông Lý bá Phàm đã giúp làm sáng tỏ một phần nào về

vụ án Hà thúc Nhơn, nhất là ở điểm kẻ nào đã bán hạ viên y sĩ này. Và sự việc được soi sáng đó là khiến chúng tôi thêm lo ngại cho số phận của những người dân Khánh Hòa là những người đang sống dưới quyền cai trị của ông Lý bá Phàm. Nhìn vấn đề trên một căn bản rộng lớn, chúng tôi cho rằng chế độ này sẽ không có một viễn tượng huy hoàng nào khi có những cá nhân như ông Lý bá Phàm trong số những người lãnh trọng trách xây dựng chế độ. Bởi chiếu theo lời tuyên bố của ông Lý bá Phàm rõ ràng ông đã coi chế độ hiện hữu chỉ là một sự lầm lẫn không hơn không kém cho nên ông mới thấy cần phải cất Hiến Pháp đi tức là thấy cần phải phá bỏ tất cả. Một chế độ chỉ do những kẻ muốn phá bỏ chính nó xây dựng thì người ta sẽ phải hiểu như thế nào về ý nghĩa của hai tiếng «xây dựng» đó ra sao.

IV.

Đầu tháng 9 năm 1970, sau khi xảy ra vụ Hà thúc Nhơn, chúng tôi đã có dịp gặp gỡ ông Lý bá Phàm. Trong dịp đó, ông Lý bá Phàm đã nói với chúng tôi rằng chính ông mới nhận được ý kiến của Tổng Thống Thiệu qua một cuộc điện đàm là không nên tuyên bố một điều gì với báo chí về vụ Hà thúc Nhơn. Cho nên, mặc dầu cho chúng tôi biết một số ý kiến, ông đã yêu cầu chúng tôi dấu dùm tên ông. Chúng tôi đã giữ lời hứa không ghi tên ông lên mặt báo. Như lại buổi tiếp xúc đó, chúng tôi chợt có ý nghĩ rằng phải chăng ông Lý Bá Phàm lại mới nhận được một số ý kiến của Tổng Thống Thiệu qua một cuộc điện đàm mới? Vì như thế, những lời tuyên bố của ông Lý Bá Phàm chỉ là hành động chuẩn bị cho một kế hoạch nào đó của TT Thiệu? Sự việc nếu đúng ra như vậy thì quả thực tất cả những ý tưởng tốt đẹp đối với thiện chí của những người lãnh đạo nhà nước đã bị lý do để tồn tại. Cho nên, chúng tôi vẫn cố gắng không tin rằng ông Lý Bá Phàm chỉ tuyên bố theo chỉ thị của Tổng Thống Thiệu. Bởi, dù sao Tổng T. Thiệu cũng là một quân nhân và một người đã

(Xem tiếp trang 48)

TRẦN VIỆT PHƯƠNG



Cái chết của Thuận

Thuận chồm ngã người về phía trước, hai tay thông xuống hai bên, hấn dùng hết sức mình để lặn chiếc xe cho qua khỏi cầu. Xe đi qua những miếng gỗ gập ghềnh khó chịu. Thỉnh thoảng Thuận lại giật mình vì những tiếng súng của mấy người nghĩa quân gác cầu bắn báo trời dưới bến. Cứ đi hết một nhịp cầu Thuận dừng lại nghỉ. Tiếng xe hơi chạy, những tấm ván lết trên cầu kêu rầm rộ như muốn rời hẳn nhau rồi sụp gãy. Những người bộ hành đi ngược chiều to mò nhìn

Thuận rồi tiếp tục đi. Đến gần lỗ cốt cuối chân cầu thì vừa đuối sức. Hăm chiếc xe lại Thuận rút khăn mùi xoa ra thấm những giọt mồ hôi hai bên thái dương rồi kéo ống quần xuống che mắt phần chân bị cụt. Bốn lính nghĩa quân đứng trong lỗ cốt nhìn ra, một thằng nhỏ nhòm miệng cười: — Vậy mà cũng qua khỏi được cây cầu dài, tài ghê!

Thuận không thèm nhìn lại, hấn mỉm cười như muốn chửi một câu cho đỡ mệt: Sự các anh, hình ảnh

ngày mai của các anh có chiếc xe lặn tay để lết phần còn lại là khá lắm đó.

— Bị thương ở đâu vậy ông?

Một viên chuẩn úy đứng ở vọng gác hỏi Thuận, hấn trả lời:

— Bị ở chân.

— Biết rồi nhưng trận nào, miền nào?

Thuận nhìn viên chuẩn úy một lát rồi chỉ tay về phía trước mặt:

— Ngay dưới này, cách đây gần một năm.

Bọn nghĩa quân nhìn nhau một cách ngạc nhiên. Thuận lặn xe xuống khỏi móng cầu rồi đi vào quận.

Thuận theo một ngõ tắt vòng qua phía chợ Nọ dọc theo đường sắt ngang quốc lộ Một. Vừa đi vừa ngấm nhìn từng dãy nhà tôn chói chang ánh nắng buổi chiều, mỗi lần gặp một nhóm năm ba người đi ngược chiều hấn lại cúi mặt xuống như sợ ai bắt gặp. Qua gần l quan nước hấn lặn xe thật nhanh, móng tay xước vào những tấm xe kêu cách cách. Quán nước cô Cúc nơi mà trước đây Thuận đã có lần phá tan thành chỉ vì một ngày cuối tháng thêm lon bĩa, miếng giò lụa. Quán may ba Sáu một buổi tối say sưa nhờ nhà thêm đàn bà, Thuận đã dẫn một em thợ may làm tình ngay trên bàn cất vải. Hàng cơm chị Hoa còn nợ hơn hai tháng. Thuận không coi đó là những món nợ, những xấu hổ nhưng hấn không muốn để ai biết mình trở về quận dù rằng sự trở về của Thuận chỉ để nhìn lại nơi mình đã ngã xuống vì một phát B.40. Thuận mong đến được khoảng đất trống cạnh ngôi chùa đằng xa kia, khoảng đất hấn không kịp nhìn lại vào một đêm trời tối. Cũng khoảng đất đó có lần Thuận đã nghĩ rằng nếu ngày nào đi nhát đi nhát định Thuận sẽ dùng những thùng đạn, bao cát, những tấm tang của đồn để làm một lớp học vì cả quận không có lấy một lớp học ABC cho trẻ em. Đạo còn đông quân ở đây để bảo vệ cho một là cơ sở trụ sở quận, Thuận đã nghĩ đến điều này. Mấy lần đề nghị thuyết phục ông Quận trưởng nhưng lần nào Thuận vẫn nhận được câu trả lời:

— Dân ở đây khổ lắm, tụi nó thích đi chân trần, làm ruộng, thực

hơn đi học. Nghe mãi Thuận chán

nản. Đến gần ngôi chùa trước cửa trụ sở quận hấn ngừng lại ngồi thở hển hển. Thuận nhìn đám đám vào khoảng đất trống bên cạnh đây hàng rào kẽm gai và bảng hiệu chỉ chỉ: nguy hiểm cấm vào. Không biết viết bằng hiệu cho ai đọc. Thuận lặn bầm một mình.

Đã gần một năm rồi nhưng Thuận vẫn không quên được đêm hôm đó những gì đã xảy ra nơi đây. Trụ sở Quận bị phá tan tành, nhà cháy, đạn nổ lon, trời. Cũng may là đêm kinh hoàng nhất trong đời binh nghiệp đã qua mà Thuận vẫn còn sống sót. Định quân pháo kích như mưa vào quận và ạt tấn công. Trung đội của Thuận đã ngã gục gần hết, hấn đứng trên nóc vọng gác tay thật trái sáng tay cầm máy chỉ huy. Một quả B40 xẹt đến. Thuận nghĩ rằng hấn không còn sống được nữa.

Người lính gác thấy Thuận có vẻ khả nghi ben mon men lại gần la lớn:

— Ông lại đằng kia đi, ngồi đây ông quận ra thì một đạ, ông mới này khổ lắm, vào lẩn tiền hã, giấy tờ đâu?

— Không, tôi về thăm quận, ngày trước tôi đóng ở đây.

— Quen ai trong quận không?

— Quen nhiều.

Anh lính đàn về nhìn vào quận rồi đưa tay ngoác một người khác chạy ra, hấn hỏi lớn:

— Bác biết ông này không?

Người đàn ông đứng tuổi nhìn Thuận rồi chạy đến một cách vội vàng:

— A! Hình như Thiếu úy Thuận, ời chào ời, rằng mà lại nữa...

Bác ta ôm chầm lấy vai Thuận. Thuận nắm tay khách rồi nói:

— Bác Xáng, tôi bị cụt giò tối hôm đó bác nhớ không?

Bác Xáng đẩy xe cho Thuận, miệng bác là bỏ bỏ:

— Tưởng ai chứ Thiếu úy Th. mà còn được như vậy thiệt anh em tôi mừng hết sức, vào trong quán chơi chút ngh, ông quận cũ đi rồi, ông này về đề thương lắm, nghe đâu ông định xây trường học cho con nít học như ngày trước Thiếu úy đề nghị đó.

Thuận và bác Xáng vào trong quận nhiều người quen cũ chạy

lại chào hỏi nói cười vang cả trụ sở. Gặp ai họ cũng nhắc lại chuyện xưa. Mọi người đang ngồi thì ông quận đến. Quận trưởng là một viên đại úy rất trẻ, thấy Thuận ông ta lại bắt tay và bồi thăm:

— Anh bị thương lâu chưa, khỏi chưa?

Mọi người thao thao kể lại chuyện của Thuận bị thương cho ông quận nghe. Ông đại úy vừa nghe vừa nhìn Thuận, ông ta nói:

— Khi mới về đây tôi có nghe họ nói về anh... thế anh về chơi...

— Dạ, tôi về thăm lại quận.

Ông ta nói nhỏ với như anh dân vệ nhờ đẩy xe cho Thuận theo ông về văn phòng.

— Mời anh về phòng nói chuyện.

Ông đi trước, người lính đẩy xe cho Thuận đi sau. Vào đến phòng ông quận trưởng pha trà mời Thuận:

— Anh dùng nước, tôi mới về đây mấy tháng chưa làm gì được hết, quận lúc này an ninh khá quan rồi, à mà anh đi khóa nào anh Thuận nhỉ?

— Khóa 19 Thủ Đức.

— Tôi bị động viên khóa 13, trước đó đi dạy học.

Nhìn khuôn mặt trẻ trung của viên đại úy quận trưởng Thuận thấy như có một cảm tình đặc biệt, một vẻ gì rất thanh thật cởi mở. Viên đại úy nói tiếp:

— Tôi ở đơn vị tác chiến gần năm năm, và đôi về đây, à tôi hỏi anh điều này: ngày trước khi còn đóng ở đồn B. anh còn nhớ bản đồ gài mìn chung quanh đồn ngoài đó không?

— Không, thưa đại úy. Đêm VC tấn công thì chúng tôi mất tất cả giấy tờ, trung đội của tôi chết gần hết nhưng mìn ở hàng rào phòng thủ chắc nổ hết rồi chứ đâu còn nữa.

— Không, còn nguyên. Tôi đang cố tìm tài liệu để xin tiểu khu cho người đến gỡ mìn khu đó. Anh xem khu đất đẹp như vậy mà phải bỏ trống. Tôi thú thật với anh là tôi định làm sao để clear vat đất kia đi, tôi xin được một ít xi măng và tôn rồi nếu clear được thì tôi sẽ xây một trường học và trạm thông tin cho quận.

— Thì ra khi tôi về đây tôi vẫn không nghĩ rằng mình sẽ làm

được những điều mà từ trước tôi không làm được.

Thuận kể cho viên đại úy nghe ý định của mình ngày còn ở đây. Họ ngồi nói chuyện với nhau cho đến khi trời sẫm tối thì chia tay. Viên đại úy tiễn Thuận ra khỏi quận:

— Anh chắc là anh còn nhớ rõ bãi mìn?

— Tôi còn nhớ rõ lắm.

Thuận đưa tay ra chỉ:

— Đại úy thấy sau bụi cây kia không? Sau cột trụ đó nữa. Tôi thuộc lòng từ trái mìn chôn ở đây, vì ngày thiết lập bãi mìn tôi đứng xem mà.

— Được rồi, vậy ngày mai tôi sẽ xin ở tiểu khu cho chuyên viên xuống và nhờ anh hướng dẫn. Ngày nào trường học đã xây lên ở trên đó chúng ta sẽ có nhiều người biết chữ, anh nghĩ xem thời buổi bây giờ càng biết càng thêm khổ nhưng ít nhất mình cũng đem đến cho họ nhất là trẻ nhỏ ở quanh đây một thứ ánh sáng... Tôi thú thật nhiều lúc nói chuyện hay phát truyền đơn nói về chính sách của chính phủ tôi thấy phi vô cùng vì họ không hiểu ắt giáp gì hết trơn. Thế mà một thằng du kích chỉ cần cái mồm ngoan cổ thì dân nó lại nghe. Chính sách của mình hồng quá. Hiến Pháp, Quốc Hội, Dân Biểu, Thượng viện là cái mẹ gì, họ đâu có hiểu như dân thành phố, sai, sai lắm nhiều quá...

Thuận muốn nói thật nhiều nhưng hình như ông Quận đã nói hết những gì hấn nghĩ. Họ nói chuyện cho đến khi trời sập tối, từ chuyện xã hội, chính trị cho đến thời sự. Bao năm sống trong binh nghiệp Thuận đã gặp rất nhiều người lính trẻ, bằng hữu Thuận thì đùa nào cũng nói nhiều. Đứa nào cũng có máu nóng như ngựa nhưng đến khi qua một hồ nước thì lại nản chân bon, có đứa qu a được thì lại không còn bầu máu nóng nữa. Những đứa bắt đầu hứ thân, nhưng lại xem đó là một cách sống. Thuận vẫn nói với bạn bè: nếu ở lứa tuổi chúng mình mà không ngồng, không cuồng, không dám làm chỉ biết sống bằng cúi lòn, sống bằng cách được lòng kẻ cả thì phí tuổi trẻ. Phí thật nhiều. Mà hứ nhất

(Xem tiếp trang 48)

BẠN ĐỜI VIẾT VỀ HÀ THỨC NHƠN

Luôn luôn đặt niềm tin vào nhóm HTN

Tổng Thống Nguyễn văn Thiệu đã từng tuyên bố : « Tham nhũng là một quốc nạn ». Trong khi đó, cộng sản cũng là một quốc nạn nữa mà quốc dân thấy đều thừa hiểu.

Vậy thì, chánh quyền quốc gia quả phiến diện thiên lệch là vì tại sao trong khi đất nước này gồm có hai quốc nạn : « Cộng sản và Tham nhũng » ; nhưng nhà cầm quyền chỉ lo tiêu trừ cộng sản và được đưa lên hàng đầu của 8 mục tiêu trong quốc sách « Bình định và Phát triển ». Còn quốc nạn « Tham nhũng » lại thờ ơ lãnh đạm nên trong hiện tại nó mới thao túng như thế.

Theo thiên ý của tôi, nạn Tham nhũng cần được tận diệt song hành với nạn cộng sản nếu không nói cần phải ưu tiên tiêu diệt là đáng khác. Vì tham nhũng một phần này sinh ra cộng sản và các tệ nạn khác khiến cho xã hội phải suy đồi.

Tại sao nạn « Tham nhũng » này sinh ra nạn « Cộng sản » là vì lý do tham nhũng hoành hành trong bất cứ một thủ đoạn để hèn gian manh nào miễn sao vơ vét cho đầy túi tất cả trên mọi cực diện của xã hội. Một số cán bộ coi chút ít điểm lương tâm về sự mất còn của quê hương xứ sở mà tạm gán cho họ hai tiếng « Trong Sạch » ; nhưng trước tệ nạn tham nhũng sinh ra làm bất công nên họ đâm ra chán nản, tinh thần diệt Cộng của họ tự nhiên giảm bớt hẳn, say nếu không nói là suy sút. Trong lúc đó số cán bộ cộng sản nằm vùng vùng tiền lo lót hối lộ cho đồng bọn bị sa lưới của quốc gia được nhẹ tội hoặc tha bổng. Mặt khác, dân chúng oán ghét số cộng chức, cán bộ, binh sĩ quốc gia thực thì tham nhũng nên dân chúng không còn hậu thuẫn chánh phủ nữa. Một số vì nheo đói hoặc trước kia hằng bị đầu độc chủ thuyết cộng sản nay họ mới

vừa quay về với quốc gia lại được bọn cán bộ lợi dụng yếu điểm tham nhũng của ta mà rỉ tai tuyên truyền nên họ ngoan ngoãn về phe CS. Một số khác, vì quá thừa hiểu sự thâm độc của chủ thuyết cộng sản, họ tuy không theo cộng sản nhưng họ tiêu cực cần an cho qua ngày thì tiềm năng chống cộng sẽ tiêu tan, do đó mà cộng sản trường thành mau lẹ. Số còn lại là những người thiện chí quốc gia, có lập trường diệt cộng đúng mức ; nhưng trước tệ nạn tham nhũng họ cũng đâm ra chán nản chẳng khác nào tâm trạng của số cán bộ, binh sĩ còn được gán hai tiếng « Trong Sạch » trên. Giờ đây họ chỉ còn tìm cách ăn náu trốn tránh cho khỏi bàn tay đầm máu và nanh vuốt của cộng sản để an hưởng khoảng đời còn lại ; như thế bức tường kiên cố cản ngăn làn sóng đỏ trên đất nước này nó sẽ mai một qua ngày tháng.

Trên đây, tôi chỉ nêu lên một vài khía cạnh nhỏ vụn thôi, chứ còn biết bao động cơ khác đều do nạn tham nhũng đẩy người dân vào con đường cộng sản.

Nếu ghép cho chánh phủ hiện tại không lo việc tiêu diệt nạn tham nhũng thì có phần phủ nhận công lao của chánh phủ đã và đang thực hiện. Vì cuối năm 1967 chánh phủ đã thành lập tại Trung Ương trong mọi ngành các Ủy Ban Bài Trừ Tham nhũng kia mà. Trong lúc đó thỉnh thoảng cũng có những vụ xử án về tội tham nhũng rành rành. Nhưng than ôi tất cả đó chỉ là hình thức, là bánh vẽ mới quốc dân lại rơi thường thức cho vui vậy thôi ; chứ sự thật vẫn là sự thật vì đầu đã vào đó cả rồi.

Khoảng năm 1967, đài BBC Luân Đôn truyền đi khắp năm châu là số nhân viên Cảnh sát tại Ty CSQG lĩnh Bình Định với tỷ lệ 65% tham nhũng. Một tiếng chuông cảnh tỉnh qua bi ối, quá thương tâm cho tổ quốc VN như thế, mà chánh phủ tỉnh bơ. Vì chắc có lẽ không riêng gì ngành CSQG mà hầu hết các ngành

đều được tiếng thơm vinh dự ấy có khác là trong thâm kín chỉ quốc nội biết mà thôi, nên không ai báo ai làm gì cho bạn tâm vô ích.

Nhận thấy việc tận diệt tham nhũng không khó khăn gì so với sự tận diệt bọn Cộng sản mà quốc dân ai cũng có thể làm được. Nhưng tại vì chánh phủ diệt tham nhũng như thư của bạn Trần Đình Thái (Qui Nhơn) viết về nhóm Hà Thúc Nhơn nơi tuần báo Đời số 61 vừa qua nên khó là chỗ đó.

Nhưng làm sao mà diệt đây, vì nhan nhản hai vụ to nhất nước mà lại có tên tuổi trên quốc tế là vụ 5 và ly bạc tại Hongkong vào tháng 6-69 và vụ 4 và ly bạc tại TSN vào tháng 4-70 này. Chắc rồi đây 2 vụ ấy nó sẽ tàn lụi hay sẽ được lãng quên qua chuỗi tháng ngày hoặc giả nó sẽ nhờ giọt nước thời gian mà gột rửa xoa mờ.

Bao sự kiện được nêu lên đây, liệu nhóm Hà Thúc Nhơn có thể làm được những gì. Tôi tưởng hành động của Th. Tá Bạc sĩ Phạm Văn Lương cầm lựu đạn tấn công tại nhà QH rất được quốc dân tán thưởng và đáng ghi vào thanh sử ; nhưng rồi đây sẽ mang lại những kết quả gì ; hay chỉ phải hứng lấy hoặc nhận lãnh một hậu quả đau thương tương tự như cố Đại Ủy Bạc sĩ Hà Thúc Nhơn kia vậy chăng.

Tuy nói thế nhưng mục đích để đồng góp ý kiến chứ không phải là sự tiêu cực bị quan đầu, vì tôi luôn luôn đặt niềm tin vào nhóm Hà Thúc Nhơn và xin yêu cầu được ghi tên tôi vào nhóm.

HOÀNG HUY PHONG
(Qui Nhơn)

THÔNG CÁO của Văn Phòng Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn

Hiện nay có một số quan tên Ngô Xuân Thọ thường nhào nhào là nhóm viên Nhóm Hà Thúc Nhơn để hành động ngược lại tôn chỉ của Nhóm, nhằm giam úy lìn của

nhóm và gây một tâm trạng ngờ vực đối với chủ trương tranh đấu chống thói nát bất công do Nhóm đề ra.

Văn Phòng Thường Vụ Đoàn Trung Ương Nhóm Hà Thúc Nhơn trân trọng thông cáo :

Trung Ủy Ngô Xuân Thọ, từng sự tại Bộ Tổng Tham Mưu, chính là con trai của ông Chủ tịch Giám Sát Viện Ngô Xuân Tích và là em con cô cậu ruột của T. Thống Nguyễn văn Thiệu. Trong thời gian từ cuối tháng 10 đến đầu tháng 11-1970, Ngô Xuân Thọ có liên lạc với Ban Vận Động Thành Lập Nhóm Hà Thúc Nhơn, cung cấp một số tài liệu liên hệ đến việc tham nhũng của một vài nhân vật lãnh đạo cao cấp thuộc gia đình của đương sự để xin gia nhập Nhóm.

Tuy nhiên sau đó, Ban Vận Động đã phát giác được Ngô Xuân Thọ là một phần tử bất hảo, mưu toan xâm nhập để phá hoại Nhóm nên đã từ chối không kết nạp đương sự.

Vậy, Ngô Xuân Thọ không những không có một liên hệ nào với Nhóm Hà Thúc Nhơn được chính thức thành lập từ ngày 25.12.70 mà còn chính là một phần tử thuộc hàng ngũ của những kẻ chống đối lại công cuộc bài trừ tham nhũng của Nhóm. Nhóm sẽ có biện pháp thích nghi đối với kẻ mạo nhận danh nghĩa của Nhóm, đồng thời xin lưu ý đồng bào mọi giới đề phòng những hành động mà Ngô Xuân Thọ đang theo đuổi.

Saigon, ngày 29 tháng 12 năm 1970
Văn Phòng Thường Vụ Đoàn
Trung Ương
Nhóm Hà Thúc Nhơn

THÔNG CÁO của Nhóm Hà Thúc Nhơn về chuyển hồ sơ tham nhũng cho Chính Quyền

1. — Ngày 29 tháng 12 năm 1970, Nhóm Hà Thúc Nhơn đã cử hai đại diện tiếp xúc và trao cho Trung Ương Tổng Trưởng Quốc Phòng đại diện cho Tổng Thống VNCH :
— một bản điều trần về tham nhũng ;

— hai bản cáo trạng và hai tập hồ sơ liên quan đến tướng Đỗ Cao Tri và tướng Vũ Ngọc Hoàn.

2. — Qua cuộc tiếp xúc và chuyển hồ sơ trên, Nhóm Hà Thúc Nhơn

nhận định rằng Chính Quyền đã đưa ra những giải pháp nhằm thỏa mãn các trường hợp cá nhân trong ý muốn biến cuộc tranh đấu của Nhóm thành những đòi hỏi của những cá nhân bất mãn.

3. — Nhóm Hà Thúc Nhơn xác

định lập trường của Nhóm là cải thiện xã hội trên một căn bản rộng lớn. Do đó, Nhóm không hoàn toàn đồng ý với lời giải quyết của chính quyền.

Saigon, ngày 31 tháng 12 năm 1970
NHÓM HÀ THỨC NHƠN

Hộp thư Ban vận động lập nhóm H.TN.

● NGUYỄN HÙNG (Saigon): Xin tới liên lạc trực tiếp với văn phòng thường vụ đoàn tại số 17D cư xá Đô Thành, hoặc tại tòa soạn báo Đời vào buổi sáng. Rất mong gặp anh sớm.

● NGUYỄN HUY BẢNG (Đà Nẵng): Chưa thể ấn định rõ ngày giờ liên lạc với các địa phương nên không thể hẹn trước với anh. Có lẽ sẽ gặp anh vào một lúc bất ngờ nhất. Chắc anh thông cảm cho điều đó.

● NGOC YẾN (Qui Nhơn): Đã nhận đủ thư và bài viết và đã làm đúng như anh yêu cầu. Cứ tiếp tục những việc hiện anh đang theo đuổi. Về khó khăn do anh nêu ra, hy vọng sẽ giải quyết được vào dịp chúng tôi ghé Qui Nhơn.

● TRỊNH THIÊN TỬ (Qui Nhơn): Rất tán thành những ý kiến mà anh đã đóng góp cho việc phát

triển Nhóm cũng như cho sự đóng góp của Nhóm vào công cuộc lãnh mạnh hóa xã hội. Về việc thu xếp để anh có thể liên lạc dễ dàng với một số báo chí tại Saigon thì không có gì khó khăn cả. Xin ghé tòa soạn báo Đời càng sớm càng tốt, nếu có dịp về Saigon. Chờ được gặp anh,

● Ô DUY (Phủ Nhuan): Đã nhận được thư. Xin ông cứ liên lạc với anh Ph. như đang làm. Có dịp sẽ ghé đề xin ý kiến của ông.

● HÀ TRƯỜNG SƠN (Gia Định): Tất nhiên không thể chỉ có những hoạt động « nằm gọn trên mặt báo ». Về những dự luận mà anh đã ghi nhận được không có gì đáng ngạc nhiên cả. Sự chống đối của những kẻ tham nhũng sẽ còn tạo ra nhiều dự luận khác nữa, có lẽ còn khủng khiếp gấp cả trăm, ngàn lần. Nhưng quan trọng vẫn chỉ có một điểm là liệu có người nào tin vào dự luận đó không.

Chiến tranh đang tàn và Hòa Bình sẽ tới thật lộng lẫy trên quê nhà cho dù. Điều hâu, Bỏ câu hay lẽ phè cổ cần cũng không nổi.

Mọi người sẽ cùng nhìn sự tàn tạ của bạo lực bằng truyện dài CHIẾN TRƯỞNG TÔI TỆ do Chiêu Dương ấn hành vào mùa đông này.

— «...những bấp thịch nơi cánh tay hằn cuộn cuộn chuyển động, chắc ở nhà con vợ hằn mệt dữ, phải rên lên vì khoái lạc... nhưng bây giờ hằn đang dùng cả sức lực ôm ba trái đạn súng cối, đạn lạnh ngắt, biết rên mẹ gì...»

— «...em có nghe tiếng lá bay xạc xào, gió đêm đã lang thang trên muôn vòm đỉnh cây, hạnh phúc nào không tả tới, không đáng cay...»

Đọc trong CHIẾN TRƯỞNG TÔI TỆ truyện dài của Ngô Đình Vận đã phát hành khắp nước.

HÒA BÌNH
TRÊN QUÊ NHÀ

Cái chết của Thuận

(tiếp theo trang 45)

có lẽ đó là thứ linh làm việc ở hậu cù, văn phòng. Muốn lên lon nhanh phải biết nghệ thuật «o mèo» cho xếp, phải biết đánh Mã Tước để «bơm» cho được cù» và cuối cùng là phải yêu thương kính nể con cái lẫn phu nhân ông xếp, chấp ập phe cho xếp... đứm nào không làm được những trên đây thì bị ra chiến trường. Họ xem chuyện cầm súng ra mặt trận là một hình phạt chứ không phải là một niềm kiêu hãnh. Tôi cho những thằng lính ít học phải lo chạy chọt về nấu ăn, giặt quần lót cho ông lớn. Họ xem đó là một cách sống, kiến thức của họ cho phép đầu óc họ chỉ có nghĩ đến sự nhàn hạ và sống còn, nhưng chẳng cần biết sống như thế để làm gì... Rất hiếm có 1 người biết sống để mà chết, được chết.

Ông Quận trưởng mời Thuận về nhà tối hôm đó.

Sáng sau quãng đường ngang qua quận và đồn B. bị ngăn lại, chuyên viên tháo gỡ mìn từ tiểu khu đã xuống. Thuận kể cho chuyên viên rõ về các loại mìn đã chôn ở đây. Đứng trước bãi đất trống đầy cỏ dại mọc ngồn ngang Thuận cố bình tĩnh để nhớ lại những lối đi tránh mìn. Cứ nghĩ đến chuyện rồi đây

sẽ có 1 trường học cho dân làng Thuận thấy bình thần lại. Hấn nhớ lại vị trí chôn dấu mìn một cách môn một như có phép lạ nào giúp Thuận. Một tay chống nạng gỗ, một tay cầm một thanh tre nhọn, đi từng bước một, rất cẩn thận Thuận chỉ cho hai chuyên viên tháo mìn từng vị trí. Có những khoảng đất cây mọc nhiều quá Thuận phải bỏ nạng bỏ xuống đất dùng tay mò từng hòn đá lớn theo đội hình giải mìn để định vị trí.

Thuận và toàn tháo chất nổ làm việc đến trưa vẫn chưa xong hết. Còn mấy trái nữa gắng làm cho xong rồi chúng ta nghỉ một. Thuận nói với hai chuyên viên đang đi bên cạnh hấn. Cả ba người bỏ như những con vật trong đám sậy, đất đỏ bầm đầy mình 3 người. Còn ba trái nữa, hai trái nữa. Trái cuối cùng sẽ nằm gần góc kia, anh em cứ đi, hết mìn rồi đứng sợ. Tôi thuộc vanh vách cả mìn, mười bảy trái tất cả, còn một thôi, mìn cuối cùng nằm ngay cổng vào, đồn mìn bấy đó mà, cần thần nghe, chiều nay chúng ta sẽ nghỉ. Ba người lại bỏ sát mặt đất, tay họ bơi đồng đất một cách nhẹ nhàng. Thuận mồ hôi chảy nhễ nhại tìm đập rất dồn dập. Hơn mười lăm phút mà ba người vẫn chưa tìm được trái mìn cuối cùng. Nắng thật gay gắt, không có một cơn gió nào cả. Một quả Thuận chống chiếc nạng định đứng dậy nghỉ mệt, hấn ngửa đầu lên trời và rằng sức đây chiếc nạng xuống đất co chân kìa lền dễ đứng. Những tia nắng dội ngay vào mặt Thuận, hấn nhắm mắt nhân mặt, thân thể như nhẹ nhõm. Thuận thấy đồ cả trời và những đốm sáng nhầy múa trong đầu, hấn không điều khiển được nạng được nữa. toàn thân Thuận ngã rầm xuống đất như cây gỗ. Một tiếng nổ long trời vang lên.

Buổi chiều xuống trên quận thật chậm, mặt trời trốn sau một đám mây giông đen ngịt, ánh sáng không muốn tắt hấn như muốn để lại đó một buổi chiều.

TRẦN VIÊN PHƯƠNG



Nói chuyện với đầu gối

(TIẾP THEO TRANG 37)

nổi đóa đem vất vào sọt rác. Vì sợ rất phí mất, đem cho Đồi đảng vào xuân Con Heo cho đúng điệu.

Trước khi ra về, Cò Chi còn dặn với rằng tập khảo cứu về cái lá đa này đã dựa theo cái quan niệm «lục căn» của nhà Phật mà mở xẽ vãn đề, nghĩa là nhờ cậy đến nhĩ, nhĩ, thị, thiệt, thân ý : nhìn, thính, thủ cái lá đa ra sao, nghe, ngửi, nếm, sờ, sờ tưởng về nó thế nào. Cuối cùng, Cò Chi còn treo giải thưởng 20.000đ thách đồ bất cứ ai, kể cả các giáo sư dạy môn quốc văn tại các đại, trung học và nhân viên các cơ quan văn hóa — giải thích được bài ca này theo như những câu hỏi nêu sau :

Thằng Cuội ngồi gốc cây đa
Bỏ trâu ăn lúa gọi cha ời ời
Cha còn cất cổ trên trời
Mẹ còn cưỡi ngựa đi mời quan viên
Ông thì cầm bút cầm nghiên
Ông thì CẦM TIỀN ĐI CHUỘC LÁ ĐA.

1— Lá đa của ai mà quý đến nỗi phải 1 ông quan viên cầm tiền đi chuộc và 1 ông khác cầm bút cầm nghiên đi kẻ kẻ bên cạnh ?

Mà cầm bút cầm nghiên để làm gì ?

2— Lá đa có thể cầm thế được không ? Nếu được thì đáng giá bao nhiêu theo hối xuất song hành 273đ một mỹ kim ?

3— Tiệm nào đã dám bỏ tiền ra cầm món bửu bối này ?

Chỉ có 1 giải duy nhất. Người nào trả lời trúng cả 3 câu mới được hính và phải gửi về tòa soạn trước khi Xuân Đồi xuất hiện (vì trong Xuân Con Heo của Đồi có bài trả lời). Ở xa lính theo nhật ấn của bưu điện.



tính sò đời

(TIẾP THEO TRANG 35)

luận cho biết chính Mỹ là nguồn tiếp tế mạnh mẽ nhất cho Cộng sản. Vẫn theo lời dân biểu Wolf thì chính đại sứ Bunker đã nói với ông rằng nạn chợ đen rất cần thiết để kiểm soát nạn lạm phát tại Việt Nam. Như thế, theo sự diễn tả của dân biểu Wolf, đại sứ Bunker đã gián tiếp có trách nhiệm liên hệ đối với việc phát triển tệ nạn chợ đen tại Việt Nam. Những lời tố cáo của dân biểu Wolf được đưa ra trong một cuộc họp báo tại Hoa Thịnh Đốn. Mặc dầu sự việc có vẻ diễn ra trong phạm vi giữa một số cá nhân, nhưng tầm mức của vấn đề này hiện đang được kể là vô cùng quan trọng. Bởi vì, nếu quả những lời tố cáo của dân biểu Wolf là đúng thì người ta đã có thể nói không sợ lắm lần rằng một phần nguyên do các tệ trạng xã hội tại miền Nam VN hiện nay là do sự trợ giúp của người Mỹ. Vì, người ta có thể nghĩ rằng đại sứ Bunker không thể nhân danh cá nhân ông để đưa ra những lập luận như dân biểu Wolf đã nhắc lại.



Một vết nhơ của chế độ

(TIẾP THEO TRANG 43)

gắn liền sự nghiệp và uy tín vào vào mạng của chế độ này. Là một quân nhân, Tổng Thống Thiệu phải thừa hiểu rằng những lời tuyên bố của ông Lý Bá Phẩm đã phản ảnh lập trường phản bội tất cả xương máu của các chiến sĩ trong suốt nhiều năm qua. Những người cần sung chiến đấu cho sự tồn tại của đất nước này không bao giờ mong mỗi dân tộc mình rồi sẽ rơi vào một vòng đại áp chế khốc liệt. Sự hy sinh của những người đó chấp nhận gánh chịu chỉ có thể có ý nghĩa khi chế độ dân chủ tự do

tại miền Nam được vun quén để trở nên lớn mạnh theo thời gian. Đồng thời, là một người mà sự nghiệp và uy tín gắn liền vào vận mạng của chế độ, TT Thiệu cũng phải thừa hiểu rằng cá nhân sẽ không thể tồn tại nếu chế độ này sụp đổ. Hơn nữa, với vai trò lãnh đạo tối cao như hiện nay, TT Thiệu cũng không thể không biết rằng ông chỉ là một người đang tiếp tục bước theo một đường hướng mà dân tộc này đã vạch rõ ra bằng những gian khổ chồng chất mà nhiều thế hệ đã phải chịu đựng. TT Thiệu đã từng hơn một lần kết án những kẻ phản bội xương máu chiến sĩ, đã từng hơn một lần hành động quyết liệt chống lại những kẻ muốn phá hoại chế độ này. Nếu ông còn trung thành với những lời mà

chính ông đã tuyên bố suốt mấy năm nay, thì Lý Bá Phẩm chỉ là một vết nhơ của chế độ chứ không thể là một cái loa phát biểu những ý nghĩ thâm kín của ông. Đây là điều mà chúng tôi mong rằng chúng tôi đã ước đoán không lầm.

Khi cầm bút viết về những lời tuyên bố của Lý Bá Phẩm, tôi đã nghĩ tới việc dành một cột báo để nói riêng với ông ta về thái độ của người VN đối với một người đã chết cũng như về những nhận định của ông đối với giới cầm bút tại đây. Nhưng cuối cùng, tôi thấy vẫn để không còn cần thiết nữa. Đối thoại với một kẻ ngu dốt và thiên lệch độ là một hành động tự hạ mình. Điều an hận nhất đối với tôi hiện nay chỉ là đã có lúc đưa tay ra bắt tay Lý Bá Phẩm.

K.N.Số: 80M.Q.C.P. 28 2 68

THUỐC ĐIỀU KINH
GYNOPAUSINE
VIỆN BẢO-CHẾ: ODILIA PARIS
(DO HADZER BẢO-CHẾ TẠI VN)

Đại biểu: **THẦY KINH CHẬM.**
KINH NGUYỄN T. T.
TUỔI HỒI XUÂN VÀ DẬY THÌ.
KINH NGUYỄN KHÔNG ĐỀU.
ĐAU LÚC KINH KỶ.

BÁN TẠI CÁC NHÀ THUỐC TÂY

Hoa Kỳ hay Nga Xô thắng cuộc
«Thám Hiểm Cung Hằng» ???

TÌM ĐỌC:

Lên trăng

của Bảo Trân, Vĩ Hoàng để
biết rõ cuộc đua lên Nguyệt
Cầu âm thầm nhưng sôi nổi
giữa Nga — Mỹ.

Giới thiệu của Khoa Trường
Khoa Học Đại Học Saigon và
Toàn Phong Nguyễn xuân Vinh.
Sách dày 350 trang với nhiều
hình màu. Giá 350đ.00

Neurotonic

VIỆN THUỐC HỒNG
CÓ SINH-TỔ C

ĐINH - HỒ ĐẾ
ĐIỀU - CHẾ ĐƯỢC
TRỊ MALARIA

12, 303 B.T. / Hanoi / A.A. 1953



yêu hoa rồi lại bẽ cảnh?



*Thưa Không!
Cành hoa này sẽ
mang lại cho quý vị
một mùi hương thơm tho
trong kem đánh răng*

Hynos PHOSPHATE

Năng dùng Hynos muôn răng tươi tốt